

Hướng dẫn sử dụng Máy giặt sấy



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng thiết bị, điều quan trọng là phải đọc kỹ hướng dẫn này trước khi lắp đặt và sử dụng lần đầu tiên.

Nội dung

Chăm sóc môi trường 6

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn 7

Vận hành máy giặt-sấy..... 17 Bảng điều khiển..... 17 Màn hình cảm ứng và cảm biến..... 17 Menu chính.....

18 Ví dụ về cách vận hành thiết bị..... 19 Ứng dụng..... 21

Trước khi sử dụng lần đầu.....

22 Miele@home..... 23

1. Thiết lập ngôn ngữ..... 24 2. Thiết lập Miele@home..... 24 3. Thiết lập định dạng đồng hồ..... 25 4. Tháo thanh chuyển tiếp 25 5. Thiết lập TwinDos..... 26 6. Bắt đầu chương trình hiệu chuẩn..... 29

Giặt và sấy thân thiện với môi trường..... 30

Giặt.....

31 1. Chuẩn bị đồ giặt 31 2. Chọn chương trình 32 3. Chọn cài đặt chương trình 33 4. Cho đồ vào lồng giặt 35 5. Thêm bột giặt..... 36 6. Bắt đầu chương trình 42 7. Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt..... 43 Chu kỳ vắt..... 43 Biểu đồ chương trình..... 45 Trình tự chương trình..... 51 Thêm vào..... 54 Bột giặt..... 56 Chất làm mềm nước..... 56 Chất làm mềm vải, hồ bột lông, hồ bột..... 56 Chất tẩy màu và chất tẩy/thuốc nhuộm..... 57

Sấy khô 60 1. Chuẩn bị đồ giặt 60 2. Chọn chương trình 61 3. Chọn cài đặt chương trình 62 4. Cho đồ vào lồng giặt 63

5. Bắt đầu chương trình 63 6.

Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt..... 64 Biểu đồ chương

trình..... 65 Sấy theo thời

gian..... 70

Thermospin..... 71

Thêm 71

Giặt và Sấy 72 1.

Chuẩn bị đồ giặt 72 2. Chọn

chương trình 72 3. Cho đồ vào

lồng giặt 72 4. Chọn cài đặt

chương trình 73 5. Thêm chất tẩy

rửa 73 6. Bắt đầu/Kết thúc chương

trình 73

Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy 74

Thay đổi trình tự chương trình..... 75 Thay đổi chương trình (khóa

an toàn) 75 Hủy chương

trình..... 75 Ngắt chương

trình..... 75

Chương trình yêu thích..... 76

Tạo chương trình yêu thích..... 76

Trợ lý giặt/sấy..... 77

Bộ hẹn giờ/Khởi động thông minh..... 78

Thay thế hộp mực TwinDos..... 80

Vệ sinh và bảo dưỡng 81

81 Bắt đầu chương trình bảo dưỡng 81 Vệ sinh

"TwinDos"..... 81 Vệ sinh

máy..... 82 Xả sạch xó

vải..... 82 Vệ sinh vỏ ngoài và

tắm ốp mặt máy..... 83 Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy

rửa..... 83 Vệ sinh bộ lọc nước đầu

vào..... 85

Hướng dẫn giải quyết sự cố 86

Không thể khởi động một chương trình 86 Thông

báo lỗi sau khi một chương trình đã bị hủy..... 87 Thông báo lỗi khi kết thúc một

chương trình..... 88 Sự cố với

TwinDos 90

Nội dung

Sự cố với TwinDos	91 Sự cố chung với
máy giặt sấy	92 Kết quả giặt không đạt yêu
cầu	95 Kết quả sấy không đạt yêu
cầu.....	96 Cửa không mở
được.....	97 Mở cửa khi lỗi
thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện.....	98
Dịch vụ.....	
100 Liên hệ khi có lỗi	100 Bảo
hành	
100 Phụ kiện tùy chọn.....	100
Lắp đặt.....	
101 Mặt trước.....	
101 Mặt sau.....	
102 Bề mặt lắp đặt.....	103
Mang máy giặt-sấy đến địa điểm lắp đặt.....	103 Tháo thanh vận
chuyển.....	103 Lắp lại thanh vận
chuyển.....	105 Cân bằng máy giặt-
sấy.....	106 Hệ thống bảo vệ chống nước của
Miele.....	107 Đường ống lấy
nước.....	108 Đường ống
thoát nước.....	109 Kết
nối điện.....	110
Dữ liệu kỹ thuật.....	111
Dữ liệu tiêu thụ.....	112
Biểu tượng nhãn chăm sóc quần áo.....	113
Cài đặt	
114 Điều khiển / Hiển thị	
115 Ngôn ngữ	
115 Mã.....	
115 Bộ nhớ	
115 Hiển thị đồng hồ.....	115 Âm
lượng.....	115 Độ
sáng màn hình.....	116 Đơn vị nhiệt
độ.....	116

Trình tự chương trình 116

 116 TwinDos..... 116

 Bản..... 117

 117 Mức nước cộng 117

 117 Mức xả tối đa..... 117

 117 Thời gian ngâm..... 117

 Thời gian giặt trước lâu hơn đối với vải Cotton..... 117

 118 Hoạt động nhẹ nhàng..... 118

 118 Bảo vệ đồ giặt Comp..... 118

 sấy..... 118

 118 Làm mát kéo dài..... 119

 Mạng..... 119

 119 Miele@home..... 119

 Điều khiển từ xa..... 120

 SmartGrid..... 120

Cập nhật từ xa..... 120

 Thông số thiết bị..... 122

 Bản quyền và giấy phép cho phần mềm vận hành và kiểm soát 122

 Bản quyền và giấy phép cho phần mềm vận hành và kiểm soát 122

 Yêu cầu cài đặt 123

 Áp suất nước 123

 Làm mát bằng 123

 Giảm nhiệt độ 123

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc 124

 Chất tẩy rửa..... 124

 Da nhạy cảm (bột giặt)..... 124

 Chất tẩy rửa chuyên dụng 125

 Chăm sóc vải 126

Phụ gia 126

 Sản phẩm chăm sóc máy móc..... 126

Chăm sóc môi trường

Xử lý vật liệu đóng gói

Bao bì vận chuyển và bảo vệ được lựa chọn từ những vật liệu thân thiện với môi trường, để xử lý và có thể tái chế.

Tái chế bao bì giúp giảm việc sử dụng nguyên liệu thô trong quá trình sản xuất

và cũng làm giảm lượng rác thải tại các bãi chôn lấp. Đảm bảo rằng bất kỳ bao bì nhựa,

túi, v.v. nào đều được xử lý an toàn

và để xa tầm tay trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Nguy cơ ngạt thở.

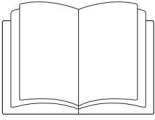
Vứt bỏ thiết bị cũ của bạn Các thiết bị điện

và điện tử thường chứa các vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa các vật liệu, hợp chất và thành phần cụ thể, rất cần thiết cho chức năng và sự an toàn của chúng. Những thứ này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường nếu vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc nếu xử lý không đúng cách. Do đó, vui lòng không vứt bỏ thiết bị cũ của bạn cùng với rác thải sinh hoạt.



Vui lòng vứt bỏ tại trung tâm thu gom rác thải / tái chế tại địa phương của bạn đối với các thiết bị điện và điện tử. Bạn cũng có trách nhiệm xóa bất kỳ dữ liệu cá nhân nào có thể được lưu trữ trên thiết bị trước khi vứt bỏ. Vui lòng đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn không gây nguy hiểm cho trẻ em trong khi được lưu trữ trước khi vứt bỏ.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn



Việc đọc những hướng dẫn này là rất cần thiết.

Máy giặt sấy này tuân thủ mọi yêu cầu an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia. Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ hướng dẫn vận hành trước khi sử dụng máy giặt-sấy. Chúng chứa thông tin quan trọng về an toàn, lắp đặt, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị. Điều này ngăn ngừa cả thương tích cá nhân và hư hỏng cho máy giặt-sấy.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong phần "Lắp đặt" cũng như trong phần "Cảnh báo và hướng dẫn an toàn".

Miele không chịu trách nhiệm về thương tích hoặc thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi an toàn và chuyển cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Ứng dụng đúng Máy giặt

sấy này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và môi trường dân cư tương tự, cho khách lưu trú tại phòng khách sạn hoặc nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các khu nhà ở thông thường khác. Không bao gồm các tiện nghi chung/chung hoặc các tiện nghi thương mại trong khách sạn, nhà nghỉ B&B.

Máy giặt sấy này chỉ được dùng cho các ứng dụng sau: - giặt các loại vải có nhãn

hướng dẫn sử dụng ghi rõ rằng chúng

có thể giặt được.

- sấy khô các loại vải đã được giặt bằng nước và được chăm sóc cẩn thận nhãn ghi rõ sản phẩm phù hợp để sấy khô bằng máy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Tất cả các loại sử dụng khác đều không được phép. Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại do sử dụng hoặc vận hành không đúng cách hoặc không đúng cách.

Máy giặt-sấy không được thiết kế để sử dụng ngoài trời.

Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

An toàn cho trẻ em

Trẻ nhỏ phải được giữ tránh xa máy giặt sấy trừ khi được giám sát thường xuyên.

Trẻ em lớn hơn chỉ được phép sử dụng máy giặt-sấy mà không có người giám sát nếu đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn. Trẻ em phải có khả năng hiểu và nhận biết những nguy hiểm có thể xảy ra do vận hành không đúng cách.

Không được phép để trẻ em tự ý vệ sinh hoặc bảo dưỡng máy giặt-sấy nếu không có người giám sát.

Vui lòng giám sát trẻ nhỏ ở gần máy giặt-sấy. Không bao giờ cho trẻ em chơi đùa với thiết bị.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

An toàn kỹ thuật Trước

khi lắp đặt, hãy kiểm tra máy giặt-sấy để tìm dấu hiệu hư hỏng có thể nhìn thấy.

Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị bị hỏng. Trước khi kết nối

thiết bị, hãy đảm bảo dữ liệu kết nối trên bảng dữ liệu (điện áp, tần số và tải được kết nối) khớp với nguồn điện chính. Nếu có thắc mắc, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Tính an toàn về điện của thiết bị này chỉ có thể được đảm bảo khi có sự liên tục hoàn toàn giữa thiết bị và hệ thống tiếp địa hiệu quả, tuân thủ các quy định an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia.

Điều cần thiết là phải tuân thủ và kiểm tra thường xuyên yêu cầu an toàn tiêu chuẩn này. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, hãy nhờ thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống điện.

Miele không chịu trách nhiệm về hậu quả của hệ thống nối đất không đầy đủ (ví dụ như điện giật). Không kết

nối máy giặt-sấy với nguồn điện chính bằng bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm, dây nối dài hoặc tương tự. Những thứ này không đảm bảo độ an toàn cần thiết của máy (nguy cơ hỏa hoạn do nguy cơ quá nhiệt). Việc sửa chữa trái phép có thể dẫn

đến những nguy hiểm không lường trước được cho người dùng, mà nhà sản xuất không thể chịu trách nhiệm. Việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền, nếu không, bất kỳ hư hỏng nào sau đó sẽ không được bảo hành.

Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn trong phần "Cài đặt" và "Dữ liệu kỹ thuật".

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Máy giặt sấy này được cung cấp kèm theo một bóng đèn đặc biệt để ứng phó với các điều kiện cụ thể (ví dụ như nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chống hóa chất, khả năng chống mài mòn và độ rung). Bóng đèn này chỉ được sử dụng cho mục đích mà nó được thiết kế. Bóng đèn không phù hợp để chiếu sáng trong phòng. Chỉ có thợ điện có trình độ hoặc kỹ thuật viên được Miele ủy quyền mới được lắp bóng

đèn thay thế. Phích cắm điện phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt để có thể ngắt máy giặt sấy khỏi nguồn điện nếu cần. Trong trường hợp có sự cố

hoặc để vệ sinh, máy giặt sấy phải được ngắt khỏi nguồn điện chính. Nó chỉ được cách ly hoàn toàn khỏi nguồn điện khi: - tắt ổ cắm trên tường và rút phích cắm điện

từ ổ cắm

- cầu dao điện chính đã được tắt hoặc - cầu chì vận vít đã được tháo ra (ở những quốc gia áp dụng điều này).

Hệ thống bảo vệ nước của Miele bảo vệ máy khỏi hư hỏng do nước nếu đáp ứng được các điều kiện sau: - Máy được lắp ống nước và kết nối đúng cách với nguồn điện.

- Nếu phát hiện lỗi hoặc hư hỏng, máy giặt sấy phải được được sửa chữa bởi người có năng lực trước khi sử dụng tiếp. Máy

chỉ được kết nối với nguồn cấp nước tại chỗ bằng bộ ống mềm mới. Không được sử dụng lại bộ ống mềm cũ. Kiểm tra tình trạng của ống mềm thường xuyên để bạn có thể thay thế kịp thời và tránh nguy cơ hư hỏng do nước. Áp suất nước đầu vào phải ít nhất là 100 kPa và không được vượt quá 1000 kPa.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Các thành phần bị lỗi chỉ được thay thế bằng phụ tùng thay thế chính hãng của Miele. Miele chỉ có thể đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn của thiết bị khi sử dụng phụ tùng thay thế của Miele.

Nếu cáp kết nối bị lỗi, chỉ có kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền mới được thay thế để bảo vệ người dùng khỏi nguy hiểm.

Máy giặt-sấy này không được vận hành trong các cơ sở di động (ví dụ như trên tàu).

Không được thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với máy giặt-sấy, trừ khi được Miele cho phép.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn với hệ thống cung cấp năng lượng đồng bộ tự cung tự cấp hoặc không phải nguồn điện chính (ví dụ như mạng lưới riêng biệt, hệ thống dự phòng). Yêu cầu đối với hoạt động này là hệ thống cung cấp năng lượng phải tuân thủ tất cả các yêu cầu hiện hành của địa phương và quốc gia áp dụng cho các hệ thống độc lập, năng lượng mặt trời và/hoặc pin.

Các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong quá trình lắp đặt và trong sản phẩm Miele này cũng phải được đảm bảo về chức năng và hoạt động của chúng trong quá trình vận hành biệt lập hoặc trong quá trình vận hành đồng bộ không phải nguồn điện chính, hoặc được

thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình lắp đặt. Bảo hành của nhà sản xuất sẽ không còn hiệu lực nếu máy giặt-sấy

không được sửa chữa bởi một kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền. Ở những khu vực có thể bị gián hoặc các loài gây hại khác xâm nhập, hãy đặc biệt chú ý giữ cho máy và môi trường xung quanh luôn sạch sẽ. Bất kỳ hư hỏng nào do gián hoặc các loài gây hại khác gây ra sẽ không được bảo hành máy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Sử dụng đúng cách



Cảnh báo: Nguy cơ cháy nổ / Vật liệu dễ cháy. Để tránh nguy cơ cháy nổ, vui lòng đọc kỹ các cảnh báo này.

Không lắp máy giặt sấy ở những phòng có nguy cơ đóng băng.

Ống dẫn nước bị đóng băng có thể vỡ hoặc nứt, và độ tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị suy giảm ở nhiệt độ dưới điểm đóng băng. Trước

khi sử dụng máy lần đầu tiên, hãy kiểm tra xem thanh vận chuyển ở phía sau thiết bị đã được tháo ra chưa (xem phần "Lắp đặt - Tháo thanh vận chuyển"). Trong chu trình vắt, thanh vận chuyển vẫn còn nguyên tại chỗ có thể làm hỏng máy giặt-sấy và đồ đạc hoặc thiết bị liền kề. Tắt vòi nếu không sử dụng máy giặt-sấy trong thời gian dài

(ví dụ như khi đi nghỉ), đặc biệt là nếu không có cống thoát nước sàn (rãnh thoát nước) ở gần đó. Nguy cơ ngập lụt! Nếu móc ống thoát nước vào chậu rửa, hãy kiểm tra xem nước có

thể thoát đủ nhanh để tránh bồn rửa bị tràn không. Cố định ống thoát nước để không bị trượt. Lực nước chảy ra khỏi ống có thể làm bung ống. Đảm bảo không có vật lạ nào (ví dụ như đinh, ghim, đồng xu, kẹp giấy) lọt vào máy cùng với đồ giặt. Những thứ này có thể làm hỏng các bộ

phận của máy (ví dụ: bình chứa xà phòng, lồng giặt).

Các bộ phận bị hư hỏng có thể dẫn đến hư hỏng quần áo.

Cẩn thận loại bỏ bất kỳ chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa nào (ví dụ như viên chất tẩy rửa) trước khi sấy quần áo. Chúng có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng cho máy và quần áo.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nguy cơ bị bỏng hoặc bỏng do nhiệt độ cao. Nắp kim loại nằm ở bên trong cửa kính sẽ nóng sau khi khô.

Mở rộng cửa sau khi sấy khô. Không chạm vào nắp kim loại. Nước xả vải và các

sản phẩm tương tự phải được sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì của nhà sản xuất. Nếu lượng chất tẩy rửa được phân phối chính xác, máy giặt sấy không

cần phải được tẩy cặn. Tuy nhiên, nếu bạn muốn tẩy cặn máy giặt sấy, chỉ sử dụng các chất tẩy cặn không ăn mòn đặc biệt.

Những sản phẩm này có sẵn tại Miele. Thực hiện nghiêm ngặt các hướng dẫn trên bao bì.

Cẩn thận khi mở

cửa sau khi sử dụng chức năng hơi nước. Có nguy cơ bị bỏng do hơi nước thoát ra và nhiệt độ cao của bề mặt lồng giặt cũng như cửa sổ kính. Đứng xa máy và đợi cho đến khi hơi nước tan hết. Để ngăn ngừa nguy cơ hỏa hoạn, không được sấy các loại vải sau trong máy giặt-sấy này:

- Những đồ vật chưa được giặt.
- Các mặt hàng như quần áo bảo hộ lao động chưa được kiểm tra kỹ lưỡng đã được làm sạch và vẫn còn dính dầu mỡ, dầu hoặc các chất cặn khác (như dầu ăn, mỹ phẩm, kem dưỡng da, v.v.). Nếu các vật dụng chưa được làm sạch kỹ lưỡng, có nguy cơ chúng có thể bắt lửa khi đun nóng, ngay cả sau khi đã lấy ra khỏi máy sấy khi kết thúc chương trình.
- Các vật dụng bị dính các chất dễ cháy như dầu ăn, axeton, xăng, dầu hỏa, chất tẩy vết bẩn, nhựa thông, sáp, chất tẩy sáp và các hóa chất khác (ví dụ như cây lau nhà và khăn lau sàn).
- Các vật dụng bị bắn keo xịt tóc, keo xịt tóc, sơn móng tay, chất tẩy vecni hoặc các chất tương tự.

Khi giặt những đồ vật bẩn nhiều như vậy, hãy đảm bảo sử dụng đủ chất tẩy rửa và chọn nhiệt độ cao. Nếu nghi ngờ, hãy giặt đồ vật nhiều lần.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Để ngăn ngừa nguy cơ hỏa hoạn, các loại vải sau đây không bao giờ được sấy khô bằng máy giặt sấy này: - Các vật

dụng đã được giặt bằng hóa chất (ví dụ như chất giặt khô chuyên nghiệp).

- Các loại vải có chứa một lượng lớn cao su, cao su xốp hoặc các vật liệu giống cao su. Ví dụ, các sản phẩm làm từ cao su xốp latex, mũ tắm, hàng dệt không thấm nước, các mặt hàng và quần áo cao su và gối có lớp đệm cao su xốp.
- Vải có chứa lớp đệm hoặc lớp nhồi (ví dụ như gối, áo khoác). Nếu những thứ này bị hỏng, lớp nhồi có thể bị bung ra và có nguy cơ bắt lửa trong máy

sấy. Chỉ sử dụng thuốc nhuộm do nhà sản xuất chỉ định là phù hợp để sử dụng trong máy giặt sấy gia đình và chỉ sử dụng chúng với số lượng trong gia đình. Luôn tuân thủ cẩn thận hướng dẫn của nhà sản

xuất. Chất tẩy thuốc nhuộm có chứa hợp chất lưu huỳnh có thể gây hư hỏng như ăn mòn. Không sử dụng chất tẩy thuốc nhuộm trong máy giặt

sấy này. Trong nhiều chương trình, giai đoạn làm nóng được theo sau bởi giai đoạn làm mát để đảm bảo rằng các vật dụng không quá nóng để cầm khi bạn lấy chúng ra (điều này cũng làm giảm nguy cơ đồ giặt tự bắt lửa). Chương trình không kết thúc cho đến khi sau giai đoạn làm mát. Nên lấy hết đồ giặt ra ngay sau khi chương trình kết thúc.

Không tắt máy giặt sấy trước khi chương trình sấy kết thúc, trừ khi tất cả quần áo được lấy ra ngay lập tức và trải ra để nguội.

Máy giặt sấy này không được kết nối với ổ cắm có thể điều khiển, ví dụ như bộ hẹn giờ hoặc thiết bị tắt tải đình. Có nguy cơ quần áo sẽ tự bốc cháy nếu chương trình sấy bị hủy trước khi giai đoạn làm mát kết thúc.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Các loại vải đã được xử lý trước bằng chất tẩy rửa gốc dung môi phải được xả kỹ bằng nước sạch trước khi cho vào máy.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi (ví dụ chất có chứa benzen) trong máy giặt-sấy này. Điều này có thể gây hư hỏng các bộ phận cấu thành và tạo ra khói độc. Nguy cơ cháy nổ!

Nếu chất tẩy rửa tiếp xúc với mắt, hãy rửa sạch ngay bằng thật nhiều nước ấm. Nếu vô tình nuốt phải chất tẩy rửa, hãy tìm tư vấn y tế ngay lập tức. Những người có làn da bị tổn thương hoặc nhạy cảm nên tránh tiếp xúc với chất tẩy rửa. Khối lượng quần áo khô tối đa là 9,0 kg khi giặt và 5,0 kg khi sấy. Xem "Biểu đồ chương trình"

để biết khối lượng tối đa được khuyến nghị cho từng chương trình. Không được để xơ vải tích tụ trong và xung quanh máy sấy quần áo. Các vật dụng bị dính dầu có thể tự bốc cháy, đặc biệt là khi tiếp xúc với các nguồn

nhiệt như trong máy sấy quần áo. Các vật dụng trở nên ẩm lên, gây ra phản ứng oxy hóa trong

dầu. Quá trình oxy hóa tạo ra nhiệt. Nếu nhiệt không thể thoát ra ngoài, các vật dụng có thể trở nên đủ nóng để bắt lửa. Việc chất đống, xếp chồng hoặc cất giữ các vật dụng bị dính dầu có thể ngăn nhiệt thoát ra ngoài và do đó gây ra nguy cơ hỏa hoạn. Nếu không thể tránh khỏi việc cho vải bị dính dầu thực vật, dầu ăn hoặc các sản phẩm chăm sóc tóc vào máy sấy, trước tiên bạn nên giặt chúng bằng nước nóng có thêm chất tẩy rửa - điều này sẽ làm giảm nhưng không loại bỏ được mối nguy hiểm.

Lấy hết các vật dụng ra khỏi túi (ví dụ như bật lửa, diêm).

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

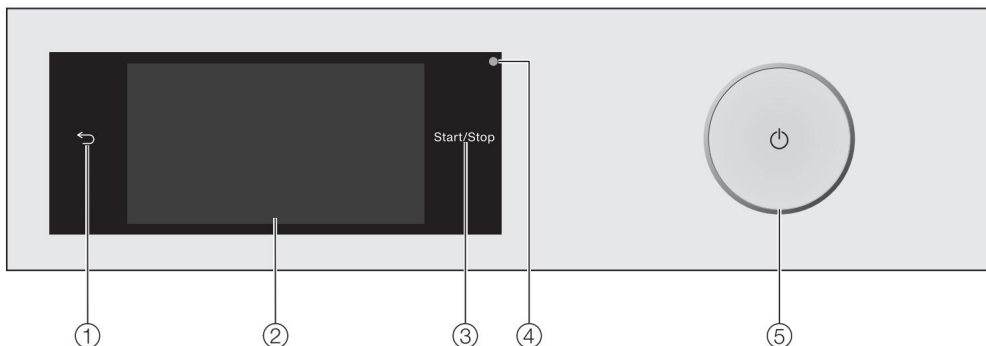
Phụ kiện

Chỉ sử dụng phụ kiện Miele chính hãng. Nếu sử dụng các bộ phận khác, các khiếu nại về bảo hành, hiệu suất và trách nhiệm sản phẩm sẽ không còn hiệu lực. Miele sẽ đảm bảo cung cấp phụ tùng thay thế hoạt động trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi máy giặt-sấy của bạn ngừng sản xuất.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn Cảnh báo và An toàn này.

Vận hành máy giặt-sấy

Bảng điều khiển



a cảm biến Đưa

bạn trở lại một cấp độ trong menu. b Màn hình cảm

ứng c Cảm biến Bắt đầu/

Dừng Chạm vào cảm biến Bắt

đầu/Dừng sẽ bắt đầu chương trình đã chọn hoặc hủy chương trình đã bắt đầu. Chương trình có thể được bắt đầu ngay khi cảm biến nhấp nháy bật và tắt. Cảm biến sáng liên tục sau khi chương trình đã bắt đầu. d Giao diện quang học Dành cho kỹ thuật viên dịch vụ.

e Cảm biến Để

bật và tắt máy giặt-sấy. Máy giặt-sấy tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Máy sẽ tắt sau 15 phút kể từ khi kết thúc chương trình/giai đoạn chống nhện hoặc sau khi bật nếu không có lựa chọn nào khác.

Màn hình cảm ứng và cảm biến Cảm biến và

Bắt đầu/Dừng cùng các cảm biến trong màn hình phản ứng với tiếp xúc của đầu ngón tay.

Màn hình cảm ứng có thể bị trầy xước do các vật nhọn hoặc sắc nhọn, ví dụ như bút.

Chỉ chạm ngón tay vào màn hình.

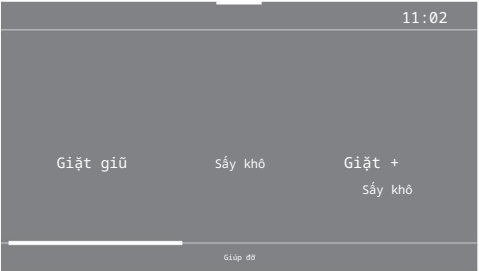
Vận hành máy giặt-sấy

Menu chính

Sau khi bật máy giặt sấy, menu chính sẽ xuất hiện trên màn hình.

Bạn có thể truy cập tất cả các menu phụ quan trọng từ menu chính.

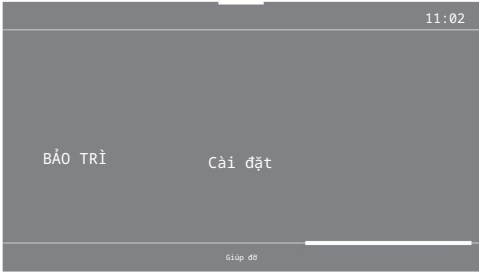
Chạm vào cảm biến bất kỳ lúc nào để quay lại menu chính. Các giá trị chưa được xác nhận sẽ không được lưu khi bạn quay lại menu chính.



Bạn có thể cuộn đến trang tiếp theo của menu chính bằng cách vuốt ngón tay trên màn hình.



hoặc



Giặt Bạn có thể chọn nhiều chương trình giặt khác nhau.

Sấy Bạn có thể chọn nhiều chương trình sấy khác nhau.

Giặt + Sấy Bạn có thể chọn các chương trình bao gồm trình tự giặt và sấy liên tục.

Mục ưa thích

Bạn có thể lưu tối đa 12 chương trình giặt tùy chỉnh của riêng mình (xem "Chương trình ưa thích").

MobileStart Bạn

Có thể vận hành máy giặt-sấy từ xa bằng MobileStart thông qua Ứng dụng Miele.

Phải bật chế độ điều khiển từ xa .

Chạm vào cảm biến MobileStart và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Vận hành máy giặt-sấy

Trợ lý giặt/sấy Trợ lý giặt và sấy

hướng dẫn bạn từng bước để bạn có thể chọn chương trình giặt và chương trình sấy tối ưu cho đồ giặt của mình (xem "Trợ lý giặt và sấy").

Bảo trì Các tùy

chọn bảo trì cho hệ thống TwinDos và các chương trình Xả sạch xơ vải và Làm sạch máy nằm trong menu Bảo trì (xem "Vệ sinh và chăm sóc").

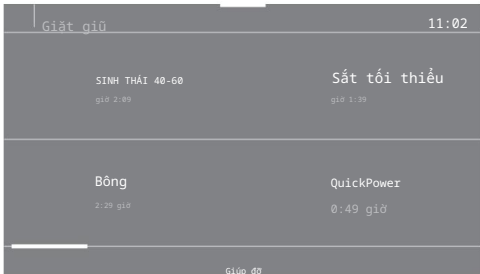
Cài đặt Bạn

có thể thay đổi các thiết bị điện tử của máy giặt-sấy để phù hợp với các yêu cầu khác nhau trong menu Cài đặt (xem "Cài đặt").

Ví dụ về cách vận hành thiết bị

Danh sách lựa chọn

Thức đơn giặt (lựa chọn đơn)



Bạn có thể cuộn sang phải hoặc trái bằng cách vuốt ngón tay trên màn hình.

Đặt ngón tay lên màn hình cảm ứng và vuốt theo hướng bạn muốn.

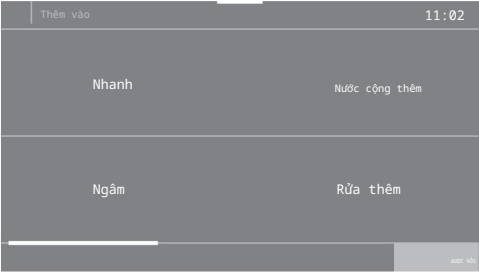
Thanh màu cam bên dưới hình ảnh cho biết có nhiều tùy chọn khác để lựa chọn.

Để chọn chương trình giặt, hãy chạm vào tên chương trình.

Màn hình sẽ chuyển sang chế độ hiển thị tiêu chuẩn của chương trình đó.

Vận hành máy giặt-sấy

Thực đơn bổ sung (nhiều lựa chọn)



Bạn có thể cuộn sang phải hoặc trái bằng cách vuốt ngón tay trên màn hình.

Đặt ngón tay lên màn hình cảm ứng và vuốt theo hướng bạn muốn.

Thanh màu cam bên dưới hình ảnh cho biết có nhiều tùy chọn khác để lựa chọn.

Để chọn Extras, hãy chạm vào một hoặc nhiều cảm biến bằng Extras.

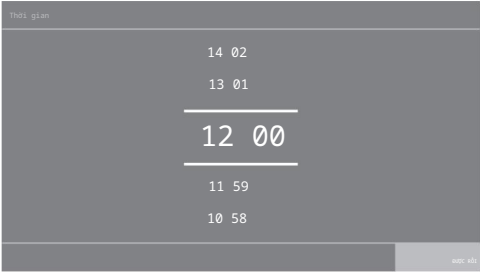
Các mục bổ sung hiện đang được chọn được đánh dấu màu cam.

Để bỏ chọn mục Thêm, chỉ cần chạm lại vào cảm biến Thêm.

Sử dụng cảm biến OK để kích hoạt các tính năng bổ sung đã chọn.

Thiết lập giá trị số

Bạn có thể thiết lập các giá trị số trong một số thực đơn.



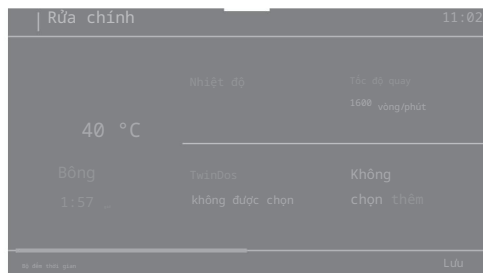
Nhập số bằng cách vuốt lên hoặc xuống. Đặt ngón tay vào số bạn muốn thay đổi và di chuyển ngón tay theo hướng mong muốn. Sử dụng cảm biến OK để chấp nhận giá trị số đã đặt.

Mẹo hữu ích: Chạm nhẹ vào các số sẽ hiển thị bàn phím số. Khi đã nhập số hợp lệ, cảm biến OK sẽ sáng màu xanh lá cây.

Vận hành máy giặt-sấy

Menu kéo xuống

Có thể sử dụng menu thả xuống để hiển thị thông tin, ví dụ về chương trình giặt.



Chạm vào mép trên của màn hình ở giữa và kéo xuống bằng ngón tay.

Màn hình trợ giúp

Màn hình trợ giúp xuất hiện ở dòng cuối cùng của màn hình trong menu chính và menu chọn chương trình.

Chạm vào cảm biến Trợ giúp để hiển thị chữ.

Chạm vào cảm biến Đồng để quay lại màn hình trước đó.

Thoát khỏi menu

Chạm vào cảm biến để trở về màn hình trước đó.

Những mục nhập được thực hiện trước thời điểm này mà chưa được xác nhận bằng OK sẽ không được lưu.

Ứng dụng

Bạn có thể sử dụng máy giặt sấy này để:

- giặt riêng Tải trọng tối đa (tùy theo chương trình) 9,0 kg.

- sấy riêng Tải trọng tối đa (tùy theo chương trình) 5,0 kg.

hoặc

- giặt và sấy liên tục Chuỗi Tải trọng tối đa (tùy theo chương trình) 5,0 kg.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết hại do sai sót

cài đặt và kết nối.

Việc lắp đặt và kết nối máy giặt-sấy không đúng cách có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho tài sản.

Vui lòng làm theo hướng dẫn trong phần "Cài đặt".

Máy giặt sấy này đã trải qua quá trình kiểm tra chức năng hoàn chỉnh tại nhà máy và sẽ có một ít nước còn sót lại trong lồng giặt sau quá trình này.

Tháo bỏ lớp màng bảo vệ và nhãn dán quảng cáo

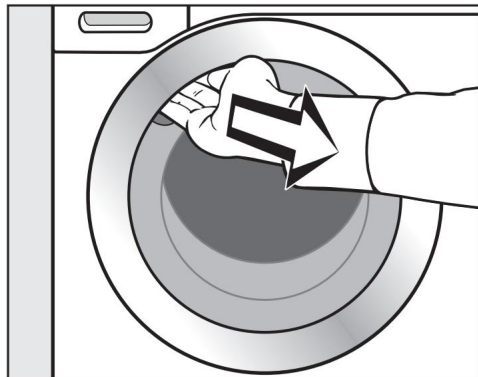
Xóa:

- lớp màng bảo vệ cửa (nếu có).
- bất kỳ nhãn dán quảng cáo nào ở mặt trước và nắp.

Vui lòng không tháo bất kỳ nhãn nào (ví dụ như bảng dữ liệu) có thể nhìn thấy khi bạn mở cửa.

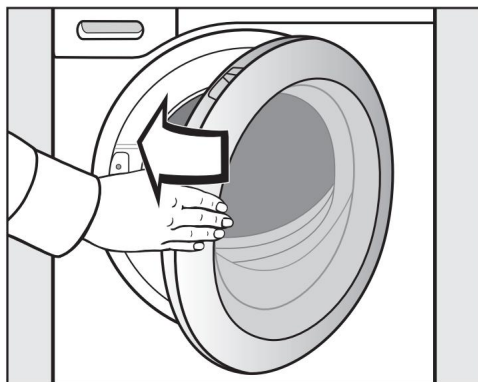
Tháo hộp đựng chất tẩy rửa và ống xả ra khỏi lồng giặt

Hai hộp đựng chất tẩy rửa để phân phối chất tẩy rửa tự động và một đoạn khuỷu tay cho ống xả được cất giữ trong lồng giặt.



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Tháo hai hộp mực và bộ phận khuỷu tay ra khỏi trống.



Đóng cửa nhẹ nhàng.

Mật ong@nhà

Máy giặt sấy của bạn được trang bị mô-đun Wi-Fi tích hợp.

Để sử dụng tính năng này, bạn sẽ cần:

- mạng Wi-Fi
- Ứng dụng Miele
- một tài khoản người dùng Miele. Người dùng tài khoản có thể được tạo thông qua Ứng dụng Miele.

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn kết nối máy giặt-sấy với mạng Wi-Fi tại nhà.

Sau khi máy giặt-sấy của bạn được kết nối với mạng Wi-Fi, bạn có thể sử dụng Ứng dụng thực hiện các hoạt động sau, ví dụ:

- Điều khiển máy giặt sấy từ xa
- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy giặt-sấy của bạn
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy giặt-sấy của bạn

Việc kết nối máy giặt-sấy với mạng Wi-Fi sẽ làm tăng mức tiêu thụ điện năng, ngay cả khi máy giặt-sấy đã tắt.

Đảm bảo có đủ tín hiệu cho mạng Wi-Fi tại nơi lắp đặt máy giặt-sấy.

Khả năng kết nối Wi-Fi

Kết nối Wi-Fi chia sẻ dải tần số với các thiết bị khác (bao gồm lò vi sóng và đồ chơi điều khiển từ xa). Điều này có thể dẫn đến lỗi kết nối không thường xuyên hoặc thậm chí là lỗi hoàn toàn. Do đó, không thể đảm bảo tính khả dụng liên tục của các chức năng nổi bật.

Tính khả dụng của Miele@home Khả

năng sử dụng Ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có ở mọi quốc gia.

Để biết thông tin về tình trạng còn hàng, vui lòng truy cập www.miele.com.

Ứng dụng Miele

Bạn có thể tải xuống Ứng dụng Miele miễn phí từ Apple App Store® hoặc Google Play Store™ (chỉ hoạt động ở một số quốc gia được chọn).



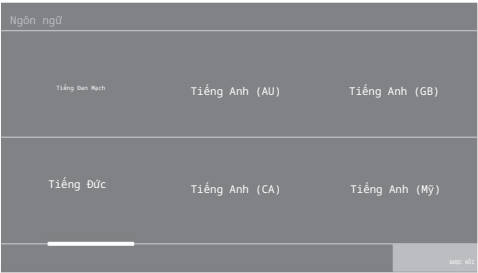
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Bật máy giặt sấy Nhấn cảm biến .

Màn hình chào mừng sẽ sáng lên.

Màn hình sẽ hướng dẫn bạn qua 6 bước của quy trình vận hành ban đầu.

1. Thiết lập ngôn ngữ Bạn sẽ được yêu cầu chọn ngôn ngữ hiển thị. Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ bất kỳ lúc nào thông qua menu Cài đặt.

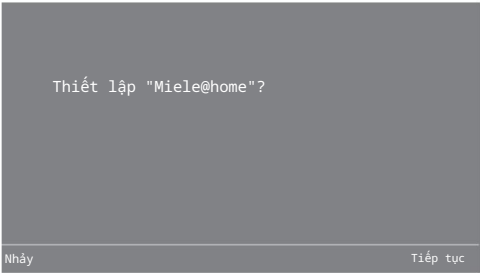


Cuộn sang trái hoặc phải cho đến khi ngôn ngữ bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào cảm biến để chọn ngôn ngữ mong muốn.

Ngôn ngữ được chọn sẽ được đánh dấu màu cam và màn hình sẽ chuyển sang cài đặt tiếp theo.

2. Thiết lập Miele@home

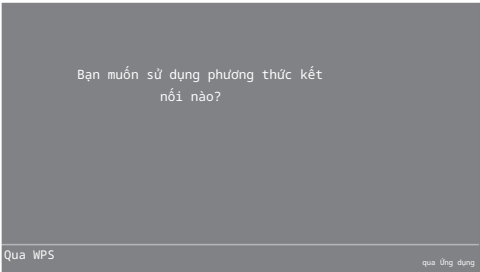


Để thiết lập Miele@home ngay bây giờ: chạm vào Cảm biến Tiếp tục .

Mẹo hữu ích: Để hoàn thiết lập cho đến sau: chạm vào cảm biến Bỏ qua . Thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Có thể thiết lập sau trong "Cài đặt" / "Miele@home"..

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Chọn phương pháp kết nối



Chọn phương thức kết nối bạn muốn sử dụng.

Sau đó, bạn sẽ được hướng dẫn bằng màn hình và ứng dụng Miele.

3. Cài đặt định dạng đồng hồ Thời gian hiển

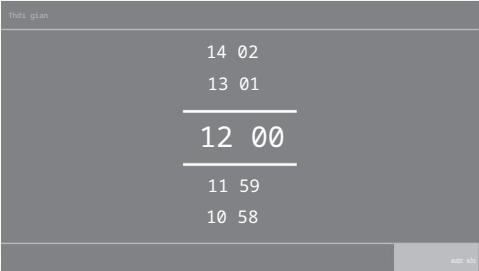
thị trong ngày có thể ở định dạng đồng hồ 12 giờ hoặc 24 giờ.

Chọn định dạng đồng hồ bạn muốn và xác nhận bằng cảm biến OK.

Sau đó, màn hình sẽ hiển thị màn hình để cài đặt thời gian trong ngày.

Thiết lập thời gian trong ngày

Thông báo này chỉ xuất hiện nếu máy giặt-sấy chưa được kết nối với mạng Wi-Fi. Thời gian trong ngày được thiết lập tự động nếu kết nối được thiết lập với mạng Wi-Fi.



Đặt ngón tay vào số bạn muốn thay đổi và di chuyển ngón tay theo hướng mong muốn.

Xác nhận bằng cảm biến OK.

4. Tháo thanh chuyển tiếp

Thiệt hại do không thực hiện
tháo bỏ thanh chuyển tiếp.
Không tháo thanh vận chuyển có thể gây hư hỏng cho máy giặt-sấy cũng như tủ hoặc thiết bị liên kết.
Tháo thanh chuyển tiếp như mô tả trong phần "Lắp đặt".

Thông báo sau xuất hiện trên màn hình: Tháo thanh quá

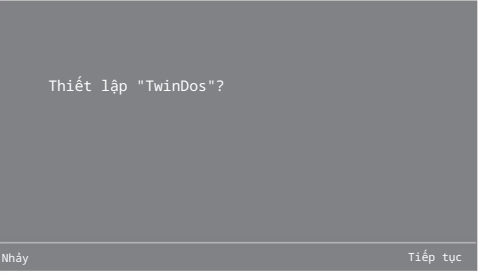
cảnh và quan sát
"Cảnh báo và hướng dẫn an toàn" và
"Trước khi sử dụng lần đầu tiên"
trong hướng dẫn sử dụng

Xác nhận thanh truyền đã được tháo ra bằng cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang cài đặt tiếp theo.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

5. Thiết lập TwinDos



Chạm vào cảm biến Tiếp tục để thiết lập TwinDos ngay lập tức.

Mẹo hữu ích: Để hoàn thiết lập cho đến sau: chạm vào cảm biến Bỏ qua . Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Có thể thiết lập sau trong "Cài đặt" / "TwinDos".

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Thiết lập ngăn

Quy trình dưới đây mô tả quy trình dành cho Miele UltraPhase 1 và Miele UltraPhase 2. Quy trình dành cho các chất tẩy rửa khác cũng tương tự. Chắt tẩy rửa.

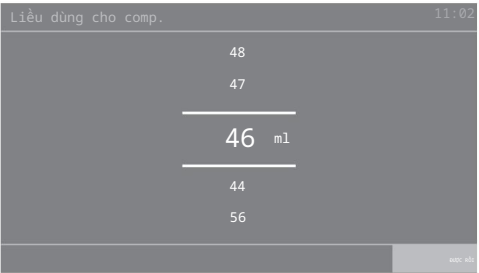


Chạm vào cảm biến Miele UltraPhase 1.

Thông báo sau xuất hiện trên màn hình: Vui lòng nhập liều

lượng khuyến nghị của chất tẩy rửa cho lần giặt có vết bẩn thông thường. Lưu ý mức độ cứng của nước.

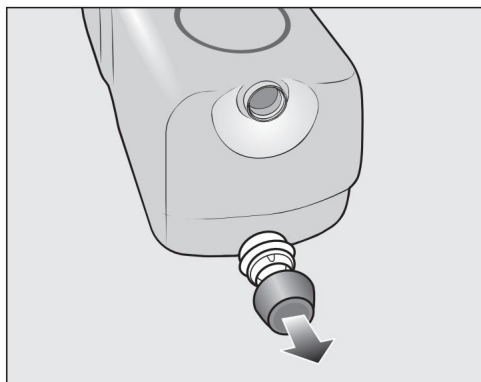
Số lượng phân phối cho UltraPhase 1 được cài đặt sẵn cho (nước độ cứng cấp độ II).



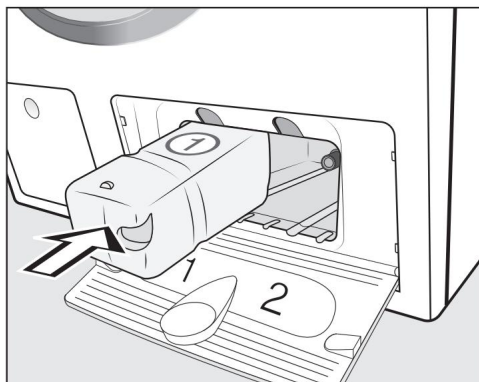
Xác nhận giá trị cài đặt trước bằng cảm biến OK hoặc thay đổi giá trị.

Siêu pha 1	
Độ cứng cấp độ I	46ml
Độ cứng cấp độ II	58ml
Độ cứng cấp độ III	70ml

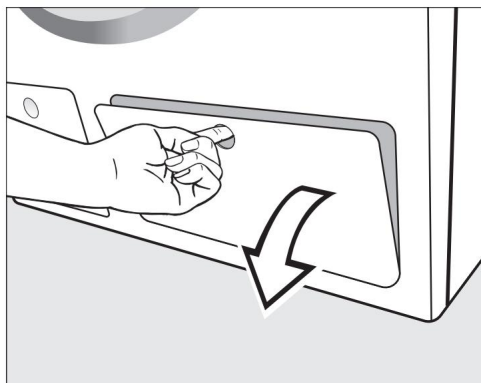
Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Chèn hộp đựng



Tháo nắp hộp đựng chất tẩy rửa
UltraPhase 1 đi kèm khi giao hàng.



Đẩy chất tẩy rửa UltraPhase 1
lắp hộp mực vào ngăn 1 cho đến khi nó
khớp vào vị trí.



Mở bảng điều khiển truy cập cho TwinDos.

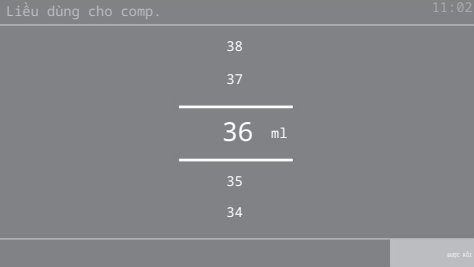
Thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình:
Bây

giờ hãy nhập cài đặt cho UltraPhase 2.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết lập ngân

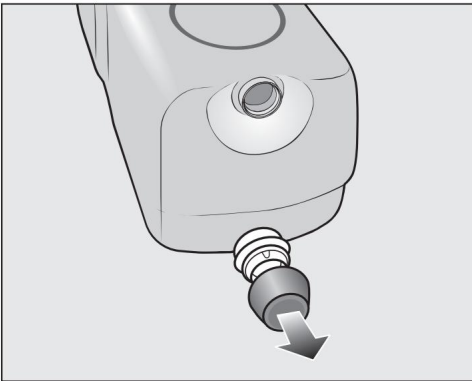
Lượng phân phối cho UltraPhase 2
được cài đặt sẵn ở mức (độ cứng của nước
mức II).



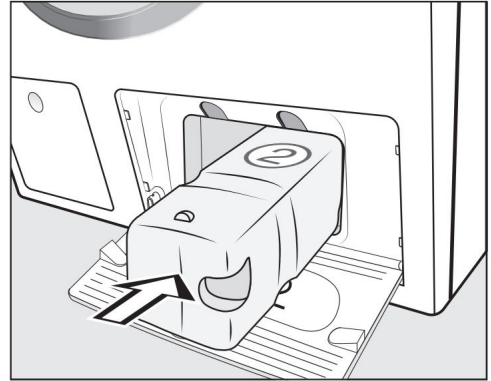
Xác nhận giá trị cài đặt trước bằng cảm biến
OK hoặc thay đổi giá trị.

Siêu pha 2	
Độ cứng cấp độ I	36ml
Độ cứng cấp độ II	45ml
Độ cứng cấp độ III	54ml

Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Chèn
hộp đựng



Tháo nắp hộp đựng chất tẩy rửa
UltraPhase 2 đi kèm khi giao hàng.



Đẩy chất tẩy rửa UltraPhase 2
lắp hộp mực vào ngăn 2 cho đến khi nó khớp
vào vị trí.

Thông báo sau xuất hiện trên màn hình:
"TwinDos"

đã được thiết lập. Có thể thay đổi trong
"Cài đặt" / "TwinDos".

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Đồng bộ hóa điều khiển truy cập TwinDos.

Sau đó màn hình sẽ chuyển sang chương
trình hiệu chuẩn.

6. Bắt đầu chương trình hiệu chuẩn

Điều quan trọng là phải hiệu chỉnh máy giặt sấy để đảm bảo sử dụng tối ưu lượng nước và năng lượng, cũng như kết quả giặt và sấy tối ưu.

Để làm được điều này, chương trình Cottons phải được chạy mà không cần giặt và không cần chất tẩy rửa.

Không thể bắt đầu bất kỳ chương trình nào khác cho đến khi hiệu chuẩn được thực hiện.

Thông báo sau xuất hiện trên màn hình: Mở vòi và chạy

chương trình Cottons 90°C mà không cần giặt

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang màn hình hiển thị tiêu chuẩn cho chương trình Cottons.

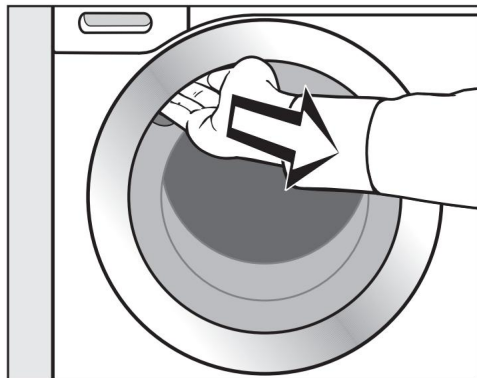


Mở vòi nước.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình hiệu chuẩn sẽ bắt đầu. Sẽ mất khoảng 2 giờ.

Khi kết thúc chương trình, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Thiết lập đã hoàn tất



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Mẹo hữu ích: Vì lý do an toàn, hãy đóng cửa khi không sử dụng máy.

Nếu không, sẽ có nguy cơ vô tình đưa vật lạ vào trong lồng giặt.

Nếu những thứ này không được chú ý và được giặt trong lần giặt tiếp theo, chúng có thể làm hỏng đồ giặt. Cửa mở cũng gây nguy hiểm cho vật nuôi và trẻ em. Tắt máy giặt-sấy bằng

cảm biến.

Giặt và sấy thân thiện với môi trường

Tiêu thụ năng lượng và nước

- Sử dụng kích thước tải tối đa cho chương trình hiện tại. Mức tiêu thụ năng lượng và nước khi đó sẽ thấp nhất so với kích thước tải.
- Các chương trình hiệu quả hơn về mặt tiêu thụ năng lượng và nước thường có thời gian chạy chương trình dài hơn. Bằng cách kéo dài thời gian chạy chương trình, nhiệt độ giặt thực tế đạt được có thể giảm xuống trong khi vẫn cung cấp cùng một kết quả giặt.

Ví dụ, chương trình

ECO 40-60 có thời gian chạy dài hơn chương trình Cottons 40°C hoặc 60°C. Tuy nhiên, chương trình ECO 40-60 hiệu quả hơn về mặt tiêu thụ năng lượng và nước.

- Sử dụng chương trình Express 20 cho những mẻ quần áo ít bẩn, ít bẩn.
- Các chất tẩy rửa hiện đại cho phép giặt ở nhiệt độ thấp hơn (ví dụ 20°C). Sử dụng cài đặt nhiệt độ thấp hơn sẽ tiết kiệm năng lượng.
- Để duy trì vệ sinh của máy, thực hiện giặt nóng (trên 60°C) theo định kỳ.
Thông báo Thông tin vệ sinh: Chọn "Bảo trì" và bắt đầu chương trình "Vệ sinh máy" sẽ xuất hiện trên màn hình để nhắc bạn giặt nóng.

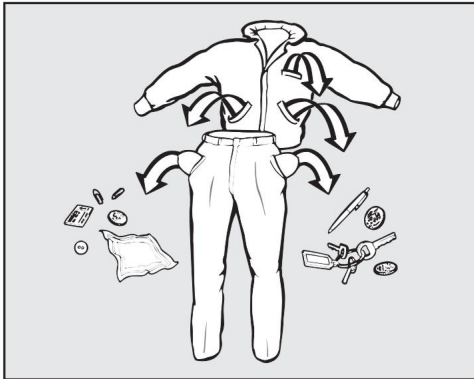
Chất tẩy rửa

- Để phân phối chính xác, hãy sử dụng tự động phân phối chất tẩy rửa.
- Điều chỉnh liều lượng tùy theo mức độ bẩn của quần áo.
- Không vượt quá số lượng chất tẩy rửa được nhà sản xuất khuyến cáo trên bao bì.

Thông tin về sấy khô tiếp theo Để tiết kiệm năng lượng

khi sấy khô, hãy chọn tốc độ quay cao nhất có thể cho chương trình giặt và cho chức năng thermospin.

1. Chuẩn bị giặt giũ



Làm rỗng tất cả các túi.

Hư hỏng do vật lạ.

Các vật lạ (ví dụ như đinh, đồng xu, kẹp giấy, v.v.) có thể gây hư hỏng cho quần áo và các bộ phận trong máy.

Kiểm tra quần áo trước khi giặt và loại bỏ bất kỳ vật lạ nào.

Phân loại đồ giặt Phân

Loại đồ giặt theo màu sắc và nhãn chăm sóc. Hầu hết các loại quần áo đều có nhãn chăm sóc vải ở cổ áo hoặc bên hông đường may.

Mẹo hữu ích: Vải tối màu thường chứa quá nhiều thuốc nhuộm và nên giặt riêng nhiều lần trước khi cho vào một mẻ giặt hỗn hợp. Giặt riêng các đồ sáng màu và tối màu.

Xử lý trước vết bẩn Các

khu vực và vết bẩn bị bẩn nặng phải được vệ sinh càng sớm càng tốt, tốt nhất là khi vẫn còn mới. Vết bẩn phải được thấm cẩn thận bằng vải mềm, không phai màu. Không được chà xát.

Mẹo hữu ích: Các vết bẩn (ví dụ như máu, trứng, cà phê, trà) có thể được xử lý trước bằng một số mẹo hữu ích có thể tìm thấy trong phần "ABC of Stains" trên trang web Miele.

Thiệt hại do dung môi gốc

chất tẩy rửa.

Các chất tẩy rửa có chứa benzen, chất tẩy vết bẩn, v.v. có thể làm hỏng các bộ phận bằng nhựa.

Khi xử lý trước quần áo, hãy đảm bảo rằng bất kỳ bộ phận nhựa nào (ví dụ như cúc áo) không tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Nguy cơ nổ do chất tẩy rửa gốc dung môi.

Nếu sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi, hỗn hợp nổ có thể hình thành.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi trong máy giặt sấy.

Mẹo chung - Rèm

cửa: Trước tiên, hãy tháo bỏ vật nặng bằng chì hoặc cho vào túi giặt.

- Giặt riêng đồ sáng màu và đồ có màu.

- Tháo bỏ hoặc khâu lại bất kỳ phần nào bị lỏng lẻo có gọng áo ngực hoặc phần cổ áo sơ mi được làm cứng.

- Đóng tất cả các khóa kéo, gắn miếng dán, cài móc và mắt, v.v. trước khi giặt.

- Buộc chặt vớ chân, vớ gối để tránh các vật dụng nhỏ bị cuộn vào bên trong.

Không giặt những sản phẩm được nhà sản xuất ghi rõ trên nhãn hướng dẫn chăm sóc (biểu tượng).

Giặt giũ

2. Lựa chọn chương trình

Bật máy giặt sấy Nhấn cảm biến

.

Đèn chiếu sáng bên trong thùng sẽ bật sáng.

Đèn trong trống sẽ tự động
tắt sau vài phút.

Mẹo hữu ích: Để bật lại đèn trống, hãy mở menu
thả xuống từ menu tổng quan rồi chạm vào cảm
biến .

Sau đó, menu chính sẽ xuất hiện trên
màn hình.

Chọn chương trình Chạm

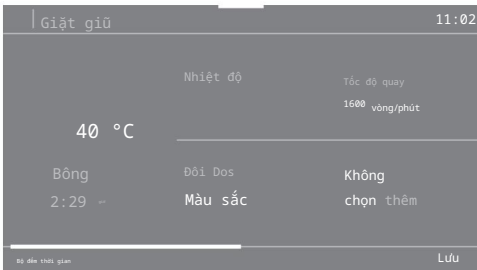
vào cảm biến Giặt.



Cuộn sang bên phải màn hình cho đến
khi chương trình bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào cảm biến cho chương trình đó.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu
chuẩn của chương trình.



Có 3 cách khác để chọn chương trình:

- Lưu chương trình yêu thích
- Trợ lý giặt/sấy
- Miele MobileStart

3. Chọn cài đặt chương trình

Chọn nhiệt độ

Bạn có thể thay đổi nhiệt độ cài đặt sẵn của chương trình giặt.

Nhiệt độ đạt được bên trong máy giặt-sấy có thể khác với nhiệt độ đã chọn. Sự kết hợp giữa năng lượng đầu vào và thời gian giặt sẽ đạt được kết quả giặt tối ưu.

Chạm vào cảm biến nhiệt độ.

Chọn nhiệt độ mong muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Chọn tốc độ quay

Bạn có thể thay đổi tốc độ quay được cài đặt sẵn của chương trình giặt.

Chạm vào cảm biến tốc độ quay .

Chọn tốc độ quay mong muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Kích hoạt chức năng phân

phối TwinDos TwinDos được tự động kích hoạt cho tất cả các chương trình có chức năng phân phối.

1. Bật hoặc tắt TwinDos

Chạm vào cảm biến TwinDos và chọn

Tắt hoặc Bật.

2. Chọn chất tẩy rửa Khi sử

dụng hệ thống 2 pha của Miele, bạn phải cài đặt màu của đồ giặt.

Chọn Whites cho nhiều đồ màu trắng hoặc Color cho nhiều đồ màu.

Nếu bạn sử dụng loại chất tẩy rửa khác, bạn phải chọn loại này.

Chọn ngăn hoặc .

Mẹo hữu ích: Chỉ những chất tẩy rửa có thể sử dụng với chương trình mới được hiển thị.

3. Chọn mức độ bẩn Màn hình sẽ yêu cầu

bạn nhập mức độ bẩn của đồ giặt.

Chọn Nhẹ, Bình thường hoặc Nặng.

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cảm biến OK.

TwinDos đã được bật.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Xem "Giặt - 5. Thêm chất tẩy rửa - TwinDos" để biết thêm thông tin.

Giặt giũ

Chọn phần bổ sung

Bạn có thể bổ sung các chương trình giặt bằng chương trình Extras.

Chạm vào cảm biến Extras .

Chọn một hoặc nhiều mục bổ sung.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được.
Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Xem phần “Giặt - Thêm” để biết thêm thông tin.

Kích hoạt CapDosing

Bạn có thể sử dụng CapDosing với chương trình rửa.

Chạm vào cảm biến CapDosing .

Các loại viên nang có thể sử dụng với chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn loại viên nang bạn muốn sử dụng.

CapDosing hiện đã hoạt động.

Màn hình sau đó sẽ chuyển sang menu chuẩn cho lần giặt đó chương trình.

Xem “Giặt - 5. Thêm chất tẩy rửa - CapDosing”.

Chọn vết bẩn

Để giặt quần áo bị ố hiệu quả hơn, bạn có thể chọn từ danh sách các loại vết bẩn khác nhau. Chương trình giặt sau đó sẽ thích ứng với loại vết bẩn đã chọn.

Chạm vào cảm biến Vết bẩn.

Chọn loại vết bẩn trong mé giặt của bạn từ danh sách.

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cảm biến OK.

Với một số vết bẩn, thông tin hữu ích cũng sẽ xuất hiện trên màn hình khi chúng được chọn.

Xác nhận thông tin bằng cảm biến OK.

Sau đó màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn.

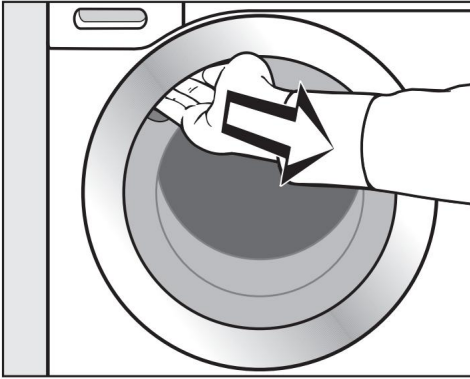
Bộ đếm thời gian

Bạn có thể sử dụng Bộ hẹn giờ để cài đặt thời gian kết thúc hoặc thời gian bắt đầu cho một chương trình.

Xem “Timer/SmartStart” để biết thêm thông tin.

4. Nạp trống

Mở cửa



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

Mở quần áo ra và cho nhẹ nhàng vào lồng giặt.

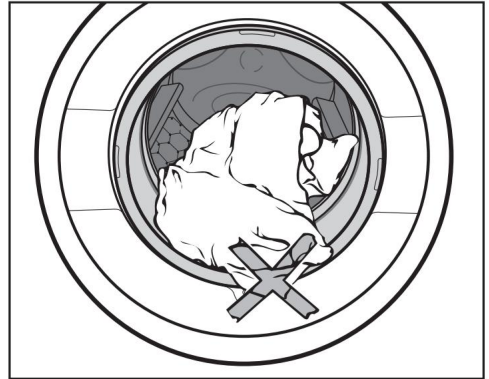
Trộn cả đồ lớn và đồ nhỏ sẽ mang lại kết quả giặt tốt hơn và giúp phân bố đều đồ trong quá trình vắt.

Hiệu quả sử dụng năng lượng và nước cao nhất đạt được khi giặt đủ tải. Tuy nhiên, không nên giặt quá tải vì điều này làm giảm hiệu quả giặt sạch và gây nhăn.

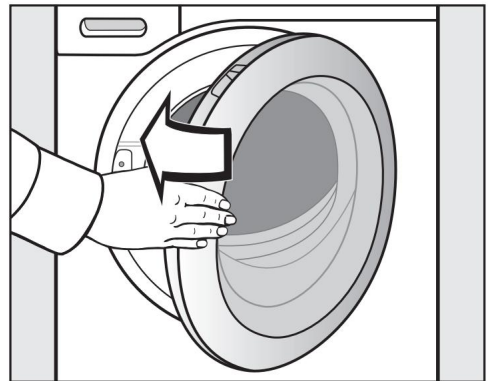
Mẹo hữu ích: Kích thước tải tối đa cho chương trình được chọn sẽ xuất hiện trong menu thả xuống.

Tỷ lệ phần trăm tải trọng tối đa bên trong lồng giặt và lượng chất tẩy rửa cần phân phối nếu không sử dụng TwinDos cũng được hiển thị theo mức tăng 25%.

Đóng cửa lại



Đảm bảo không có vật gì kẹt giữa cửa và gioăng.



Đóng cửa nhẹ nhàng.

Giặt giũ

5. Thêm chất tẩy rửa Chắt

tẩy rửa có thể được phân phối thông qua TwinDos , thông qua ngăn đựng chất tẩy rửa hoặc bằng CapDosing .

TwinDos

Máy giặt sấy có hệ thống TwinDos.

TwinDos phải được kích hoạt (xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu").

UltraPhase 1 và UltraPhase 2 hoạt động như thế nào

UltraPhase 1 là chất tẩy rửa dạng lỏng có tác dụng hòa tan bụi bẩn và loại bỏ hầu hết các vết bẩn thông thường. UltraPhase 2 là chất tẩy trắng và loại bỏ các vết bẩn cứng đầu. Để có kết quả giặt tốt nhất, hai chất này được phân phối vào những thời điểm riêng biệt trong quá trình giặt. UltraPhase 1 và UltraPhase 2 giặt sạch vải trắng và vải màu một cách kỹ lưỡng. Hộp mực dùng một lần UltraPhase 1 và UltraPhase 2 có sẵn tại shop.miele.com hoặc tại các trung tâm Trải nghiệm Miele.

Kích hoạt chức năng phân phối TwinDos Chức năng phân phối TwinDos được tự động kích hoạt cho tất cả các chương trình có chức năng phân phối.

Mẹo hữu ích: Lượng chất tẩy rửa được cài đặt sẵn. Nếu bọt tích tụ quá nhiều, có thể giảm lượng chất tẩy rửa thông qua menu Cài đặt, Trình tự chương trình, TwinDos.

Thay đổi cách phân phối TwinDos Bạn có thể thay đổi thành phần màu được đề xuất của đồ giặt.

Chạm vào cảm biến TwinDos và chọn thành phần màu của quần áo cần giặt.

Vô hiệu hóa việc phân phối TwinDos Chạm vào cảm biến TwinDos.

Chạm vào cảm biến Tắt.

Lựa chọn mức độ bắn

Mức độ bắn trong đồ giặt được chia thành ba chế độ: - Nhẹ

Không có vết bẩn hoặc vết ố nhìn thấy được

- Bình thường

Có vết bẩn rõ ràng và/hoặc chỉ có một vài vết bẩn nhỏ

- Nặng

Bị bẩn nhiều và/hoặc vết bẩn nhìn thấy rõ

Lượng nước phân phối cho TwinDos và lượng nước cần thiết để rửa được cài đặt sẵn cho mức độ bắn Bình thường .

Chạm vào cảm biến TwinDos để chọn mức độ bắn khác nhau.

Lượng chất tẩy rửa và nước sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với mức độ bắn đã chọn.

Một số chương trình sẽ không cho phép bạn cài đặt mức độ bắn. Các chương trình này chỉ được thiết kế cho đồ giặt ít bẩn.

Sử dụng các phương pháp khác để loại bỏ vết bẩn

Nếu bạn muốn sử dụng các phương pháp tẩy vết bẩn bổ sung, bạn có thể tham khảo các lựa chọn sau:

- Sử dụng viên nang Booster và kích hoạt CapDosing

- Đổ chất tẩy vết bẩn vào ngăn trong ngăn đựng chất tẩy rửa.

Giặt giũ

Ngăn đựng chất tẩy rửa Có thể sử dụng bất kỳ

chất tẩy rửa nào phù hợp với máy giặt cửa trước tự động với thiết bị này. Vui lòng tuân thủ hướng dẫn sử dụng và liều lượng trên bao bì chất tẩy rửa.

Đảm bảo rằng chức năng phân phối TwinDos đã bị vô hiệu hóa.

Thêm chất tẩy rửa theo giá trị hiển thị liều lượng trong menu thả xuống.

Tỷ lệ phần trăm hiển thị liên quan đến lượng chất tẩy rửa được nhà sản xuất khuyến nghị trên bao bì.

40% = Thêm ít hơn một nửa lượng khuyến nghị

50% = Thêm một nửa số tiền khuyến khích

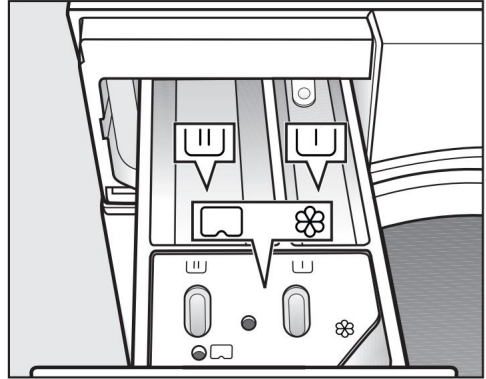
60% = Thêm nhiều hơn một nửa lượng khuyến nghị một chút

75% = Thêm ba phần tư lượng khuyến nghị

100% = Thêm toàn bộ số tiền khuyến khích

Hãy tính đến độ cứng của nước.

Thêm chất tẩy rửa



Kéo ngăn đựng chất tẩy rửa ra
ngăn kéo và thêm chất tẩy rửa vào các ngăn.

Chất tẩy rửa cho lần giặt trước Chất
tẩy rửa cho lần giặt chính và ngâm

Nước xả vải, tinh bột dạng lỏng
hoặc viên nang

Sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng với chế độ
giặt trước

Không thể sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng cho lần
giặt chính nếu đã chọn giặt sơ.

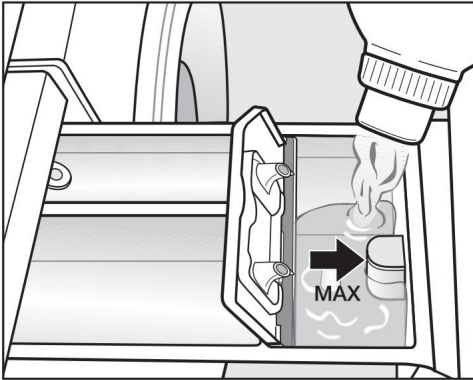
Sử dụng bột giặt cho lần giặt chính.

Sử dụng viên hoặc túi giặt Luôn đổ viên hoặc

túi giặt trực tiếp vào lồng giặt cùng với quần
áo.

Không thể thêm chúng vào qua ngăn đựng chất tẩy rửa.

Thêm nước xả vải



Thêm nước xả vải hoặc chất lỏng
tinh bột vào ngăn . Không vượt quá mức tối đa.

Nước này sẽ được tự động phân phối trong lần xả
cuối cùng. Vào cuối chương trình rửa, vẫn còn
một lượng nhỏ nước trong ngăn .

Tinh bột có thể làm ống xi phong bị
dính. Nếu thường xuyên dùng tinh
bột, hãy vệ sinh kỹ ngăn đựng chất
tẩy rửa, đặc biệt là ống xi phong,
thường xuyên.

Mẹo về liều lượng

Điều chỉnh liều lượng chất tẩy rửa theo mức độ bẩn
của đồ giặt và khối lượng quần áo. Giảm lượng chất
tẩy rửa với khối lượng quần áo nhỏ hơn

(ví dụ: giảm lượng chất tẩy rửa đi $\frac{1}{3}$ khi giặt
nửa khối lượng).

Quá ít chất tẩy rửa sẽ dẫn đến:

- quần áo không được giặt sạch đúng cách, theo
thời gian có thể chuyển sang màu xám và cứng
khi chạm vào.
- có khả năng tích tụ nấm mốc trong máy giặt sấy.
- dầu mỡ không được loại bỏ hoàn toàn khỏi quần áo.

- có thể có cặn vôi bám trên các bộ phận làm
nóng.

Quá nhiều chất tẩy rửa sẽ dẫn đến:

- kết quả giặt, xả và vắt kém.
- lượng nước tiêu thụ cao hơn vì chu trình xả
bổ sung được tự động kích hoạt.
- gánh nặng lớn hơn cho môi trường.

Xem phần "Giặt - Chất tẩy rửa" để biết thêm thông
tin về chất tẩy rửa và lượng cần dùng.

Giặt giũ

CapDosing Nếu bạn

chọn CapDosing khi cài đặt chương trình, chất tẩy rửa sẽ được phân phối qua viên nang cho chương trình giặt này.

Mỗi chương trình rửa chỉ có thể chọn một viên nang.

Có ba loại viên nang khác nhau:

= Chăm sóc vải (ví dụ: nước xả vải, chất chống nhăn) =

Phụ gia (ví dụ: chất tăng cường chất tẩy

rửa) = Chất tẩy rửa (chỉ dùng cho lần giặt chính)

Mỗi viên nang chứa lượng chất tẩy rửa phù hợp cho một lần giặt.

Bạn có thể mua mũ tại shop.miele.com, liên hệ trực tiếp với Miele hoặc tại Trung tâm trải nghiệm Miele.

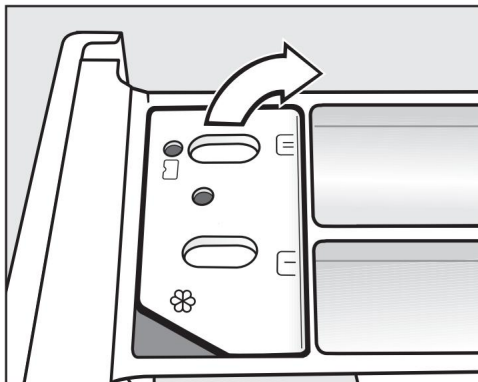
Viên nang có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe.

Các thành phần của viên nang có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe nếu nuốt phải hoặc tiếp xúc với da.

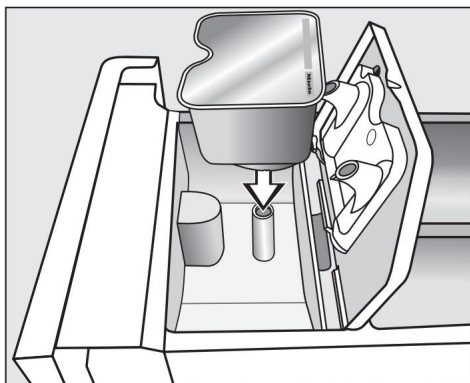
Để viên nang xa tầm tay trẻ em.

Lắp viên nang vào máy

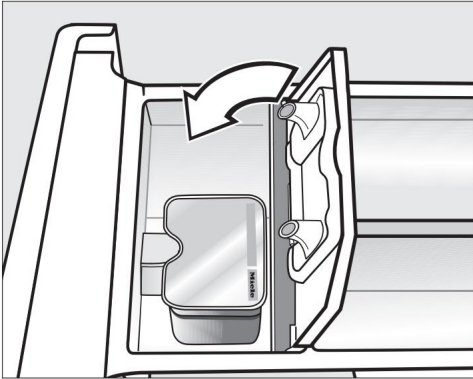
Mở ngăn đựng chất tẩy rửa.



Mở nắp ngăn / .



Nhấn chặt viên nang vào.



Đóng nắp lại và ấn chặt.

Đóng ngăn đựng chất tẩy rửa.

Viên nang được mở ra bằng cách đưa vào ngăn đựng chất tẩy rửa. Chất bên trong có thể chảy ra khỏi viên nang nếu sau đó bạn lấy nó ra khỏi ngăn đựng chất tẩy rửa trước khi sử dụng.

Trong trường hợp này, hãy vứt bỏ viên nang và không sử dụng lại.

Chương trình rửa sẽ phân phối nội dung của viên nang vào đúng thời điểm.

Khi sử dụng CapDosing, nước được đưa vào ngăn chỉ thông qua viên nang.

Khi sử dụng viên nang, không đổ nước xả vải vào ngăn .

Tháo bỏ viên nang rỗng vào cuối chương trình rửa.

Vì lý do kỹ thuật, một lượng nhỏ nước sẽ vẫn còn trong viên nang.

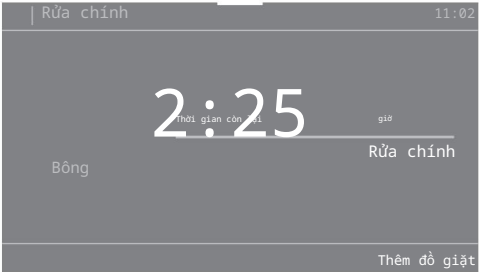
Giặt giũ

6. Bắt đầu chương trình Có thể bắt đầu

chương trình khi cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy bật và tắt.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.
Cửa sẽ khóa và chương trình sẽ bắt đầu.

Trạng thái của chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình.



Máy giặt sấy sẽ giúp bạn cập nhật tình trạng chương trình và thời gian còn lại để chương trình chạy.

Nếu chọn khoảng thời gian hẹn giờ, màn hình sẽ đếm ngược cho đến khi chương trình bắt đầu.

Đèn chiếu sáng của trống sẽ tắt khi chương trình bắt đầu.

Tiết kiệm năng

lượng Sau 10 phút, đèn báo sẽ mờ dần.

Cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy chậm.

Bạn có thể kích hoạt lại các chỉ báo:

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng (điều này không ảnh hưởng đến chương trình đang chạy).

Thêm đồ giặt - AddLoad

Có thể thêm hoặc bớt đồ giặt nếu chữ Thêm đồ giặt sáng trên màn hình.

Chạm vào cảm biến Thêm đồ giặt.
Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Vui lòng đợi
Chương trình sẽ dừng lại và cửa sẽ mở khóa.

Mở cửa.
Thêm hoặc bớt đồ giặt.
Đóng cửa lại.
Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình sẽ tiếp tục.
Không thể thêm hoặc bớt đồ giặt nếu:

- Nhiệt độ bọt xà phòng trên 55°C
- Nước bên trong thùng cao hơn một mức độ nhất định

7. Kết thúc chương trình/
dỡ đồ giặt

Vào cuối chương trình, tiếng trống
tiếp tục quay theo từng khoảng thời gian lên đến
30 phút. Cửa sẽ khóa và

Màn hình sẽ hiển thị nội dung sau:
Hoàn thiện/Chống nhăn và Mở khóa bằng "Bắt đầu/

Dừng lại".

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Cửa tự động mở khóa tại
kết thúc giai đoạn chống nhăn.

Kéo mở cửa.

Lấy quần áo ra.

Các vật dụng còn sót lại trong lồng giặt có thể bị đổi màu
các vật dụng khác trong lần giặt tiếp theo hoặc
trở nên mất màu.
Lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt.

Nếu có thể, hãy loại bỏ những thứ đã sử dụng
viên nang từ hộp đựng chất tẩy rửa
ngăn kéo.

Tắt máy giặt-sấy bằng
cảm biến.

Mẹo hữu ích: Xem "Sau mỗi lần giặt hoặc
chương trình sấy khô".

Chu kỳ quay

Chương trình	Thời gian
SINH THÁI 40-60	1600
Bông	1600
Sắt tối thiểu	1200
Sức mạnh nhanh	1600
Đồ mỏng manh	900
Áo sơ mi	900
Đồ len	1200
Quần bò	900
Áo khoác ngoài	800
Kiểm tra	1000
Rèm cửa	600
Thế hiện 20	1200
Đồ thể thao	1200
Quần áo tối màu	1200
Người huấn luyện	600
Lụa	600
Các mục xuống	1200
Gối	1200
Vệ sinh bông	1600
Tự động cộng	1400
Rửa lần đầu	1200
Xả/Vắt	1600
Rửa sạch riêng biệt	1600
Tinh bột	1600
Bông	1600

Giặt giũ

Tốc độ quay cuối cùng trong các chương trình giặt

Khi chọn một chương trình, tốc độ quay tối ưu cho chương trình giặt này sẽ hiển thị trên màn hình.

Có thể chọn tốc độ quay nhanh hơn cho một số chương trình giặt nhất định.

Tốc độ quay cao nhất có thể lựa chọn được ghi trong bảng.

Bỏ qua lần vắt cuối cùng (Giữ xả) Chọn Giữ xả thêm.

Quần áo không được vắt sau lần xả cuối cùng mà vẫn giữ nguyên trong nước xả.

Điều này giúp tránh tình trạng quần áo bị nhăn nếu không lấy quần áo ra khỏi lồng giặt ngay sau khi chương trình giặt kết thúc.

Để bắt đầu lần vắt cuối

cùng: Chương trình giặt được đặt ở tốc độ vắt tối ưu. Bạn có thể thay đổi tốc độ vắt.

Chạm vào cảm biến Thay đổi tốc độ quay.

Chọn tốc độ quay mong muốn.

Bắt đầu vòng quay cuối cùng bằng nút Bắt đầu/Dừng cảm biến.

Kết thúc chương trình: Chạm

vào cảm biến Thay đổi tốc độ quay .

Chọn tốc độ vắt 0 vòng/phút (không vắt).

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Nước sẽ được bơm đi.

Vắt tạm thời Có

một chu kỳ vắt sau khi giặt chính và giữa các lần xả. Giảm tốc độ vắt cuối cùng cũng sẽ giảm tốc độ vắt tạm thời khi cần thiết.

Bỏ chọn chế độ vắt tạm thời và chế độ vắt cuối cùng Chạm

vào cảm biến tốc độ vắt .

Chọn tốc độ vắt 0 vòng/phút (không vắt).

Sau chu trình xả cuối cùng, nước sẽ được bơm đi và chế độ chống nhăn sẽ bật.

Trong một số chương trình, chức năng xả bổ sung được áp dụng với cài đặt này.

Biểu đồ chương trình

SINH THÁI 40-60		Tải trọng tối đa 9.0 kg	
Mặt hàng	Quần áo cotton thường bị bẩn.		
Ghi chú	- Một mẻ giặt gồm các loại vải cotton hỗn hợp dùng cho có thể giặt ở nhiệt độ 40°C hoặc 60°C trong cùng một chu trình giặt.		
Thông tin cho khách hàng: Thông thường bạn không thể chọn bất kỳ nhiệt độ hoặc Tiện ích bổ sung cho chương trình giặt ECO 40-60.			
Lưu ý cho các viện thử nghiệm: Chương trình dán nhãn năng lượng theo AS/NZS 2040.1 & AS/NZS 2040.2 (tham khảo trang web www.energyrating.gov.au để biết dữ liệu tiêu thụ).			
Chất tẩy rửa phải được thêm vào thông qua ngăn chứa chất tẩy rửa.			
Hệ thống TwinDos phải được tắt trong quá trình thử nghiệm.			
Bồng		Lạnh đến 90°C	Tải trọng tối đa 9.0 kg
Mặt hàng	Vải cotton, vải lanh hoặc vải pha cotton, ví dụ như khăn trải bàn, khăn tắm, đồ lót, áo phông, v.v.		
Ghi chú	- Khi yêu cầu mức độ vệ sinh đặc biệt cao, vui lòng chọn nhiệt độ 60°C hoặc cao hơn.		
Sắt tối thiểu		Lạnh đến 60°C	Tải trọng tối đa 4.0 kg
Mặt hàng	Chất liệu cotton tổng hợp, sợi hỗn hợp và dễ chăm sóc.		
Ghi chú	Giảm tốc độ quay đối với những loại quần áo dễ bị nhăn.		
Sức mạnh nhanh		40°C đến 60°C	Tải trọng tối đa 4.0 kg
Mặt hàng	Quần áo bẩn vừa phải cũng có thể giặt bằng chương trình Cottons.		
Ghi chú	Một quá trình bảo hòa đặc biệt và nhịp độ rửa đảm bảo rằng quần áo được giặt sạch đặc biệt nhanh chóng và kỹ lưỡng.		
Đồ mỏng manh		Lạnh đến 60°C	Tải trọng tối đa 3.0 kg
Mặt hàng	Quần áo mỏng manh làm từ sợi tổng hợp, sợi hỗn hợp, tơ nhân tạo và vải visco.		
Ghi chú	Đối với những đồ dễ bị nhăn, hãy bỏ chọn chế độ vắt.		

Giặt giữ

Áo sơ mi		Lạnh đến 60°C	Tải trọng tối đa 1.0 kg/2.0 kg
Mặt hàng	Áo sơ mi và áo cánh làm từ cotton và sợi hỗn hợp.		
Ghi chú	- Xử lý trước cổ áo và cổ tay áo nếu cần thiết. - Lộn trái áo sơ mi và áo cánh, cài cúc và gấp cổ áo và tay áo hướng vào trong. - Giặt áo sơ mi và áo cánh bằng lụa trong chương trình Silks . - Nếu bật chức năng ủ trước Extra, tải trọng tối đa giảm xuống còn 1,0 kg.		
Đồ len		Lạnh đến 40°C	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Vải len hoặc vải pha len có thể giặt bằng máy hoặc giặt bằng tay. Nếu nhãn chăm sóc không chỉ định nhiệt độ, giặt bằng nước lạnh cài đặt.		
Ghi chú	Giảm tốc độ quay đối với các loại vải dễ nhăn.		
Quần bò		Lạnh đến 60°C	Tải trọng tối đa 3.0 kg
Mặt hàng	Quần áo màu đen và tối làm từ cotton, sợi hỗn hợp và vải denim.		
Ghi chú	- Giặt mặt trái của vải denim. - Vải tối màu thường chứa nhiều thuốc nhuộm và cần phải giặt sạch riêng biệt nhiều lần trước khi đưa vào hỗn hợp. Giặt riêng đồ sáng màu và đồ có màu. - Đóng tất cả các khóa kéo, cài nút, v.v. trước khi giặt.		
Áo khoác ngoài		Lạnh đến 40°C	Tải trọng tối đa 2,5 kg
Mặt hàng	Các loại vải chức năng như áo khoác ngoài trời và quần dài được làm từ vải màng như Gore-Tex® , SYMPATEX® , CHỐNG GIÓ® , vân vân.		
Ghi chú	- Đóng tất cả các khóa kéo và khóa dán trước khi giặt. - Không sử dụng nước xả vải. - Nếu cần thiết, quần áo ngoài trời có thể được chống thấm lại trong Proofing chương trình. Không cần phải kiểm tra lại sau mỗi chu kỳ giặt khuyến khích.		

Giặt giũ

Kiểm tra 40 °C Tải trọng tối đa 2,5 kg	
Mặt hàng	Để xử lý vải sợi nhỏ, đồ trượt tuyết hoặc khăn trải bàn làm từ chủ yếu là sợi tổng hợp để tạo ra lớp hoàn thiện có khả năng chống nước và bụi bẩn.
Ghi chú	- Các mặt hàng phải được giặt sạch và vắt hoặc sấy khô trước khi kiểm tra. - Để có kết quả tốt nhất, các mặt hàng nên được xử lý nhiệt sau đó. Điều này có thể đạt được bằng cách sấy khô chúng trong máy sấy quần áo hoặc ủi họ.
Rèm cửa Lạnh đến 40°C Tải trọng tối đa 2.0 kg	
Mặt hàng	Nhà sản xuất chỉ định rèm có thể giặt bằng máy.
Ghi chú	- Chọn tùy chọn Pre-wash để loại bỏ bụi. - Đối với rèm dễ bị nhăn, hãy giảm tốc độ quay hoặc bỏ chọn vòng quay. - Tháo bỏ vật nặng ra khỏi rèm cửa.
Thảm hiển Lạnh đến 40°C Tải trọng tối đa 3,5 kg	
Mặt hàng	Quần áo cotton ít khi được mặc hoặc chỉ được mặc rất nhẹ bị bẩn.
Đồ thể thao Lạnh đến 60°C Tải trọng tối đa 3.0 kg	
Mặt hàng	Đồ thể thao như áo sơ mi và quần bó, và vải sợi nhỏ và quần áo lông cừu
Ghi chú	- Không sử dụng nước xả vải. - Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.
Quần áo tối màu Lạnh đến 60°C Tải trọng tối đa 3.0 kg	
Mặt hàng	Các mặt hàng màu đen và tối làm bằng sợi cotton hoặc sợi hỗn hợp
Ghi chú	Giặt mặt trong ra ngoài.

Giặt giũ

Người huấn luyện		Lạnh đến 40°C	Tối đa 2 đôi
Mặt hàng	Chỉ mang giày thể thao (không mang giày da).		
Ghi chú	- Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc. - Không sử dụng nước xả vải. - Đầu tiên, cần chải sạch các vết bẩn cứng đầu. - Đóng khóa dán Velcro. - Tự động thực hiện rửa sơ bộ không cần chất tẩy rửa loại bỏ bụi.		
Lụa		Lạnh đến 30°C	Tải trọng tối đa 1.0 kg
Mặt hàng	Lụa và các loại vải có thể giặt bằng tay khác không chứa len, ví dụ satin, ren và lụa.		
Ghi chú	Đặt tất và áo ngực vào túi giặt.		
Các mục xuống		Lạnh đến 60°C	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Áo khoác, túi ngủ, gối và các vật dụng chứa đầy lông vũ khác		
Ghi chú	- Loại bỏ không khí ra khỏi đồ trước khi giặt để tránh tình trạng quá tải tích tụ bọt. Để làm điều này, hãy đẩy các vật phẩm vào một cái hộp túi đựng đồ giặt để nén chúng lại hoặc buộc các vật dụng lại với nhau bằng một dây đeo có thể giặt được. - Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.		
Gối		Lạnh đến 60°C	2 gối (40 x 80 cm) hoặc 1 gối (80 x 80 cm)
Mặt hàng	Gối làm bằng chất liệu tổng hợp có thể giặt được.		
Ghi chú	- Loại bỏ không khí ra khỏi đồ trước khi giặt để tránh tình trạng quá tải tích tụ bọt. Để làm điều này, hãy đẩy các vật phẩm vào một cái hộp túi đựng đồ giặt để nén chúng lại hoặc buộc các vật dụng lại với nhau bằng một dây đeo có thể giặt được. - Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.		

Giặt giữ

Vệ sinh bông		60°C đến 90°C	Tải trọng tối đa 9.0 kg
Mặt hàng	Bông hoặc vải lanh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc cần vệ sinh đặc biệt áp dụng các yêu cầu, ví dụ đồ lót, khăn trải giường, sản phẩm bọc ngoài.		
Ghi chú	- Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc. - Thời gian giữ nhiệt lâu hơn so với Cottons chương trình. - Loại bỏ an toàn các loại virus và vi khuẩn kết hợp với AllergoWash Extra và phân phối chất tẩy rửa thông qua TwinDos với UltraPhase 1 và 2. Đã được thử nghiệm và xác nhận bởi Đại học Albstadt-Sigmaringen.		
Tự động cộng		Lạnh đến 40°C	Tải trọng tối đa 5.0 kg
Mặt hàng	Các loại quần áo hỗn hợp phù hợp với Cotton và ỉu tối thiểu chương trình. Sắp xếp theo màu sắc.		
Ghi chú	Các thông số giặt (ví dụ: mực nước, nhịp giặt và tốc độ vắt) được điều chỉnh tự động trong chương trình này để đảm bảo tốt nhất kết quả giặt và chăm sóc có thể có cho từng sản phẩm.		
Rửa lần đầu		Lạnh đến 40°C	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Sản phẩm mới làm từ vải cotton, vải khăn và vải polyester.		
Ghi chú	Sử dụng chương trình này để rửa sạch mọi chất thải sản xuất ra khỏi sản phẩm mới mặt hàng.		
Xả/Vắt		Tải trọng tối đa 9.0 kg	
Ghi chú	- Chỉ xả nước: Chọn tốc độ vắt 0 vòng/phút . - Đảm bảo bạn chọn tốc độ quay phù hợp.		
Rửa sạch riêng biệt		Tải trọng tối đa 9.0 kg	
Mặt hàng	Dùng để xả sạch các đồ giặt bằng tay.		
Ghi chú	Giảm tốc độ quay đối với những loại quần áo dễ bị nhăn.		
Tinh bột		Tải trọng tối đa 9.0 kg	
Mặt hàng	Dùng để làm sạch khăn trải bàn, khăn ăn và quần áo bảo hộ lao động.		
Ghi chú	- Giảm tốc độ quay đối với những loại quần áo dễ bị nhăn. - Quần áo cần được hồ cứng phải được giặt sạch nhưng không được xử lý với nước xả vải.		

Giặt giũ

Bông / Tải trọng tối đa 9.0 kg	
Mặt hàng	Quần áo cotton có độ bền vừa phải.
Ghi chú	- Với , nhiệt độ giặt đạt được là dưới 60°C. hiệu suất giặt giống như với Cottons 60°C chương trình.

Trình tự chương trình

	Rửa chính		Rửa sạch		Chu kỳ quay
	Mức nước	Rửa nhịp điệu	Mức nước	Rửa sạch	
SINH THÁI 40-60		2-32			
Bông		2-51,2,3		2-	
Sắt tối thiểu	42,3	2		2-42,3	
Sức mạnh nhanh		3-43			
Đồ mỏng manh					
Áo sơ mi					
Đồ len		2	2-42,3		
Quần bò		3-43			
Áo khoác ngoài					
Kiểm tra	-		1		
Rèm cửa		3-43			
Thẻ hiện 20		1	2-33		
Đồ thể thao					
Quần áo tối màu		3-52,3			
Huấn luyện viên4		2	2		
Lụa	3-43				
Các mục xuống5					
Gối5		3-43			
Vệ sinh bông	3-52,3				
Tự động cộng	2-42,3		2-33		
Rửa lần đầu					
Rửa sạch riêng biệt	-	-	2		
Tinh bột			-	-	

Vui lòng xem trang tiếp theo để biết mô tả về các ký hiệu.

Giặt giũ

= mức nước thấp = mức

nước trung bình = mức nước cao

= nhịp độ mạnh = nhịp độ

bình thường = nhịp độ nhẹ

cảm = nhịp độ cực kỳ nhẹ

cảm = nhịp độ rửa tay =

thực hiện

- = không thực hiện

Máy giặt sấy này có bộ điều khiển hoàn toàn điện tử với chức năng tự động nhận dạng

tải. Nó lấy đúng lượng nước cần thiết cho chương trình tùy thuộc vào lượng đồ giặt và tỷ lệ thấm hút của nó.

Trình tự chương trình được nêu dựa trên chương trình chuẩn với tải trọng đầy đủ.

Màn hình của máy giặt sấy liên tục hiển thị giai đoạn nào của chương trình đã hoàn thành.

Các tính năng đặc biệt trong chuỗi chương trình

Chống nhăn

Khi kết thúc chương trình, lồng giặt vẫn tiếp tục quay theo chu kỳ trong tối đa 30 phút để giúp tránh bị nhăn.

Ngoại lệ: Không có giai đoạn chống nhăn trong chương trình dành cho đồ len và lụa.

Cửa lồng giặt có thể được mở bất cứ lúc nào trong quá trình chống nhăn.

¹ Nếu chọn nhiệt độ 60°C hoặc cao hơn, thực hiện 2 lần rửa. Nếu chọn nhiệt độ dưới 60°C, thực hiện 3 lần rửa.

² Cần thực hiện rửa lại lần nữa nếu:

- có quá nhiều bọt trong lồng giặt
- tốc độ quay cuối cùng nhỏ hơn 700 vòng/phút

³ Cần thực hiện rửa lại lần nữa nếu:

- Đã chọn chế độ xả Extra Rinse Extra

⁴ Giặt trước:

- Thực hiện giặt sơ bộ tự động loại bỏ bụi.

⁵ Chạy đà để quay:

- Quá trình vắt được thực hiện trước khi bắt đầu quá trình giặt để xả bớt các vật dụng đã được đồ đầy. Nước tiếp theo để giặt chính sẽ đi qua ngăn II.

Rửa sạch bằng năng lượng

PowerWash là công nghệ giặt được phát triển bởi Miele, được kích hoạt trong các chương trình giặt sau:

- ECO 40-60 (với kích thước tải nhỏ và vừa)
- Cotton (tải trọng vừa và nhỏ)
kích thước)
- Công suất nhanh
- Sắt tối thiểu
- Áo sơ mi
- Tự động cộng
- Đồ ăn nhẹ

Nó hoạt động như thể nào

Các kỹ thuật giặt thông thường giặt bằng nhiều nước hơn lượng nước mà đồ giặt có thể hấp thụ. Tổng lượng nước này cần phải được đun nóng.

Kỹ thuật giặt PowerWash chỉ sử dụng nhiều nước hơn một chút so với lượng nước mà đồ giặt có thể hấp thụ. Nước không được đồ giặt hấp thụ sẽ làm nóng lồng giặt và đồ giặt và được phun vào đồ giặt liên tục. Điều này làm giảm lượng năng lượng sử dụng.

Kích hoạt

PowerWash được kích hoạt tự động trong các chương trình được liệt kê ở trên.

PowerWash sẽ bị vô hiệu hóa nếu:

- tốc độ quay cuối cùng được chọn nhỏ hơn 600 vòng/phút
- CapDosing đã được chọn cho lần rửa chính (,)

- nhiệt độ giặt cao hơn 60 °C
- Các tính năng bổ sung như Pre-wash hoặc Water plus đã được lựa chọn
- giặt khối lượng lớn bằng máy ECO 40-60 hoặc Cottons chương trình

Tính năng đặc biệt

- Giai đoạn ngâm nước

Máy giặt sấy sẽ vắt một vài lần khi bắt đầu chương trình giặt. Trong chu kỳ vắt, nước thải ra được phun trở lại vào đồ giặt để đạt được độ ẩm thâm nhập tối ưu.

Mức nước tối ưu được thiết lập vào cuối giai đoạn dội nước. Nếu cần thiết, máy sẽ bơm nước đi và lấy thêm một ít nước sạch.

- Tiếng ồn trong quá trình gia nhiệt

Có thể xảy ra tiếng kêu bất thường khi quần áo và lồng giặt đang được làm nóng.

Giặt giũ

Thêm vào

Bạn có thể bổ sung các chương trình giặt bằng chương trình Extras.

Không phải tất cả các Extras có thể được lựa chọn với mọi chương trình.

Chọn phần bổ sung

- Chạm vào cảm biến Extras .
- Chọn một hoặc nhiều mục bổ sung.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được. Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

SingleWash Dừng

để giặt hiệu quả khối lượng quần áo rất nhỏ (< 1 kg) trong chương trình giặt thông thường. Thời gian giặt được rút ngắn.

Xin lưu ý những lời khuyên sau:

- Sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng.
- Giảm liều lượng xuống tối đa 50% so với lượng đã nêu cho ½ lần giặt.

Cực kỳ nhẹ nhàng

Giảm thời gian quay của lồng giặt và thời gian giặt. Các loại vải ít bền sẽ được giặt nhẹ nhàng hơn.

Ủi trước Đẻ

giảm nhăn, đồ giặt sẽ trải qua quá trình làm phẳng vào cuối chương trình. Để làm phẳng tối ưu, hãy giảm 50% tải trọng tối đa. Tải trọng nhỏ sẽ đạt được kết quả tốt hơn.

Quần áo phải phù hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo và phù hợp để ủi .

Tốc độ quay được giảm ở một số chương trình.

Nhanh

Dùng cho vết bẩn nhẹ không nhìn thấy được.

Thời gian giặt chính được rút ngắn.

Nước cộng thêm

Mức nước trong chu trình giặt chính và chu trình xả được tăng lên. Chu trình xả thứ hai được thực hiện trong chương trình xả riêng biệt .

Bạn có thể chọn các chức năng khác cho Water plus Extra. Những chức năng này được mô tả trong "Cài đặt".

Rửa trước

Dùng để giặt quần áo có nhiều bụi bẩn như bụi và cát.

Ngâm

Dành cho vải bị bẩn nặng do vết bẩn protein.

Có thể chọn thời gian ngâm từ 30 phút đến 5 giờ với khoảng thời gian tăng dần là 30 phút. Xem “Cài đặt” để biết thêm thông tin.

Cài đặt mặc định của nhà máy là 30 phút.

Căng

Dành cho đồ giặt bền bỉ bị bẩn rất nhiều. Hiệu quả giặt sạch được tăng lên thông qua tác động cơ học mạnh hơn và ứng dụng nhiều năng lượng nhiệt hơn.

AllergoWash Tũy

chọn này nên được sử dụng khi cần tiêu chuẩn vệ sinh cao. Sử dụng nhiều năng lượng hơn để kéo dài thời gian giữ nhiệt độ. Sử dụng nhiều nước hơn để tăng hiệu quả rửa.

Các sản phẩm phải phù hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo và phù hợp để ủi.

Siêu yên

tĩnh Tũy chọn này giúp giảm mức độ tiếng ồn trong chương trình giặt. Sử dụng tũy chọn này nếu bạn muốn giặt trong thời gian yên tĩnh (ví dụ khi trẻ em đang ngủ). Máy sẽ kích hoạt tũy chọn Rinse Hold và không vắt.

Thời gian chương trình dài hơn.

Giũ rửa

Quần áo không được vắt sau lần xả cuối cùng mà vẫn giữ nguyên trong nước xả.

Điều này giúp tránh tình trạng quần áo bị nhăn nếu không lấy quần áo ra khỏi lồng giặt ngay sau khi chương trình giặt kết thúc.

Rửa thêm

Có thể kích hoạt thêm một chu trình xả để đạt được kết quả xả đặc biệt tốt.

Giặt giũ

Chất tẩy rửa

Bất kỳ chất tẩy rửa nào phù hợp với máy giặt của trước tự động đều có thể sử dụng với thiết bị này. Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất và khuyến nghị về liều lượng trên bao bì.

Số lượng cần phân phối sẽ phụ thuộc vào TRÊN:

- mức độ bẩn của đồ giặt
- số lượng đồ giặt
- độ cứng của nước

Hãy kiểm tra với nhà cung cấp nước tại địa phương nếu bạn không biết mức độ cứng của nước ở khu vực bạn sống.

Máy làm mềm nước

Có thể sử dụng máy làm mềm nước để giảm lượng chất tẩy rửa sử dụng ở những khu vực có độ cứng của nước ở mức II và III.

Pha chế theo lượng ghi trên bao bì. Trước tiên, thêm chất tẩy rửa và sau đó là chất làm mềm nước.

Sau đó, bạn có thể sử dụng lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị cho độ cứng của nước ở mức I.

Mức độ cứng của nước

Độ cứng phạm vi	Mức độ cứng tính bằng mmol/l	thang đo của Đức theo °d
Mềm (I)	0 - 1,5	0 - 8,4
Trung bình (II)	1,5 - 2,5	8.4 - 14
Khó (III)	trên 2,5	trên 14

Dụng cụ hỗ trợ phân phối chất tẩy

rửa Sử dụng dụng cụ hỗ trợ phân phối (ví dụ như bi) nếu chúng được cung cấp cùng với chất tẩy rửa, đặc biệt là khi sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng.

Nạp lại gói chất tẩy rửa Khi mua

chất tẩy rửa, hãy mua gói nạp lại bất cứ khi nào có thể. Điều này giúp giảm lượng bao bì thải ra.

Nước xả vải, tinh bột dạng lỏng, tinh bột Nước xả vải giúp quần áo mềm mại khi xử lý và giúp ngăn ngừa tình trạng bám tĩnh điện khi sấy khô.

Chất định hình vải là tinh bột tổng hợp và có độ giữ nếp cứng hơn.

Tinh bột làm cứng và tạo độ phồng cho vải.

Sử dụng riêng nước xả vải, tinh bột dạng lỏng hoặc tinh bột. Chuẩn bị tinh

bột theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì.

Mẹo hữu ích: Khi thêm nước xả vải, hãy kích hoạt chế độ Water plus Extra.

Phân phối thông qua ngăn kéo đựng chất tẩy rửa

Thêm nước xả vải vào

ngăn hoặc chén viên nang thích hợp.

Thêm tinh bột lỏng vào ngăn

và tinh bột bột hoặc tinh bột nhột vào ngăn .

Chọn chương trình Xả riêng hoặc Xả tinh bột .

Thay đổi tốc độ quay nếu cần thiết. Nếu sử

dụng viên nang, chạm vào

Cảm biến CapDosing và kích hoạt Cap.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Máy rót TwinDos Một trong

những hộp đựng nước xả vải tự động phải được đổ đầy nước xả vải.

Chọn chương trình Xả riêng hoặc Xả tinh bột .

Thay đổi tốc độ quay nếu cần thiết.

Chạm vào cảm biến TwinDos .

Chạm vào cảm biến Bắt để kích hoạt TwinDos.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Thuốc nhuộm và chất tẩy màu/thuốc nhuộm

Hư hỏng do màu bị chảy/nhuộm chất tẩy rửa.

Chất tẩy màu và chất tẩy thuốc nhuộm có thể gây ăn mòn trong máy giặt-sấy.

Không sử dụng chất tẩy màu hoặc chất tẩy thuốc nhuộm trong máy giặt sấy này.

Có thể sử dụng thuốc nhuộm phù hợp để giặt bằng máy giặt gia đình.

Tuy nhiên, xin lưu ý rằng muối được sử dụng trong quá trình nhuộm có thể gây ăn mòn các bộ phận bằng thép không gỉ trong máy nếu bạn sử dụng thuốc nhuộm thường xuyên. Luôn tuân thủ cẩn thận hướng dẫn của nhà sản xuất.

Khi sử dụng máy để nhuộm vải, điều quan trọng là phải chọn chế độ Water plus Extra.

Giặt giũ

Chất tẩy rửa Miele

Chất tẩy rửa Miele được thiết kế đặc biệt để sử dụng hàng ngày trong máy giặt Miele máy móc. Xem “Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc” để biết thêm thông tin về những chất tẩy rửa.

	Miele UltraPhase 1 và 2	Viên nang Miele		
SINH THÁI 40-60		-		
Bông		-		
Sắt tối thiểu		-		
Sức mạnh nhanh		-	-	-
Đồ mỏng manh				-
Áo sơ mi		-		
Đồ len	-		-	-
Quần bò		-		-
Áo khoác ngoài	-		-	-
Kiểm tra	-	-		-
Rèm cửa		-	-	
Thẻ hiện 20		-		-
Đồ thể thao	-		-	-
Quần áo tối màu		-		-
Người huấn luyện		-	-	
Lụa	-		-	-
Các mục xuống	-		-	-
Gối	-		-	-
Vệ sinh bông		-		
Tự động cộng		-		
Rửa lần đầu		-		-
Rửa sạch riêng biệt	-	-		-

đề xuất

- không khuyến khích

Chất tẩy rửa chuyên dụng (ví dụ WoolCare)
Chăm sóc vải (ví dụ như nước xả vải)
Phụ gia (ví dụ chất tăng cường)

Các khuyến nghị áp dụng cho các phạm vi nhiệt độ được đưa ra trong phần “Giặt” trong biểu đồ Chương trình.

	Phổ quát	Màu sắc	Tinh tế và len	Đặc biệt
	chất tẩy rửa			
SINH THÁI 40-60			-	-
Bông			-	-
Sắt tối thiểu	-		-	-
Sức mạnh nhanh			-	-
Đồ mỏng manh	-	-		-
Áo sơ mi			-	-
Đồ len	-	-		
Quần bò	-	1	-	
Áo khoác ngoài	-	-		
Kiểm tra	-	-	-	
Rèm cửa	2	-	-	
Thể hiện 20	-	1	-	-
Đồ thể thao	-	-		
Quần áo tối màu	-	1	-	
Người huấn luyện	-	1	-	-
Lụa	-	-		
Các mục xuống	-	-	1	
Gối	-	-	1	
Vệ sinh bông			-	-
Tự động cộng	-		-	-
Rửa lần đầu	-		-	-

đề xuất

- không khuyến khích

¹ Chất tẩy rửa dạng lỏng

² Bột giặt

Sấy khô

Sấy khô riêng biệt

Nên chạy chương trình sấy riêng nếu khối lượng quần áo trong chương trình giặt lớn hơn khối lượng tối đa được phép sấy hoặc nếu bạn chỉ muốn sấy một phần quần áo đã giặt.

1. Chuẩn bị giặt giũ

Phân loại đồ giặt Phân

loại đồ giặt theo loại sợi/kiểu dệt, kích cỡ, ký hiệu nhãn chăm sóc quần áo và mức độ sấy khô cần thiết.

Điều này sẽ giúp bạn đạt được kết quả sấy khô đồng đều.

Trước khi sấy, hãy kiểm tra biểu tượng sấy trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.

Nếu không có nhãn hướng dẫn chăm sóc, bạn chỉ nên sấy khô sản phẩm theo chương trình được thiết kế riêng cho sản phẩm đó.

Mẹo sấy khô - Không

cho quần áo vẫn còn ướt vào lồng giặt. Vắt quần áo trong ít nhất 30 giây sau khi giặt.

- Len và hỗn hợp len là dễ bị xơ rối hoặc co lại. Chỉ sử dụng chương trình Woollens cho các loại vải này.
- Vải lanh nguyên chất chỉ nên giặt sấy khô nếu được ghi rõ là phù hợp trên nhãn chăm sóc. Bề mặt vải có thể trở nên thô ráp nếu không.

- Quần áo dệt kim (ví dụ: Áo phông, đồ lót) có xu hướng co lại sau lần giặt đầu tiên. Không sấy quá khô các loại vải này để tránh bị co lại thêm. Khi mua quần áo dệt kim, bạn nên cân nhắc đến khả năng co lại của chúng.

- Đồ giặt đã hồ có thể được sấy khô bằng máy. Để đạt được độ hoàn thiện thông thường, nên sử dụng lượng hồ gấp đôi.

- Quần áo mới màu tối nên được giặt và sấy riêng với quần áo màu sáng. Màu của quần áo tối có thể bị phai hoặc xỉ lông từ quần áo màu khác có thể bám vào.

- Tuân thủ tải trọng tối đa được đưa ra cho các chương trình sấy trong biểu đồ Chương trình.

Kết quả sấy và lượng nếp nhăn phụ thuộc vào kích thước của tải. Tải trọng máy sấy càng nhỏ thì kết quả càng tốt. Do đó, nếu bạn giảm tải, bạn sẽ đạt được kết quả sấy đều hơn với ít nếp nhăn hơn.

2. Lựa chọn chương trình

Bật máy giặt sấy Nhấn cảm biến

Đèn chiếu sáng bên trong thùng sẽ bật sáng.

Đèn trong trống sẽ tự động tắt sau vài phút.

Mẹo hữu ích: Để bật lại đèn trống, hãy mở menu thả xuống từ menu tổng quan rồi chạm vào cảm biến .

Sau đó, menu chính sẽ xuất hiện trên màn hình.

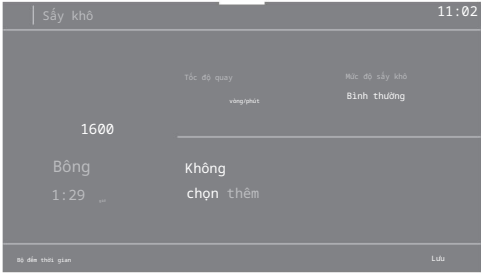
Chọn chương trình Chạm vào cảm biến Sấy.



Cuộn sang bên phải màn hình cho đến khi chương trình bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào cảm biến cho chương trình đó.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.



Có 3 cách khác để chọn chương trình:

- Lưu chương trình yêu thích
- Trợ lý giặt/sấy
- Miele MobileStart

Sấy khô

3. Chọn cài đặt chương trình

Chọn tốc độ quay của thermospin

Tốc độ quay được cài đặt sẵn cho thermospin có thể thay đổi nếu cần.

Chạm vào cảm biến tốc độ quay .

Chọn tốc độ quay mong muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình sấy đó.

Chọn mức độ sấy

Có thể thay đổi mức độ sấy được cài đặt sẵn cho một chương trình nếu cần.

Chạm vào cảm biến mức độ sấy .

Chọn mức độ sấy mong muốn.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.

Chọn phần bổ sung

Bạn có thể bổ sung chương trình bằng Extras.

Chạm vào cảm biến Extras .

Chọn một hoặc nhiều mục bổ sung.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được. Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.

Xem phần “Sấy khô - Thêm” để biết thêm thông tin.

Bộ đếm thời gian

Bạn có thể sử dụng Bộ hẹn giờ để cài đặt thời gian kết thúc hoặc thời gian bắt đầu cho một chương trình. Xem “Timer/SmartStart” để biết thêm thông tin.

4. Nạp trống

Mở cửa Đưa tay xuống

dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

Cho quần áo vào máy giặt một cách nhẹ nhàng.

Quá tải sẽ gây áp lực lên vải và ảnh hưởng đến kết quả sấy khô.
Tuần thủ tải trọng tối đa được liệt kê trong biểu đồ Chương trình.

Đóng cửa Đảm bảo

không có vật gì kẹt giữa cửa và gioăng.

Đóng cửa nhẹ nhàng.

Các chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa, ví dụ như viên bi nhựa phân phối, có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng cho máy và đồ giặt.

Những chất hỗ trợ pha chế này phải được lấy ra khỏi đồ giặt trước khi sấy.

Vòi nước chính phải được mở để khô.

Mẹo hữu ích: Kích thước tải tối đa cho chương trình được chọn và tải hiện tại cho chương trình sẽ xuất hiện trong menu thả xuống theo mức tăng 25%.

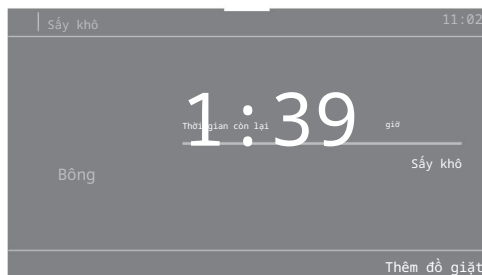
5. Bắt đầu chương trình Có thể bắt đầu

chương trình khi cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy bật và tắt.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cửa sẽ khóa và chương trình sẽ bắt đầu.

Trạng thái của chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình.



Máy giặt sấy sẽ giúp bạn cập nhật thông tin về giai đoạn chương trình và thời gian chạy còn lại của chương trình.

Nếu chọn khoảng thời gian hẹn giờ, màn hình sẽ đếm ngược cho đến khi chương trình bắt đầu.

Đèn chiếu sáng của trống sẽ tắt khi chương trình bắt đầu.

Tiết kiệm năng lượng

Sau 10 phút, đèn báo sẽ mờ dần.

Cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy chậm.

Bạn có thể kích hoạt lại các chỉ báo:

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng (điều này không ảnh hưởng đến chương trình đang chạy).

Sấy khô

Thêm đồ giặt

Có thể thêm hoặc bớt đồ giặt nếu chữ Thêm đồ giặt sáng trên màn hình.

Chạm vào cảm biến Thêm đồ giặt.

Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình:

Vui lòng đợi

Chương trình sẽ dừng lại và cửa sẽ mở khóa.

Nguy cơ bị bỏng khi chạm vào đồ giặt nóng trong lồng giặt.

Bạn có thể bị bỏng đây.

Mở cửa.

Thêm hoặc bớt đồ giặt.

Đóng cửa lại.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình sẽ tiếp tục.

Ngoại lệ khi thêm đồ giặt

Trong một số trường hợp, ví dụ như trong giai đoạn làm mát hoặc trong chương trình Kiểm tra, bạn không thể thêm đồ giặt vào.

Trong trường hợp đặc biệt, có thể mở cửa khi chương trình đang chạy.

6. Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt Khi kết

thúc chương trình, lồng giặt

tiếp tục quay theo chu kỳ trong tối đa 150 phút.

Cửa sẽ khóa và màn hình sẽ hiển thị thông tin sau: Hoàn thiện/Chống nhăn và Mở khóa bằng "Bắt đầu/Dừng".

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Nếu bạn lấy quần áo ra khỏi máy giặt trong giai đoạn chống nhăn, nhiệt có thể tăng lên.

Trải quần áo ra để làm nguội.

Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn chống nhăn.

Kéo mở cửa.

Lấy quần áo ra.

Những đồ vật để trong máy sấy có thể bị hỏng do sấy quá mức khi sử dụng máy sấy vào lần tiếp theo. Lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt.

Mẹo hữu ích: Xem "Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy".

Biểu đồ chương trình

* Trọng lượng được tính dựa trên trọng lượng của đồ giặt khô.

¹ Để biết thêm thông tin về chế độ sấy theo thời gian, hãy xem phần cuối biểu đồ Chương trình.

SINH THÁI 40-60		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường		
	Hàng dệt may bằng cotton: Áo phông, đồ lót, quần áo trẻ em, đồ bảo hộ lao động, áo khoác, khăn trải giường, tạp dề, quần yếm, khăn tay, khăn tắm, áo choàng tắm và vải nỉ/ga giường.	
Chương trình dán nhãn năng lượng theo AS/NZS 2442.1 & AS/NZS 2442.2 (tham khảo vào trang web http://www.energyrating.gov.au để biết dữ liệu tiêu thụ).		
Bông		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường		
Mặt hàng	Vải cotton một lớp và nhiều lớp như khăn tắm, áo phông, đồ lót, quần áo trẻ em, đồ bảo hộ lao động, áo khoác, khăn trải giường, tạp dề, quần yếm, khăn trải giường bằng vải nỉ, khăn tắm và áo choàng tắm.	
Bàn là tay, Bàn là máy, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Vải cotton hoặc vải lanh cần xử lý thêm, ví dụ như khăn trải bàn, khăn trải giường, quần áo đã giặt xong.	
Ghi chú	Cuộn quần áo mà bạn muốn ủi bằng máy để tránh bị phơi khô cho đến khi bạn sẵn sàng ủi.	
Sắt tối thiểu		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các mặt hàng sắt tối thiểu làm bằng cotton, sợi tổng hợp hoặc sợi hỗn hợp, ví dụ đồ bảo hộ lao động, quần yếm, áo len, váy, quần dài, khăn trải bàn, quần bó.	
Sức mạnh nhanh		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Quần áo phù hợp với chương trình Cottons.	
Ghi chú	Thời gian chạy chương trình cho chương trình này đặc biệt ngắn khi giặt và sấy quần áo bẩn vừa phải liên tục sự liên tiếp.	

Sấy khô

Đồ mỏng manh		Tải trọng tối đa 1,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các mặt hàng tinh tế có biểu tượng trên nhãn chăm sóc được làm bằng sợi tổng hợp, vải cotton để chăm sóc hoặc vải pha, ví dụ như áo sơ mi, áo cánh, đồ lót và trang phục dạ hội có đính kim sa và hạt cườm.	
Ghi chú	Giảm tải sẽ làm giảm nếp nhăn.	
Áo sơ mi		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Áo sơ mi và áo cánh.	
Ghi chú	- Lộn trái áo sơ mi và áo cánh, cài cúc và gấp cổ áo và tay áo hướng vào trong. - Làm ẩm quần áo trước khi chương trình bắt đầu để giúp ích giảm nhăn.	
Đồ len		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
3 phút		
Mặt hàng	Quần áo và hàng dệt may bằng len có chứa hỗn hợp len, ví dụ áo len chui đầu, áo len cardigan, tất.	
Ghi chú	- Các mặt hàng len và hỗn hợp len chỉ được làm tươi lên; chúng không được sấy khô hoàn toàn. - Cởi bỏ quần áo ngay sau khi chương trình kết thúc.	
Quần bò		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Tất cả các loại quần áo denim, ví dụ như quần jean, áo khoác, váy, áo sơ mi	

Làm mới		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Bình thường, Ủi tay, Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Giặt sạch quần áo khô và quần áo đã mặc trong thời gian ngắn và không bị bẩn.	
Ghi chú	Quần áo được làm ẩm trước khi chương trình bắt đầu để giúp ích giảm nhăn. - Bình thường: dành cho những loại quần áo cần dùng ngay. - Bàn là cầm tay: dùng để ủi quần áo hoặc treo quần áo lên cho khô hoàn toàn trên móc áo.	
Ghi chú	Độ nhăn tăng lên khi tải trọng lớn hơn và thời gian sấy khô càng lâu thời gian.	
Chăm sóc hơi nước		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
Bàn là tay		
Mặt hàng	Giảm lượng nếp nhăn ở quần áo ẩm, mới giặt và vắt quần áo làm từ vải cotton hoặc vải lanh. Quần áo phải phù hợp để sấy khô trong máy sấy quần áo và thích hợp để ủi .	
Ghi chú	Cởi bỏ quần áo ngay khi chương trình kết thúc và treo lên treo chúng lên móc áo.	
Ghi chú	Không phù hợp với quần áo làm từ len hoặc vải pha len.	
Áo khoác ngoài		Tải trọng tối đa 2,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Áo khoác thích hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo.	
Kiểm tra		Tải trọng tối đa 2,5 kg*
Bình thường		
Mặt hàng	Đối với hàng dệt may cố định nhiệt thích hợp để sấy khô và đã được xử lý bằng chất kiểm tra.	
Ghi chú	- Chương trình này bao gồm giai đoạn hiệu đính. - Chỉ sử dụng các chất chống thấm được nhà sản xuất nêu rõ là "thích hợp để sử dụng trên màng dệt". Các tác nhân này chứa hợp chất flo. - Không sấy khô các sản phẩm đã được xử lý bằng chất chống thấm chứa parafin. Nguy cơ cháy nổ!	

Sấy khô

Thẻ hiện 20		Tải trọng tối đa 3,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Quần áo phù hợp với chương trình Cottons.	
Ghi chú	Thời gian chương trình đặc biệt ngắn khi giặt và sấy khô quần áo bằng tay theo trình tự liên tục.	
Đồ thể thao Bình		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Đồ thể thao thích hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo.	
Quần áo tối màu Bình		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Quần áo màu đen và tối làm từ sợi cotton hoặc sợi hỗn hợp	
Người huấn luyện		Tối đa 2 đôi
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Giày thể thao được chỉ định là phù hợp để sấy khô bằng máy sấy nhà sản xuất.	
Ghi chú	Nên tháo đế giày và đặt vào thùng cùng với giày.	
Ghi chú	Trống không quay.	
Lựa		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
8 phút		
Mặt hàng	Quần áo lựa thích hợp để sấy khô trong máy sấy quần áo, ví dụ áo cánh và áo sơ mi.	
Ghi chú	- Giảm nhãn. - Sản phẩm không được sấy khô hoàn toàn. - Cởi bỏ quần áo ngay sau khi chương trình kết thúc.	
Các mục xuống		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Áo khoác, túi ngủ, gối và các vật dụng chứa đầy lông vũ khác thích hợp để sấy khô bằng máy sấy.	
Ghi chú	Kiểm tra các sản phẩm trong khi sấy để tìm ra thời điểm sấy tối ưu.	

Gối		2 gối (40 x 80 cm) hoặc 1 gối (80 x 80 cm)
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Gối có ruột tổng hợp thích hợp để sấy khô.	
Ghi chú	Gối vẫn có thể bị ẩm sau khi được sấy khô. Bạn có thể sử dụng chương trình nhiều lần cho đến khi gối khô.	
Vệ sinh bông		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường		
Mặt hàng	Vải cotton và vải lanh tiếp xúc trực tiếp với da, ví dụ đồ lót, tã, khăn tắm, khăn trải giường, gối và nệm bìa.	
Ghi chú	Quần áo sẽ khô hơn vì nhiệt độ giữ được lâu hơn thời gian.	
Tự động cộng		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủ tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các loại quần áo hỗn hợp phù hợp với Cotton và ủ tối thiểu chương trình.	
Rửa lần đầu		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủ tay, Sấy theo thời gian1		
Dệt may Vải cotton, khăn hoặc polyester mới.		
Không khí ẩm áp		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	- Các vật dụng nhiều lớp có các lớp có thời gian sấy khác nhau đặc điểm, ví dụ như áo khoác, gối, túi ngủ và các loại khác các mặt hàng có khối lượng lớn. - Dùng để sấy khô và phơi khô từng vật dụng riêng lẻ.	
Ghi chú	Không chọn thời gian sấy dài nhất để bắt đầu. Kiểm tra các mục khi bạn sấy chúng để tìm ra thời điểm tối ưu.	
Không khí mất mát		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Bất kỳ vật dụng nào chỉ cần phơi nắng.	

Sấy khô

Bóng		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường		
Mặt hàng	Các mặt hàng làm từ cotton như được mô tả trong mục Cotton Bình thường có độ ẩm còn lại ở mức bình thường.	

¹ Sấy khô theo thời gian

Sấy theo thời gian đặc biệt phù hợp với những mẻ sấy nhỏ hoặc khi bạn muốn sấy từng món đồ riêng lẻ. Các món đồ được sấy bằng không khí ẩm (có thể chọn thời gian sấy từ 20 phút đến 2 giờ). Nhiệt độ sấy được điều chỉnh để phù hợp với chương trình đã chọn. Không chọn thời gian sấy dài nhất để bắt đầu. Kiểm tra các vật dụng trong khi sấy để tìm ra thời điểm tối ưu.

Thermospin

Thermospin được thực hiện trong một số chương trình sấy để giảm mức tiêu thụ năng lượng.

Không thực hiện Thermospin nếu chọn sấy theo thời gian.

Tốc độ quay tối đa của thermospin là tốc độ quay tối đa được phép cho chương trình giặt phù hợp.

Tốc độ quay của thermospin có thể giảm xuống còn 800 vòng/phút.

Thêm vào

Bạn có thể chọn Extras để mở rộng chương trình sấy.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được. Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Úi trước Để

giảm nhăn, đồ giặt sẽ trải qua quá trình làm phẳng vào cuối chương trình. Tốc độ quay của thermospin được giảm xuống. Để làm phẳng tối ưu, hãy giảm tải tối đa xuống 50%.

Quần áo phải phù hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo và phù hợp để ủi .

SingleDry

Dùng để sấy hiệu quả khối lượng quần áo rất nhỏ (< 1 kg) trong chương trình sấy thông thường.

Thời gian sấy được cài đặt sẵn. Bạn có thể thay đổi thời gian sấy.

Một số đồ vẫn có thể ẩm sau khi sấy, tùy thuộc vào loại đồ giặt. Hãy chọn thời gian sấy dài hơn vào lần sau.

Lăn nhẹ nhàng

Các loại vải mỏng manh như acrylic được sấy khô nhẹ nhàng (ký hiệu nhãn chăm sóc).

Ở một số chương trình, thời gian chạy của chương trình sẽ tăng lên khi chọn chế độ Giặt nhẹ nhàng do nhiệt độ thấp hơn.

Siêu yên tĩnh

Nếu bạn muốn phơi quần áo trong thời gian yên tĩnh, bạn có thể giảm mức độ tiếng ồn của máy giặt sấy.

- Chuông báo đã bị tắt.
- Thermospin bị giới hạn ở mức tối đa là 800 vòng/phút.

Giặt và Sấy

Giặt và sấy liên tục trong một trình tự

Nên giặt và sấy theo trình tự liên tục nếu lượng quần áo cần giặt không vượt quá lượng quần áo cần sấy và lượng quần áo cần sấy không vượt quá trọng lượng khô cho phép của chương trình.

Việc đọc phần "Giặt" và "Sấy" là rất cần thiết.

1. Chuẩn bị đồ giặt Làm rỗng tất cả các túi.

Phân loại đồ giặt theo màu sắc và loại sợi/dệt.

Kiểm tra các ký hiệu trên nhãn hướng dẫn.

2. Chọn chương trình Chạm vào cảm biến Giặt + Sấy.

Cuộn sang bên phải màn hình cho đến khi chương trình bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào cảm biến cho chương trình đó.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.

Có 3 cách khác để chọn chương trình:

- Lưu chương trình yêu thích
- Trợ lý giặt/sấy
- Miele MobileStart

3. Nạp giấy vào lồng giặt

Mở cửa.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

Mở quần áo ra và cho nhẹ nhàng vào lồng giặt.

Các chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa, ví dụ như viên bi nhựa phân phối, có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng cho máy và đồ giặt.

Những chất hỗ trợ pha chế này phải được lấy ra khỏi đồ giặt trước khi sấy.

Đóng cửa lại.

Giặt và Sấy

4. Chọn cài đặt chương trình

Chọn nhiệt

độ, tốc độ vắt và mức độ sấy mong muốn.

Tốc độ quay tối thiểu không được thấp hơn 800 vòng/phút.

Đối với một số chương trình, tốc độ quay không thể thay đổi được.

Chọn TwinDos hoặc CapDosing nếu muốn.

Chọn thêm Extras hoặc vết bẩn nếu cần.

Với chức năng thermospin, tốc độ quay được hiển thị cho chu trình giặt sẽ được sử dụng. Nếu chọn chế độ Siêu êm thì tốc độ quay tối đa là 900 vòng/phút.

Không thực hiện Thermospin nếu chọn sấy theo thời gian.

Chọn Bộ hẹn giờ nếu cần.

5. Thêm chất tẩy rửa Đổ

chất tẩy rửa bằng TwinDos,

CapDosing hoặc thông qua ngăn chứa chất tẩy rửa.

6. Bắt đầu/Kết thúc chương

trình Chạm

vào cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy.

Cửa sẽ khóa.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Giai đoạn chống nhàn sẽ bắt đầu vào cuối chương trình.

Cửa vẫn được khóa trong giai đoạn chống nhàn.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Nếu bạn lấy quần áo ra khỏi máy giặt trong giai đoạn chống nhàn, nhiệt có thể tăng lên.

Trải quần áo ra để làm nguội.

Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn chống nhàn.

Kéo cửa mở và đỡ hàng
cái trống.

Xem "Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy".

Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy

Mở cửa lồng giặt hoàn toàn.

Tắt máy giặt sấy bằng cảm biến .

Nguy cơ bỏng do kim loại nóng.
Nắp kim loại nằm bên trong cửa kính sẽ
nóng sau khi khô.

Mẹo hữu ích: Để ngăn đọng chất
tẩy rửa mờ hé để khô.

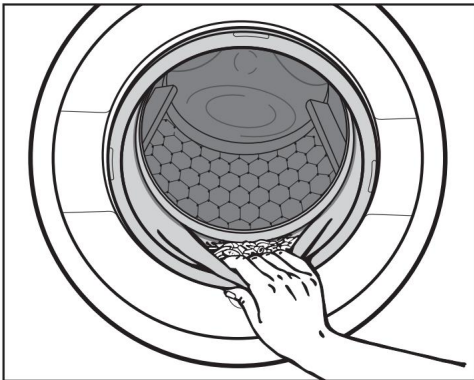
Không chạm vào nắp kim loại.

Sử dụng chương trình Xả sạch xơ vải
để tránh xơ vải bám vào lồng giặt
và ngăn chứa bột xả phòng, đặc biệt là
sau khi sấy khô.

Lấy quần áo ra.

Quần áo để trong lồng giặt có thể bị co
lại, đổi màu hoặc bị hỏng trong lần
giặt hoặc sấy tiếp theo.

Kiểm tra xem tất cả các vật dụng đã được
lấy ra khỏi lồng giặt chưa.



Kiểm tra các nếp gấp trên miếng đệm cửa
bất kỳ vật dụng nhỏ nào, ví dụ như cúc
áo, có thể bị kẹt ở đó.

Sau khi khô, loại bỏ bất kỳ xơ vải nào khỏi
xung quanh gioăng cửa và cửa sổ kính.

Mẹo hữu ích: Vì lý do an toàn, hãy đóng cửa
khi không sử dụng máy.

Nếu không, sẽ có nguy cơ vô tình đưa vật
lạ vào trong lồng giặt.

Nếu những thứ này không được chú ý và được
giặt trong lần giặt tiếp theo, chúng có thể
làm hỏng đồ giặt. Cửa mở cũng gây nguy hiểm cho
vật nuôi và trẻ em.

Thay đổi trình tự chương trình

Thay đổi chương trình (khóa an toàn)

Không thể thay đổi chương trình, nhiệt độ, tốc độ quay hoặc Extras đã chọn sau khi chương trình đã bắt đầu. Điều này ngăn ngừa việc thiết bị được vận hành ngoài ý muốn, ví dụ như bởi trẻ em.

Nếu máy giặt-sấy bị tắt trong khi chương trình đang hoạt động, chức năng chờ sẽ không tắt hoàn toàn máy giặt-sấy sau 15 phút. Các chức năng an toàn vẫn tiếp tục hoạt động vì có thể vẫn còn nước bên trong lồng giặt.

Hủy chương trình Bạn có thể hủy chương

trình bất kỳ lúc nào sau khi chương trình đã bắt đầu.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Màn hình sẽ hiển thị thông tin sau: Hủy chương trình?

Chọn Có.

- Trong khi giặt

Bọt xà phòng sẽ được bơm đi và chương trình sẽ bị hủy bỏ.

- Trong quá trình sấy khô

Quần áo sẽ được làm nguội trước khi có thể mở cửa.

Lấy quần áo ra Đợi cho đến

khi biểu tượng trên màn hình tắt và cửa máy giặt không bị khóa.

Kéo cửa mở và lấy đồ ra khỏi lồng giặt.

Chọn chương trình khác

Đóng cửa lại.

Chọn chương trình cần thiết.

Thêm chất tẩy rửa vào ngăn đựng chất tẩy rửa nếu cần.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Ngắt chương trình Tắt máy giặt sấy bằng cảm biến .

Để tiếp tục chương trình, hãy chuyển đổi máy giặt sấy lại với cảm biến.

Nguy cơ quá nhiệt do giặt đồ nóng.

Quần áo giặt nóng có thể gây cháy.

Không bao giờ tắt máy giặt sấy trong khi đang sấy.

Nếu bạn thực sự phải dừng chương trình, hãy lấy hết đồ ra ngay lập tức và trải ra cho nguội.

Chương trình yêu thích

Tạo chương trình giặt yêu thích

Bạn có thể lưu các

chương trình giặt tùy chỉnh của mình dưới tên bạn chọn.

Tùy chọn 1

Cuộn qua menu chính cho đến khi
Mục ưa thích sẽ xuất hiện.

Chạm vào cảm biến Yêu thích.

Màn hình sẽ thay đổi để hiển thị menu Yêu thích .

Chạm vào cảm biến Tạo.

Màn hình sẽ thay đổi để hiển thị menu Tạo mục
ưa thích .

Chọn Giặt, Sấy hoặc Giặt + Sấy.

Chọn chương trình cần thiết.

Chọn tất cả các cài đặt chương trình bạn
muốn.

Sau đó chọn Lưu.

Nhập tên.

Tùy chọn 2

Bạn có thể lưu chương trình đã được chọn là Chương
trình yêu thích trước khi bắt đầu.

Trước khi chương trình bắt đầu, hãy chạm vào
cảm biến Lưu .

Nhập tên.

Nếu 12 mục Yêu thích đã được lưu, cảm biến
Tạo hoặc Lưu sẽ không hiển thị. Xóa mục Yêu
thích hiện có nếu bạn muốn tạo mục mới

một.

Nhập tên

Tốt nhất là chọn những câu ngắn gọn, dễ nhớ
tên.

Chạm vào các chữ cái hoặc ký tự bạn
muốn.

Xác nhận bằng cảm biến Lưu .

Sau đó, chương trình sẽ được lưu vào danh sách
chương trình Yêu thích.

Thay đổi chương trình yêu thích

Bạn có thể đổi tên, xóa hoặc di chuyển chương
trình Yêu thích.

Chọn mục Yêu thích từ menu chính.

Chạm vào Chương trình yêu thích mà bạn muốn thay
đổi cho đến khi menu Ngủ cảnh mở ra.

Chọn Đổi tên, Xóa hoặc Di chuyển.

Trợ lý giặt/sấy

Trợ lý giúp bạn giặt và sấy các mẻ quần áo gồm nhiều mặt hàng có nhãn chăm sóc khác nhau. Thiết bị sẽ sử dụng danh sách các mặt hàng để lập một chương trình phù hợp.

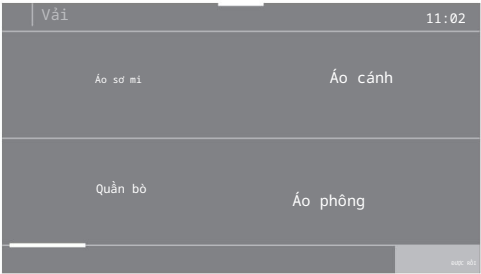
Cuộn qua menu chính cho đến khi trợ lý Giặt/Sấy xuất hiện.

Chạm vào cảm biến hỗ trợ Giặt/Sấy.

Màn hình sẽ thay đổi để hiển thị menu Mục đích .

Chọn một mục tiêu, ví dụ Giặt hoặc Giặt + Sấy.

Danh sách các mục sẽ xuất hiện.



Chạm vào cảm biến phù hợp với loại đồ giặt của bạn.

Mục được chọn sẽ được đánh dấu màu cam.

Bạn có thể chọn nhiều mục. Các mục không thể kết hợp sẽ không có sẵn để lựa chọn.

Xác nhận bằng cảm biến OK .

Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Sau đó, bản tóm tắt các thông số đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Xác nhận bằng cảm biến OK hoặc chọn Thay đổi nếu bạn muốn thực hiện bất kỳ thay đổi nào.

Chương trình được thiết kế riêng cho việc giặt giũ của bạn đã sẵn sàng để bắt đầu.

Những mẹo hữu ích đôi khi được hiển thị trước khi chương trình bắt đầu.

Mẹo hữu ích: Bạn có thể thêm các cài đặt chương trình riêng lẻ, ví dụ như Extras, trước khi bắt đầu chương trình.

Bộ hẹn giờ/Khởi động thông minh

Bộ đếm thời gian

Có thể sử dụng Bộ hẹn giờ để cài đặt thời gian bắt đầu hoặc kết thúc chương trình.
Chương trình có thể bị trì hoãn tới 24 giờ.

Cài đặt Bộ hẹn giờ Chạm
vào cảm biến Bộ hẹn giờ.

Chọn tùy chọn Kết thúc tại hoặc Bắt đầu tại .
Đặt giờ và phút và
xác nhận mục nhập của bạn bằng cảm biến OK.

Thay đổi bộ hẹn giờ Bộ
hẹn giờ đã chọn có thể được thay đổi
trước khi chương trình bắt
đầu. Chạm vào cảm biến hoặc .

Thay đổi thời gian đã cài đặt và xác nhận bằng
cảm biến OK.

Xóa bộ hẹn giờ

Có thể xóa bộ hẹn giờ đã chọn trước khi
chương trình bắt đầu. Chạm vào cảm
biến hoặc .

Thời gian đã chọn cho bộ hẹn giờ sẽ xuất hiện trên
màn hình.

Chạm vào cảm biến Xóa.

Xác nhận bằng cảm biến OK.

Thời gian đã chọn cho bộ đếm thời gian hiện đã bị
xóa.

Bắt đầu hẹn giờ Chạm
vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cửa sẽ khóa và thời gian còn lại cho đến
khi chương trình bắt đầu sẽ hiển thị trên màn
hình.

Sau khi chương trình bắt đầu, thời gian đã chọn
cho bộ hẹn giờ chỉ có thể được thay đổi hoặc hủy
bằng cách ngắt chương trình.

Chương trình có thể được bắt đầu ngay
lập tức bất cứ lúc nào.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu ngay lập tức.

SmartStart (chỉ hoạt động ở một số quốc gia được chọn)

Chức năng SmartStart cho phép bạn xác định khoảng thời gian mà máy giặt sấy của bạn sẽ tự động khởi động.

Máy sẽ khởi động khi nhận được tín hiệu, ví dụ từ nhà cung cấp năng lượng, cho biết giá điện đặc biệt tiết kiệm.

Chức năng này hoạt động khi cài đặt SmartGrid được bật.

Khung thời gian có thể được xác định từ 1 phút đến 24 giờ. Trong khoảng thời gian này, máy giặt-sấy chờ tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng. Nếu không có tín hiệu nào được gửi trong khoảng thời gian xác định, máy giặt-sấy sẽ bắt đầu chương trình.

Thiết lập khung thời gian

Nếu bạn đã kích hoạt SmartGrid trong cài đặt, SmartStart by và SmartFinish by sẽ xuất hiện trên màn hình thay vì Start at và Finish at khi bạn chạm vào cảm biến Timer. Xem "Cài đặt - SmartGrid" để biết thêm thông tin.

Quy trình thiết lập này cũng giống như quy trình thiết lập thời gian cho bộ hẹn giờ.

Đặt thời gian bạn muốn và xác nhận với cảm biến OK.

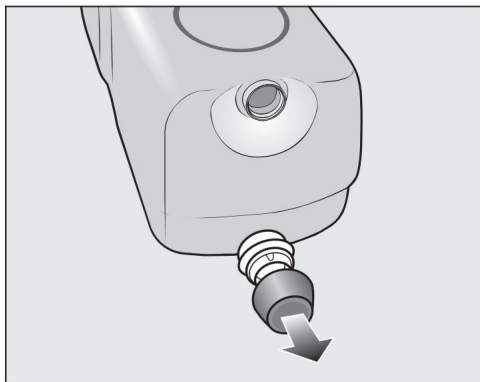
Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng để bắt đầu chương trình bằng SmartStart.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu ngay khi nhà cung cấp năng lượng gửi tín hiệu hoặc đạt đến thời gian bắt đầu tính toán muộn nhất.

Quy trình thay đổi hoặc xóa chức năng SmartStart giống như mô tả trong phần "Thay đổi bộ hẹn giờ" và "Xóa bộ hẹn giờ".

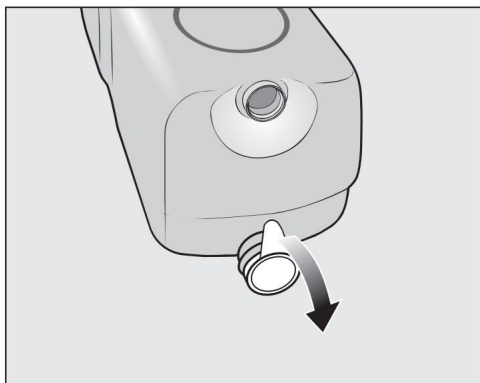
Thay thế hộp mực TwinDos

Chuẩn bị hộp mực



Tháo nắp đây ra khỏi hộp mực.

hoặc



Tháo hoàn toàn lớp màng bảo vệ khỏi
hộp mực.

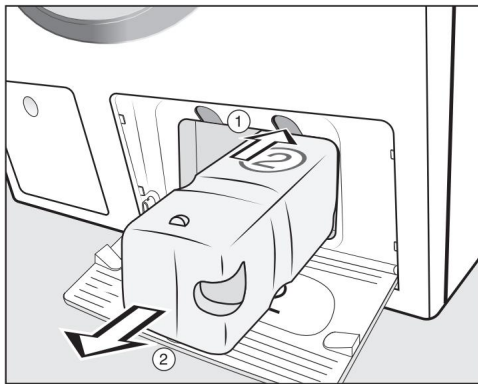
Nguy cơ hư hỏng do màng phim bị kẹt kín.
Nếu lớp màng chắn không được loại bỏ
hoàn toàn, hệ thống TwinDos có thể bị rò rỉ.

Tháo hoàn toàn lớp màng bảo vệ khỏi
cổng hút trên hộp mực trước khi lắp
hộp mực mới vào.

Thay hộp mực Đảm bảo máy giặt-sấy được

bật trước khi thay hộp mực chất tẩy rửa. Điều này sẽ
đảm bảo rằng bộ đếm được đặt thành 0 và chỉ
bảo mức chất tẩy rửa là chính xác.

Bật máy giặt sấy.



Để mở khóa, hãy nhấn nút màu vàng phía trên
hộp mực.

Kéo hộp mực ra.

Lắp hộp mực mới.

Xác nhận tin nhắn trên màn hình.

Bộ đếm được đặt ở mức 0.

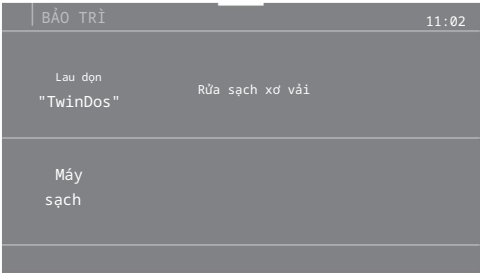
Bắt đầu chương trình bảo trì Máy

giặt sấy có 3 chương

trình bảo trì.

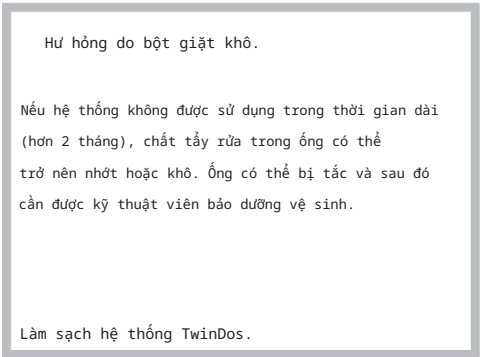
Cuộn qua menu chính cho đến khi mục Bảo trì xuất hiện.

Chạm vào cảm biến Bảo trì.



"TwinDos" sạch sẽ

Clean "TwinDos" là chương trình vệ sinh hệ thống TwinDos. Chương trình vệ sinh các ống bên trong máy giặt-sấy.



Để vệ sinh hệ thống, bạn cần hộp mực vệ sinh "TwinDos Care" hoặc hộp đựng mực thay thế TwinDos, có bán tại www.shop.miele.com.

Bắt đầu một chương trình

Chọn Dọn dẹp "TwinDos".

Chạm vào cảm biến của hộp đựng bạn muốn dọn dẹp.

Xác nhận Bắt đầu chương trình bảo trì? với cảm biến Có.

Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Các ống sẽ được làm sạch và hệ thống TwinDos có thể được sử dụng lại bất cứ lúc nào.

Vệ sinh ngăn chứa Chất tẩy rửa còn

sốt lại có thể gây tắc nghẽn.

Sử dụng khăn ẩm để lau sạch bên trong ngăn chứa khi bạn thay hộp mực hoặc bình chứa.

Vệ sinh và chăm sóc

Máy sạch

Việc giặt thường xuyên ở nhiệt độ thấp có nguy cơ tích tụ vi khuẩn trong máy giặt-sấy.

Việc vệ sinh máy giặt sấy sẽ giúp giảm đáng kể vi khuẩn, nấm mốc và màng sinh học, đồng thời ngăn ngừa mùi khó chịu tích tụ.

Bắt đầu chương trình Vệ sinh máy chậm nhất khi thông báo thông tin Vệ sinh xuất hiện trên màn hình.

Mẹo hữu ích: Có thể đạt được kết quả tối ưu bằng cách sử dụng chất tẩy rửa máy Miele IntenseClean.

Ngoài ra, có thể sử dụng bột giặt thông dụng.

Bắt đầu một chương trình

Chọn Vệ sinh máy.

Đổ trực tiếp chất tẩy rửa máy hoặc chất tẩy rửa đa năng vào lồng giặt.

Không cho bất kỳ đồ giặt nào vào. Lồng giặt phải trống để tiến hành vệ sinh.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Rửa sạch xơ vải

Trong quá trình sấy, xơ vải sẽ phát triển và có thể tích tụ trong lồng giặt và hộp đựng xà phòng. Chạy chương trình Xả xơ vải trước

khi sử dụng lại máy để xơ vải không thể bám vào bề mặt giặt tiếp theo hoặc gây tắc nghẽn.

Không nên sử dụng chương trình Xả sạch xơ vải để xả quần áo.

Đảm bảo không có quần áo nào trong lồng giặt trước khi bắt đầu chương trình.

Bắt đầu một chương trình

Chọn Xả sạch xơ vải.

Không sử dụng chất tẩy rửa.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Bất kỳ bụi bẩn nào cũng sẽ được rửa sạch trong vòng vài phút.

Nếu cần, hãy lau sạch phần xơ vải còn sót lại trên gioăng cửa và kính cửa.

Tắt máy giặt sấy.

Vệ sinh vỏ ngoài và tấm ốp

Nguy cơ bị điện giật.

Điện áp nguồn vẫn được cấp cho máy giặt-sấy ngay cả khi máy đã tắt.

Ngắt máy khỏi nguồn điện trước khi vệ sinh hoặc bảo trì.

Nguy cơ hư hỏng do sự xâm nhập của nước.

Áp suất của tia nước có thể khiến nước tràn vào máy giặt-sấy, làm hỏng các bộ phận.

Không phun nước vào máy giặt-sấy.

Hư hỏng do chất tẩy rửa gây ra.

Các chất tẩy rửa gốc dung môi, chất tẩy rửa có tính mài mòn, chất tẩy rửa kính hoặc chất tẩy rửa đa năng có thể gây hư hỏng cho bề mặt nhựa và các bộ phận khác.

Không sử dụng các chất tẩy rửa này.

Vệ sinh vỏ máy và bảng điều khiển bằng chất tẩy rửa nhẹ hoặc xà phòng và nước, sau đó lau khô cả hai bằng vải mềm.

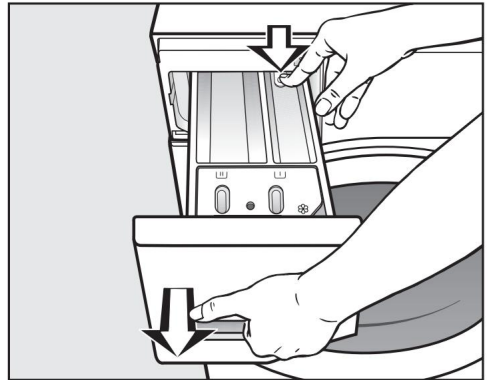
Có thể vệ sinh trống bằng chất tẩy rửa thép không gỉ phù hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì.

Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa

Việc giặt ở nhiệt độ

thấp và sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng có thể dẫn đến tích tụ nấm mốc và vi khuẩn trong ngăn đựng chất tẩy rửa.

Vệ sinh toàn bộ ngăn kéo thường xuyên khoảng thời gian vì lý do vệ sinh, ngay cả khi bạn chỉ sử dụng hệ thống TwinDos.

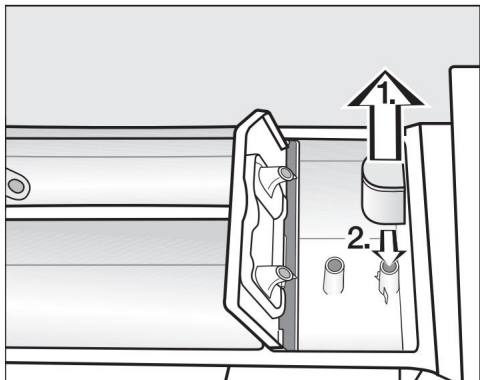


Kéo ngăn đựng chất tẩy rửa ra ngăn kéo cho đến khi cảm thấy có lực cản. Nhấn nút nhả và đồng thời kéo ngăn kéo ra khỏi máy.

Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa bằng nước ấm.

Vệ sinh và chăm sóc

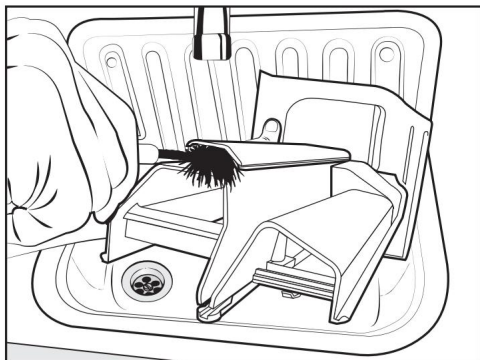
Vệ sinh ống xi phông và kênh



Kéo ống xi phông ra khỏi ngăn
và rửa sạch dưới vòi nước ấm đang chảy.

Làm sạch ống xi phông trong cùng một
đường.

Lắp lại ống xi phông.

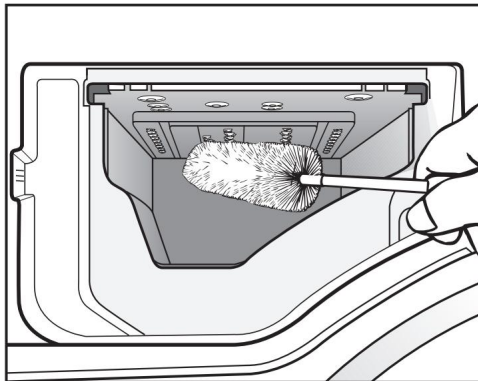


Làm sạch kênh xả vải bằng bàn chải và nước
ấm.

Tinh bột lông gây tắc nghẽn. Nếu bị tắc, ống
xi phông trong ngăn / sẽ không hoạt động
và ngăn có thể bị tràn.

Vệ sinh ống xi phông thật kỹ sau khi
sử dụng tinh bột lông vài lần.

Vệ sinh hộp đựng chất tẩy rửa



Sử dụng bàn chải chai để loại bỏ
cặn chất tẩy rửa và cặn vôi từ các vòi phun
bên trong hộp đựng chất tẩy rửa.

Thay ngăn đựng chất tẩy rửa.

Mẹo hữu ích: Để ngăn đọng chất tẩy rửa
mở hé để khô.

Vệ sinh cửa sổ kính Thỉnh thoảng vệ sinh
bên trong cửa sổ kính và nắp kim loại bên trong cửa
sổ kính bằng chất tẩy rửa nhẹ phù hợp hoặc bằng
nước xà phòng.

Lau khô cả hai bằng vải mềm.

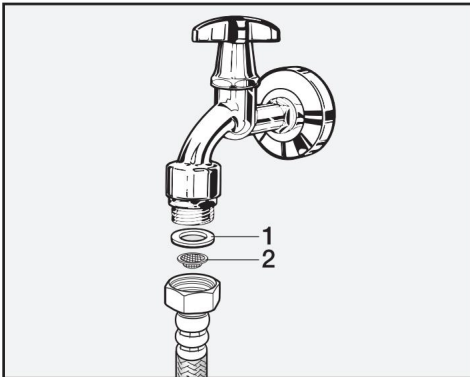
Vệ sinh bộ lọc nước vào Máy giặt-sấy có bộ lọc

để bảo vệ van nước vào. Bộ lọc ở đầu mở của ống nước vào cần được kiểm tra khoảng 6 tháng một lần. Thực hiện kiểm tra này thường xuyên hơn nếu nguồn cung cấp nước bên ngoài thường xuyên bị gián đoạn.

Đầu tiên hãy khóa vòi nước.

Tháo ống dẫn nước ra khỏi

vỏ nhẹ .



Tháo miếng đệm cao su 1 ra khỏi
giữ ra chơi.

Giữ đầu tự do của ống dẫn nước
ống dẫn ngược xuống. Bộ lọc nhựa 2 sẽ rơi ra.

Làm sạch bộ lọc nhựa.

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại.

Mở vòi và kiểm tra xem kết nối có kín nước
không. Nếu nước nhỏ ra, hãy siết chặt
kết nối.

Không bao giờ quên lắp lại bộ lọc sau khi vệ
sinh.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Với sự trợ giúp của hướng dẫn sau đây, các lỗi nhỏ trong hiệu suất của thiết bị, một số lỗi có thể do hoạt động không đúng cách, có thể được khắc phục mà không cần liên hệ với Miele. Điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm thời gian và tiền bạc vì bạn sẽ không cần gọi dịch vụ.

Xin lưu ý rằng chúng tôi sẽ áp dụng phí gọi dịch vụ đối với những lần bảo dưỡng không cần thiết trong khi vấn đề có thể được khắc phục theo hướng dẫn vận hành này.

Không thể bắt đầu một chương trình

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Màn hình vẫn tối và cảm biến không sáng.	Không có nguồn điện vào máy. Kiểm tra xem phích cắm điện đã được cắm và bật chưa.
	Kiểm tra xem cầu dao điện có bị ngắt không.
	Máy giặt sấy đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Bật máy giặt sấy bằng cảm biến .
Bạn được yêu cầu nhập mã.	Truy cập thông qua mã đã được kích hoạt. Nhập mã và xác nhận mục nhập. Hủy kích hoạt mã nếu bạn không muốn thông báo này xuất hiện trên màn hình khi bật máy lần sau.
Màn hình hiển thị thông báo sau: Cửa không khóa được. Hãy gọi cho Miele.	Cửa không được đóng đúng cách. Khóa cửa không thể hoạt động. Đóng cửa lại. Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy liên hệ với Miele.

Thông báo lỗi sau khi chương trình đã bị hủy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Lỗi ống lấy nước. Mở vòi nước.	Đường nước vào bị chặn hoặc hạn chế. Kiểm tra xem vòi đã được mở đúng cách chưa. Kiểm tra xem ống nước vào có bị gấp khúc không. Kiểm tra xem áp suất nước có đủ không. Bộ lọc ở đầu vào nước bị tắc. Vệ sinh bộ lọc.
Lỗi thoát nước. Vệ sinh bộ lọc thoát nước và máy bơm. Kiểm tra ống thoát nước.	Cửa xả nước bị chặn hoặc hạn chế. Ống xả đã được cố định quá cao. Làm sạch bộ lọc xả và bơm xả. Kiểm tra xem chiều cao phân phối tối đa của ống xả vượt quá 1 m.
Hệ thống chống thấm nước đã kích hoạt. Tắt vòi. Gọi cho Miele.	Hệ thống bảo vệ nước đã phản ứng. Tắt vòi. Gọi cho Miele.
Lỗi F. Nếu khởi động lại không thành công, hãy gọi cho Miele.	Có lỗi. Ngắt kết nối máy giặt-sấy khỏi nguồn điện. Tắt nguồn ở tường và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm hoặc tắt cầu dao điện. Chờ ít nhất 2 phút trước khi kết nối lại máy giặt sấy với nguồn điện. Bật lại máy giặt-sấy. Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy liên hệ với Miele.

Để tắt thông báo lỗi, hãy tắt máy giặt-sấy bằng cảm biến .

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Thông báo lỗi ở cuối chương trình

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể và cách khắc
Dòng chảy mạnh: Làm sạch bộ lọc và vòi phun hoặc loại bỏ các vật lạ khỏi vỏ bơm	phục Máy bơm bị bẩn. Vệ sinh máy bơm như mô tả trong “Sự cố hướng dẫn giải quyết - Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện”. Khởi động lại chương trình giặt sau khi vệ sinh.
	Vòi phun ở phía trên của vòng cửa bị chặn bởi xơ vải. Dùng ngón tay loại bỏ xơ vải. Không sử dụng bất kỳ dụng cụ sắc nhọn nào để thực hiện việc này. Khởi động lại chương trình giặt sau khi vệ sinh.
	Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với Miele. Máy giặt sấy vẫn có thể sử dụng được nhưng chức năng giảm đi.
Kiểm tra tải	Không có quần áo cần giặt trong lồng giặt.
	Tải quá nhỏ. Đồ giặt vẫn còn ẩm vì không thể đo được hàm lượng ẩm còn lại trong đồ giặt. Trong tương lai, hãy sử dụng chương trình sấy theo thời gian cho lượng nhỏ đồ giặt.
	Lượng đồ giặt vượt quá tải trọng tối đa của chương trình đã chọn. Quan sát tải trọng tối đa được liệt kê trong biểu đồ Chương trình.
Bắt đầu chương trình “Rửa sạch xơ vải” trong “BẢO TRÌ” thực đơn	Chương trình Rinse out fluff đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Bắt đầu chương trình Rinse out fluff như mô tả trong “Vệ sinh và chăm sóc - Bắt đầu chương trình bảo trì”.

Để tắt thông báo lỗi, hãy tắt máy giặt-sấy bằng cảm biến .

Thông báo lỗi ở cuối chương trình

Tin nhắn	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Căn chỉnh máy. Quần áo không được vắt đúng cách.	Quá trình làm mịn mà đồ giặt trải qua ở cuối chương trình không thể được thực hiện đúng cách. Kiểm tra xem máy giặt-sấy có được căn chỉnh không đúng như mô tả trong "Cài đặt - Cân bằng máy". Kiểm tra xem đầu phân phối tối đa của Đã vượt quá 1,0 m.
	Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với Miele. Máy giặt sấy vẫn có thể sử dụng được nhưng chức năng giảm đi.
Thông tin vệ sinh: Chọn "Bảo trì" và bắt đầu "Vệ sinh máy" chương trình.	Không chạy chương trình sấy hoặc chương trình giặt nào sử dụng nhiệt độ trên 60°C trong một thời gian dài. Để ngăn ngừa vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong máy, hãy chạy chương trình Vệ sinh máy bằng chất tẩy rửa máy Miele hoặc bột giặt.

Để tắt thông báo lỗi, hãy tắt máy giặt-sấy bằng cảm biến .

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề với TwinDos

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc
Lắp hộp mực mới hoặc đổ đầy bình chứa	phục Hộp mực đã hết. Thay hộp mực. Kiểm tra xem đồ giặt có sạch không. Có thể không có đủ chất tẩy rửa. Nếu cần thiết, hãy giặt lại đồ.
Chỉ có thể rửa thêm vài lần nữa trước khi cần thay hộp mực mới cho ngăn chứa .	Chất tẩy rửa trong hộp mực sắp hết. Lượng chất tẩy rửa còn lại đủ cho 4 đến 8 chương trình giặt khác. Đặt mua hộp mực mới.
Sử dụng "TwinDos" hoặc thực hiện "TwinDos" Bảo trì trong menu "Bảo trì". Xem hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.	TwinDos đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Sử dụng TwinDos cho một trong những lần giặt tiếp theo của bạn. Thực hiện chương trình bảo trì TwinDos như được mô tả trong "Vệ sinh và chăm sóc - Bắt đầu chương trình bảo trì".
"TwinDos" Bảo trì cho ngăn phải được bắt đầu trong menu "Bảo trì". Xem hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.	TwinDos đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Chất tẩy rửa trong ống có thể bị khô. Thực hiện chương trình bảo trì TwinDos ngay lập tức như mô tả trong "Vệ sinh và chăm sóc - Bắt đầu chương trình bảo trì".
Các thông báo hiển thị trên trang này là ví dụ. Chúng có thể khác nhau tùy thuộc vào việc chúng đề cập đến ngăn hay .	

Các thông báo sẽ xuất hiện khi kết thúc chương trình và khi máy giặt sấy được bật và cần được xác nhận bằng cảm biến OK.

Các vấn đề với TwinDos

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Có những đốm đen trong chất tẩy rửa dạng lỏng.	Có nấm mốc phát triển trong chất tẩy rửa. Đổ chất tẩy rửa dạng lỏng ra khỏi bình chứa và sau đó vệ sinh bình chứa thật sạch.
Không có chất tẩy rửa và/hoặc nước xả vải được cung cấp.	Chưa kích hoạt chức năng phân phối tự động. Chạm vào cảm biến TwinDos trước khi chạy lần tiếp theo chương trình. Tính năng phân phối tự động sẽ được kích hoạt.
	Không có chất tẩy rửa/nước xả vải nào được phân phối mặc dù chức năng phân phối tự động đã được kích hoạt. Hãy thử lại. Nếu chất tẩy rửa vẫn không được phân phối, hãy gọi cho Miele.
Một chất tẩy rửa mới Máy giặt-sấy đã tắt khi hộp mực đã được thay thế. hộp mực đã được lắp vào, nhưng hộp mực được xác định là Tháo hộp mực chất tẩy rửa rồi lắp lại khi hộp mực rỗng vào ngăn chứa.	Bộ đếm được đặt ở mức 0.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Máy giặt sấy không ổn định trong quá trình vắt.	Chân máy không cân bằng. Cân bằng máy và điều chỉnh chân máy cho đúng.
Tiếng bơm bất thường.	Đây không phải là lỗi. Tiếng ồn phát ra vào cuối chu trình bơm như một phần bình thường của hoạt động.
Có tiếng quay trong quá trình sấy.	Đây không phải là lỗi. Máy sẽ quay ngay cả trong chương trình sấy (thermospin).
Quần áo chưa được vắt đúng cách và vẫn còn ướt.	Máy phát hiện sự mất cân bằng trong lần vắt cuối cùng và tự động giảm tốc độ vắt. Cho cả đồ lớn và đồ nhỏ vào trong máy vì như vậy sẽ phân bổ đều hơn.
Vẫn còn nhiều cặn bột giặt trong ngăn đựng bột giặt.	Áp suất nước quá thấp. Vệ sinh bộ lọc ở đầu vào nước. Có thể hữu ích khi chọn tùy chọn Nước cộng.
	Bột giặt dùng chung với chất làm mềm nước có xu hướng bị dính. Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa và sau đó, đổ bột giặt vào ngăn đựng trước, sau đó đổ chất làm mềm nước.
Có nước trong ngăn đựng nước xả vải bên cạnh viên nang.	CapDosing không được kích hoạt hoặc viên nang rỗng không được lấy ra vào cuối lần rửa cuối cùng chương trình. Hãy chắc chắn rằng bạn nhớ kích hoạt CapDosing vào lần tiếp theo bạn chèn một viên nang. Tháo và vứt bỏ viên nang rỗng vào cuối mỗi chương trình.
	Ống nhỏ trong ngăn đựng chất tẩy rửa mà viên nang được đặt vào bị tắc. Vệ sinh ống nhỏ.

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Nước xả vải không được xả hết hoặc còn quá nhiều nước trong ngăn .	Ổng xi phong không được đặt đúng vị trí hoặc bị tắc. Vệ sinh ổng xi phong (xem “Vệ sinh và bảo dưỡng - Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa”).
Khi kết thúc chương trình, vẫn còn chất lỏng trong viên nang.	Ổng nhỏ trong ngăn đựng chất tẩy rửa mà viên nang được đặt vào bị tắc. Vệ sinh ổng nhỏ. Đây không phải là lỗi. Vì lý do kỹ thuật, một lượng nhỏ nước sẽ vẫn còn trong viên nang.
Màn hình hiển thị bằng ngôn ngữ khác.	Một ngôn ngữ khác đã được chọn trong “Cài đặt - Ngôn ngữ ”. Đặt ngôn ngữ bạn muốn. Biểu tượng lá cờ có tác dụng hướng dẫn.
Màn hình tối.	Màn hình đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng (Chế độ chờ). Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng. Thao tác này sẽ tắt Chế độ chờ.
Thời lượng chương trình còn lại được hiển thị trên màn hình có thể thay đổi.	Thời gian đếm ngược liên tục thích ứng với tình hình giặt và sấy hiện tại.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Bột sẽ chảy ra từ ngăn đựng chất tẩy rửa khi chương trình Rinse out fluff đang chạy.	Có chất tẩy rửa còn sót lại từ chương trình giặt trước trong hộp đựng xà phòng. Hãy đảm bảo bạn luôn phân phối đúng lượng chất tẩy rửa. Để phân phối chính xác, hãy sử dụng chức năng phân phối chất tẩy rửa tự động.
Có bột trong trống ở cuối Rửa sạch xơ vải chương trình.	Chương trình Rinse out fluff cũng rửa sạch chất tẩy rửa còn sót lại từ hộp đựng xà phòng. Điều này có thể dẫn đến việc hình thành bột. Chạy chương trình Rinse out fluff thường xuyên để ngăn ngừa cặn chất tẩy rửa tích tụ trong hộp đựng xà phòng.
Vẫn còn xơ vải trong lồng giặt sau khi kết thúc chu trình Xả sạch xơ vải chương trình.	Bạn đã không chạy chương trình Xả sạch xơ vải trong một thời gian dài. Lấy xơ vải ra khỏi lồng giặt. Chạy chương trình Rinse out fluff thường xuyên cơ sở.
Máy giặt sấy có mùi.	Thông tin vệ sinh đã bị bỏ qua. Một chương trình sử dụng nhiệt độ trên 60°C đã không được chạy trong một thời gian dài. Để ngăn ngừa vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong máy, hãy chạy chương trình Vệ sinh máy bằng chất tẩy rửa máy Miele hoặc bột giặt.
	Ngăn đựng chất tẩy rửa được đóng lại sau khi giặt. Để ngăn đọng chất tẩy rửa mở hé để khô.

Kết quả rửa không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Những cặn trắng trông giống như bột giặt thường thấy trên vải tối màu sau khi giặt.	Chất tẩy rửa có chứa các hợp chất (zeolit) giúp làm mềm nước, không tan trong nước. Những hợp chất này đã bám vào quần áo. Hãy thử chải sạch cặn bẩn bằng bàn chải mềm sau khi quần áo khô. Trong tương lai, hãy giặt vải tối màu bằng chất tẩy rửa không chứa zeolit. Chất tẩy rửa dạng lỏng thường không chứa zeolit. Sử dụng chương trình Dark garments.
Chất tẩy rửa dạng lỏng không mang lại kết quả như mong muốn.	Chất tẩy rửa dạng lỏng thường không chứa chất tẩy trắng. Chúng không tẩy được vết bẩn từ trái cây, cà phê và trà. Sử dụng hệ thống 2 pha của Miele. Việc bổ sung UltraPhase 2 có mục tiêu trong quá trình giặt giúp loại bỏ vết bẩn hiệu quả. Sử dụng bột giặt thông dụng có chứa chất tẩy trắng.
Các hạt mỡ màu xám bám vào quần áo đã giặt.	Lượng chất tẩy rửa không đủ. Đồ giặt bị bẩn nhiều do dầu mỡ (dầu, thuốc mỡ). Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn hoặc chất tẩy rửa dạng lỏng với loại đồ giặt bẩn này. Trước khi giặt mẻ giặt tiếp theo, hãy chạy Clean chương trình máy sử dụng chất tẩy rửa máy Miele hoặc chất tẩy rửa dạng bột.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Kết quả sấy không đạt yêu cầu

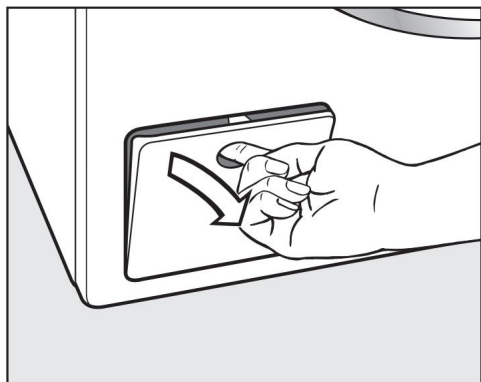
Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc phục
Đồ giặt quá ẩm. Khối lượng quá nhỏ. Sau khi sấy. Kiểm tra tải xuất hiện trong hãy chọn chương trình sấy theo	Thiết bị điện tử không thể đánh giá chính xác độ ẩm còn lại Khởi động lại chương trình và thay vì mức hiển thị sấy, thời gian. Trong tương lai, hãy sử dụng chương trình sấy theo thời gian cho lượng nhỏ đồ giặt.
	Trong quá trình vắt, quần áo sẽ tạo thành một vòng tròn trong lồng giặt vì quần áo được phân bổ không đều. Quần áo bị vón cục trong quá trình vắt nhiệt vì quá ẩm hoặc vì tốc độ vắt được đặt quá cao. Mở cửa và rời lồng quần áo. Bắt đầu lại chương trình sấy với tốc độ vắt thấp hơn hoặc chọn Sấy theo thời gian thay vì mức sấy.
Quần áo có cảm giác ẩm sau khi sấy khô.	Đã chọn chức năng Pre-ironing Extra. Lấy quần áo ra khỏi tủ và treo lên móc để hoàn tất quá trình sấy khô.
	Quần áo ẩm có thể bị ẩm. Trải quần áo ra để làm mát.
Quần áo quá ẩm hoặc quá khô sau khi sấy.	Mức độ ẩm còn lại mong muốn nằm giữa hai mức độ sấy. Thay đổi mức độ sấy như mô tả trong "Cài đặt - Mức độ sấy".
Vẫn còn nước trong lồng giặt sau khi sấy khô.	Có sự tắc nghẽn ở cửa xả nước. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả như được mô tả trong phần "Mở cửa khi lỗ thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện" và kiểm tra chiều cao của điểm thoát nước.

Cửa sẽ không mở

Vấn đề	Nguyên nhân có thể và cách khắc
Không thể mở cửa khi chương trình đang chạy.	phục Cửa bị khóa trong khi đang thực hiện chương trình. Thực hiện theo hướng dẫn trong "Giặt - 6. Bắt đầu chương trình".
	Vẫn còn nước trong lồng giặt và máy giặt sấy không thể thoát nước. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả khi được mô tả trong "Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện".
	Mức nước trong thùng quá cao. Hủy chương trình. Nước sẽ được bơm xa.
Khi kết thúc chương trình hoặc sau khi hủy chương trình: Màn hình sẽ hiển thị chế độ làm mát bổ sung .	Vì lý do an toàn, không được mở cửa nếu nhiệt độ trong lồng giặt vượt quá 55°C trong quá trình giặt hoặc 70°C trong quá trình sấy. Đợi cho đến khi nhiệt độ trong lồng giặt đạt giảm và thông báo đã biến mất trên màn hình.
Màn hình hiển thị thông báo sau: Khóa cửa bị kẹt. Gọi cho Honey.	Khóa cửa bị kẹt. Gọi cho Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện Tắt máy giặt sấy.



Mở bảng điều khiển truy cập máy bơm thoát nước.

Cửa thoát nước bị chặn

Nếu cửa thoát nước bị tắc, một lượng lớn nước có thể vẫn còn trong máy giặt-sấy.

Nguy cơ bị bỏng do bột xả phòng nóng.

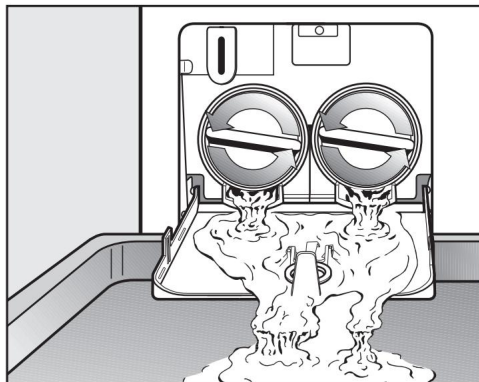
Bột xả phòng thoát ra sẽ rất nóng nếu quần áo được giặt ở nhiệt độ cao.

Xả sạch bột xả phòng một cách cẩn thận.

Quy trình xả nước máy

Tháo bộ lọc xả, nhưng không tháo hoàn toàn.

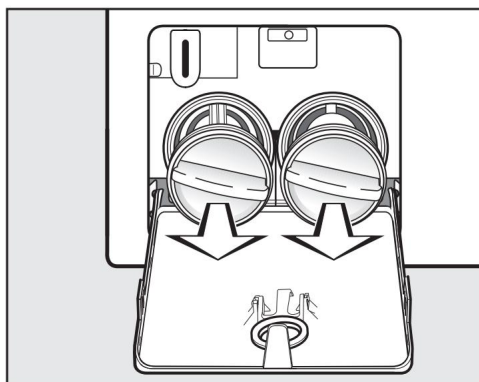
Đặt một vật chứa phù hợp bên dưới tấm chắn, ví dụ như khay nướng đa năng.



Từ từ mở các bộ lọc cho đến khi hết nước. Cẩn thận không xả quá nhiều nước cùng một lúc. Nếu dòng nước chảy quá mạnh, một ít nước có thể thấm vào đế máy và kích hoạt công tắc phao bảo vệ nước. Điều này sẽ ngăn máy hoạt động.

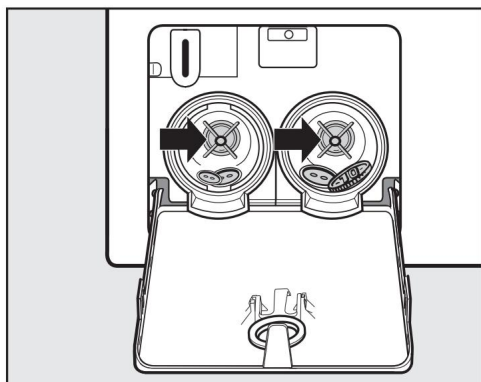
Để ngăn dòng nước chảy, hãy vận chặt lại bộ lọc.

Khi dòng nước ngừng chảy: _____



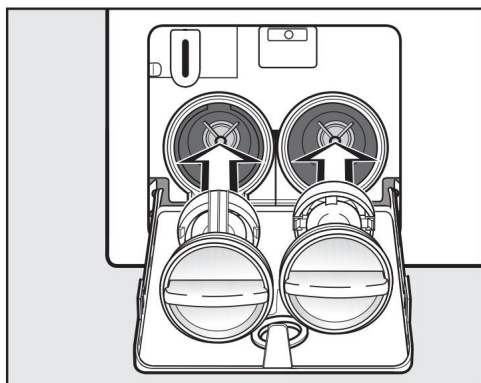
Tháo bỏ hoàn toàn các bộ lọc.

Vệ sinh bộ lọc thoát nước



Vệ sinh bộ lọc thật sạch.

Loại bỏ bất kỳ vật lạ nào (ví dụ: nút áo, đồng xu) và vệ sinh bên trong. Xoay cánh quạt bằng tay để kiểm tra xem chúng có quay tự do không.



Thay bộ lọc đúng cách (bên phải và bên trái) và vận chuyển lại.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ nước.

Nước sẽ thoát ra khỏi máy giặt sấy nếu bạn quên thay bộ lọc xả.

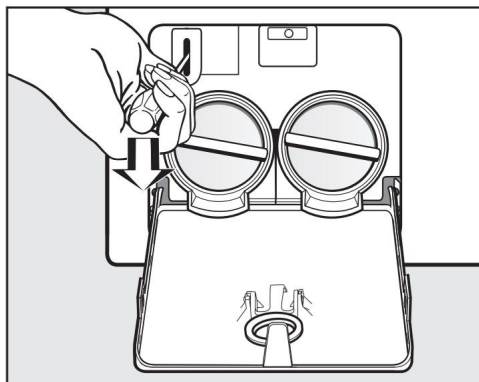
Thay thế bộ lọc xả đúng cách và vận chuyển lại.

Mở cửa

Nguy cơ chấn thương do xoay cái trống!

Việc với tay vào một chiếc trống đang chuyển động là cực kỳ nguy hiểm. Có nguy cơ bị thương!

Luôn đảm bảo lồng giặt đứng yên trước khi đưa tay vào lấy quần áo ra.



Sử dụng tua vít để mở khóa cửa thiết bị như hình minh họa.

Kéo mở cửa.

Dịch vụ

Liên hệ khi có lỗi

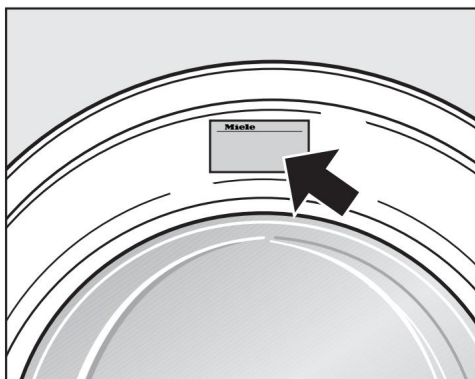
Trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với Miele.

Bạn có thể đặt lịch gọi dịch vụ chăm sóc khách hàng của Miele trực tuyến tại www.miele.com.au/service hoặc www.miele.co.nz/service.

Thông tin liên lạc của Miele có thể được tìm thấy ở cuối tập sách này.

Vui lòng trích dẫn model và số sê-ri của thiết bị khi liên hệ với Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

Bảng dữ liệu nằm ở phía trên cửa sổ khi cửa mở.



Bảo hành

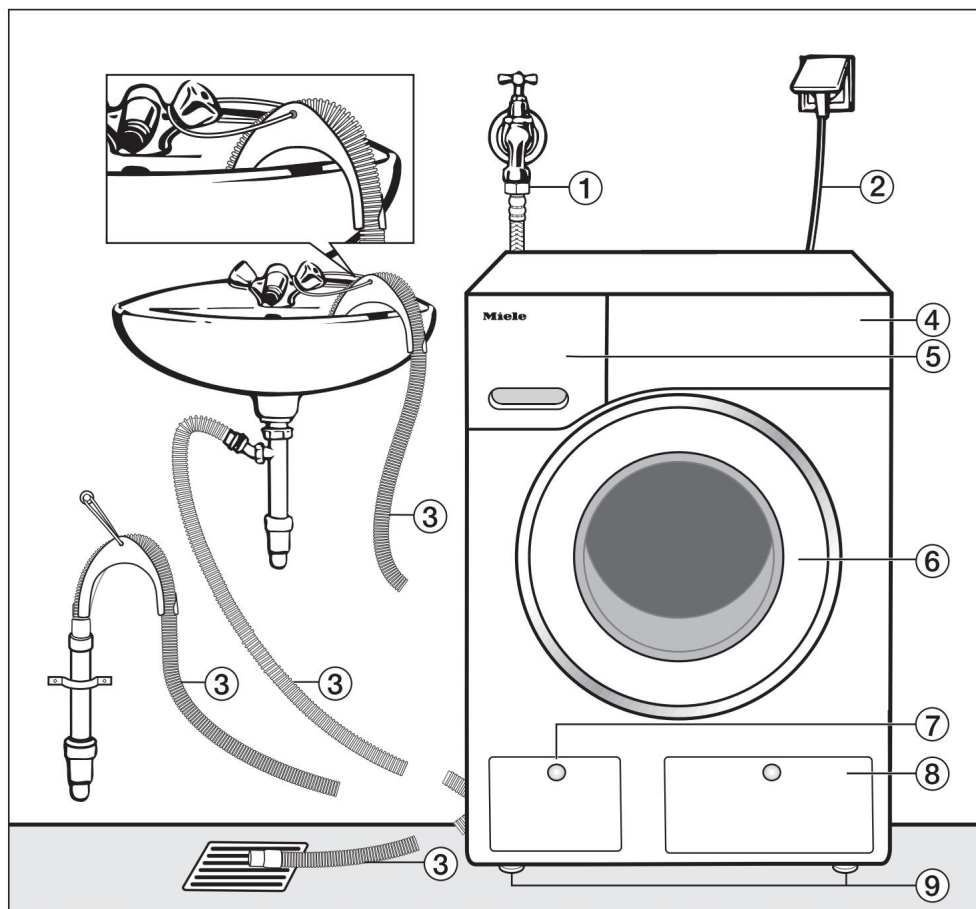
Thời gian bảo hành của nhà sản xuất cho thiết bị này là 2 năm.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo sổ bảo hành.

Phụ kiện tùy chọn Phụ kiện

tùy chọn cho máy giặt sấy này có sẵn từ Miele.

Nhìn từ phía trước



Ống dẫn nước vào (kim loại chống thấm nước, bền)

b Kết nối điện c Ống thoát

nước lạnh hoạt (có khuỷu tay xoay có thể tháo rời) d

Bảng điều khiển

e Ngăn đựng chất tẩy rửa f Cửa g

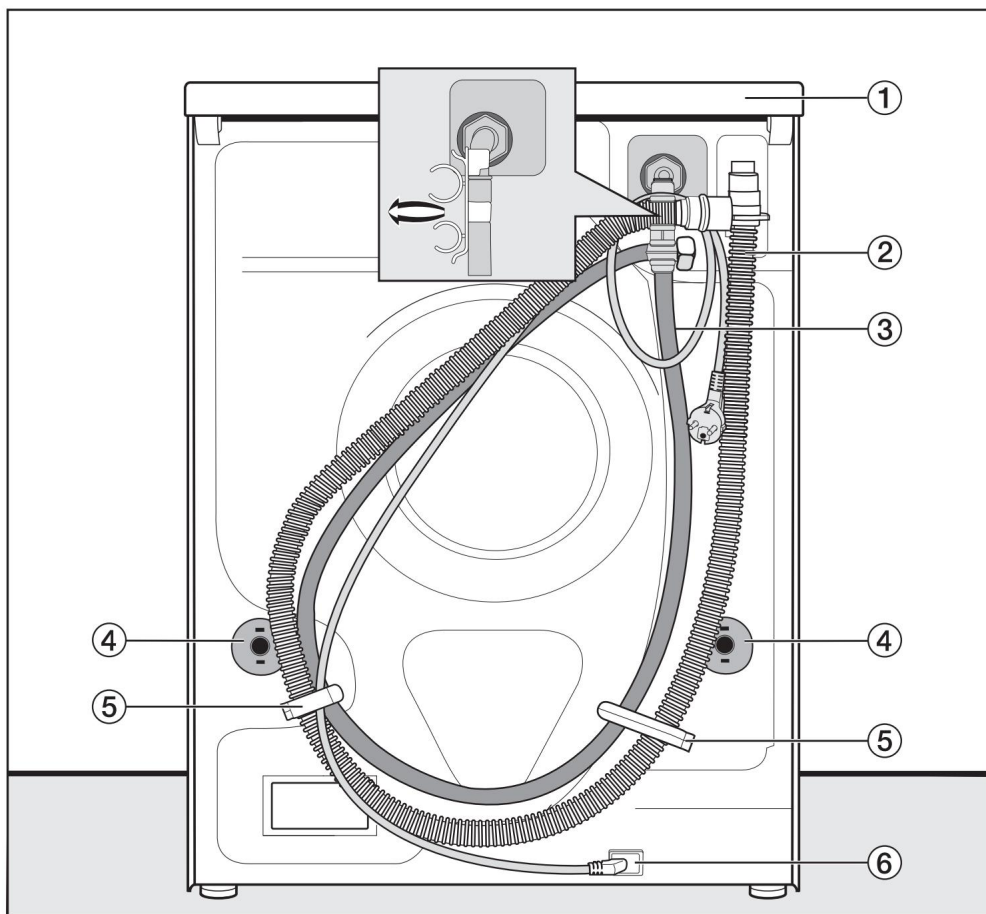
Tiếp cận

bộ lọc xả, bơm xả và xả khăn cấp h Bảng điều khiển tiếp cận hộp

đựng TwinDos i 4 chân có thể điều chỉnh độ cao

Cài đặt

Nhìn từ phía sau



a Nắp nhô ra để giữ khi di chuyển máy

b Ống xả

c Ống dẫn nước vào

d Nắp an toàn cho thanh vận

chuyển e Kẹp vận chuyển cho ống dẫn nước vào
và ống thoát nước

f Kết nối điện

Bề mặt lắp đặt

Sàn bê tông là bề mặt lắp đặt phù hợp nhất. Nó ít bị rung hơn nhiều trong chu kỳ quay so với sàn gỗ hoặc bề mặt trải thảm.

Xin lưu ý:

Máy giặt sấy phải được cân bằng và được định vị an toàn.

Để tránh rung động trong quá trình vắt, máy giặt sấy không được lắp trên sàn mềm.

Nếu lắp đặt trên sàn dầm gỗ, xin lưu ý:

Kiểm tra sự hiện diện của đường ống và Đầu tiên là cáp.

Sử dụng đế gỗ dán bên dưới máy giặt-sấy (kích thước tối thiểu là 59 x 60 x 3 cm). Đế phải trải dài qua nhiều dầm ngang và được bắt bu lông vào dầm ngang chứ không chỉ vào ván sàn.

Mẹo hữu ích: Nếu có thể, hãy lắp máy giặt sấy ở góc phòng vì đây thường là nơi ổn định nhất trên sàn nhà.

Vận chuyển máy giặt sấy đến nơi lắp đặt**Nguy cơ chấn thương do**

nắp không được cố định.

Đảm bảo các chi tiết cố định ở mặt sau của nắp được cố định chắc chắn. Chúng có thể bị giòn do các yếu tố bên ngoài.

Có nguy cơ nắp bị bật ra khi di chuyển thiết bị.

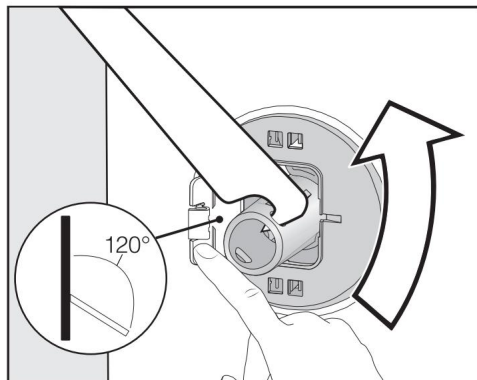
Trước khi mang máy đi, hãy kiểm tra xem nắp ở phần nhô ra phía sau máy đã được đóng chặt chưa.

Mang máy giặt-sấy ở phía trước

chân và phần nắp nhô ra ở mặt sau của thiết bị.

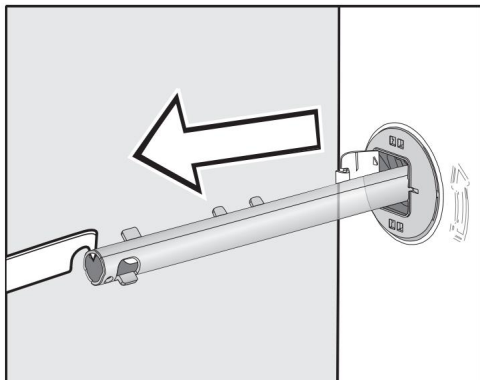
Tháo thanh chuyển tiếp

Tháo thanh chuyển hướng bên trái



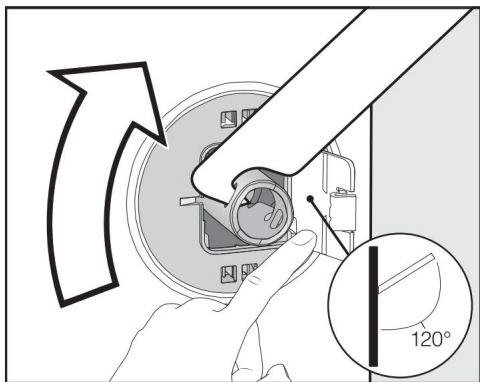
Đẩy nắp ra ngoài và xoay thanh vận chuyển 90° bằng cờ lê kèm theo.

Cài đặt

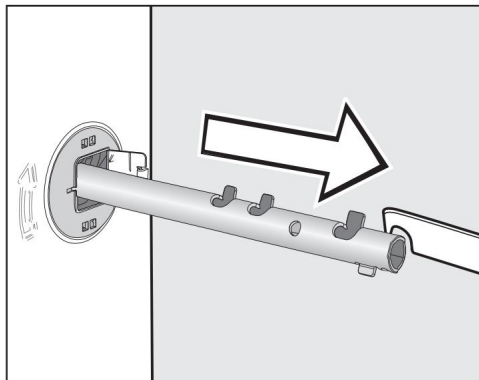


Sau đó kéo thanh chuyển tiếp ra.

Tháo thanh chuyển tiếp bên phải



Đẩy nắp ra ngoài và xoay thanh vận chuyển 90° bằng cờ lê kèm theo.



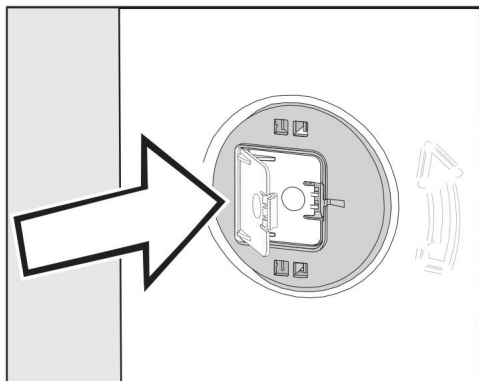
Sau đó kéo thanh chuyển tiếp ra.

Che các lỗ

Nguy cơ bị thương do các cạnh sắc nhọn!

Có nguy cơ bị thương khi sờ tay vào những lỗ không được che chắn.

Các lỗ cho thanh chuyển tiếp phải được che lại sau khi thanh chuyển tiếp đã được tháo ra.



Nhấn chặt các nắp cho đến khi chúng khớp vào đúng vị trí.

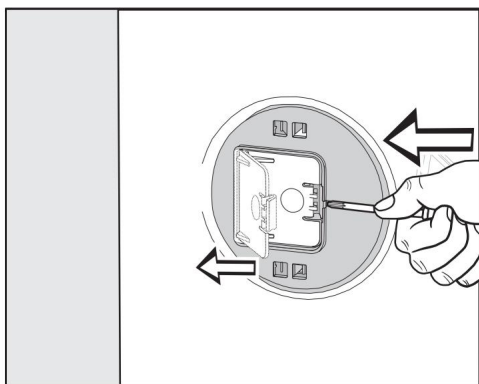
Lắp lại thanh chuyển tiếp

Nguy cơ hư hỏng do không đúng chuyên chở.

Máy giặt sấy có thể bị hỏng nếu di chuyển mà không có thanh vận chuyển.

Giữ thanh chuyển hướng ở nơi an toàn.
Lắp lại nếu cần di chuyển máy giặt-sấy (ví dụ khi chuyển nhà).

Mở các cánh cửa



Đẩy vào chốt bằng vật nhọn, ví dụ như tua vít hẹp.

Nắp sẽ mở ra.

Lắp thanh chuyển tiếp

Lắp thanh chuyển tiếp theo thứ tự ngược lại với thứ tự tháo ra.

Mẹo hữu ích: Nếu bạn nhắc nhẹ trống lên, các thanh chuyển tiếp có thể được đẩy vào dễ dàng hơn.

Cài đặt

Cân bằng máy giặt-sấy Máy giặt-sấy phải đứng

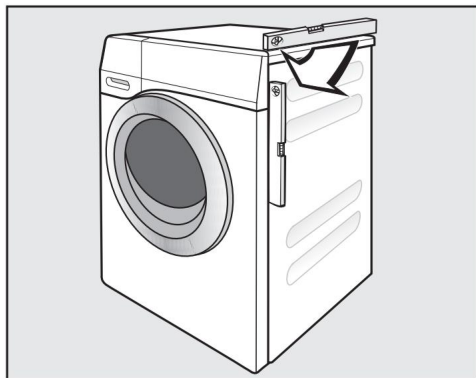
cân bằng hoàn toàn trên cả bốn chân để đảm bảo hoạt động an toàn và đúng cách.

Việc lắp đặt không đúng cách có thể làm tăng Lượng điện và nước tiêu thụ và có thể khiến máy bị di chuyển.

Thiết bị không được

được lắp đặt phía sau cửa có khóa, cửa trượt hoặc cửa có bản lề ở phía đối diện với cửa thiết bị, theo cách hạn chế việc mở hoàn toàn cửa thiết bị.

Vặn vít và điều chỉnh chân để 4 chân để có thể điều chỉnh được sử dụng để cân bằng máy giặt-sấy. Cả bốn chân đều được vặn vít khi thiết bị được giao đến.



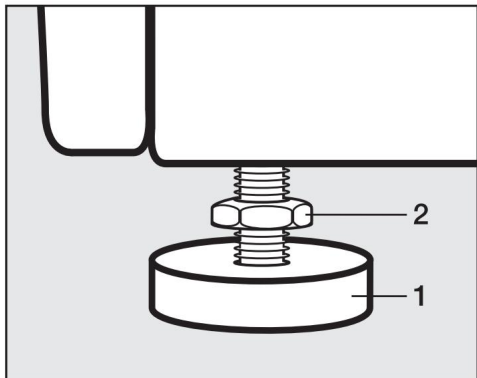
Sử dụng ống thủy để kiểm tra xem máy giặt sấy có đứng cân bằng không.

Giữ chặt chân 1 bằng cờ lê ống. Xoay đai ốc đối trọng 2 một lần nữa bằng cờ lê đi kèm cho đến khi nó nằm chắc chắn trên vỏ.

Nguy cơ hư hỏng do máy giặt sấy không được căn chỉnh đúng cách.

Máy giặt sấy có nguy cơ bị xê dịch nếu chân máy không được cố định chắc chắn.

Xoay tất cả 4 đai ốc đối trọng cho chân để cho đến khi chúng nằm chắc chắn trên vỏ. Vui lòng kiểm tra điều này đối với các chân để không cần điều chỉnh.



Sử dụng cờ lê được cung cấp, xoay đai ốc đối trọng 2 theo chiều kim đồng hồ.

Sau đó vặn đai ốc đối trọng 2 cùng với chân 1 để tháo ra.

Hệ thống bảo vệ nước của Miele Hệ thống

bảo vệ nước bảo vệ mọi bộ phận của máy giặt-sấy khỏi bị hư hại do nước.

Hệ thống bao gồm ba thành phần chính:

- Ống dẫn nước vào
- bộ phận điện tử, và hệ thống thoát nước và bảo vệ tràn
- ống thoát nước

Ống dẫn nước vào

- Bảo vệ van an toàn không bị vỡ

Ống dẫn nước vào có thể chịu được áp suất hơn 14.000 kPa.

- Tay áo bảo vệ

Ống dẫn nước vào có ống bảo vệ được làm bằng kim loại bền như một "lớp da thứ hai" để bảo vệ ống khỏi bị hư hỏng.

Đơn vị điện tử và vỏ máy

- Bể chứa nước

Bất kỳ nước rò rỉ nào cũng được thu thập trong một thùng chứa ở đế máy. Một phao sẽ tắt van cấp nước. Lượng nước tiếp theo sẽ bị chặn lại. Nước bên trong thùng chứa bọt xà phòng sẽ được bơm ra ngoài.

- Bảo vệ chống tràn

Điều này ngăn không cho máy lấy quá nhiều nước và tràn. Nếu mực nước vượt quá một mức nhất định, bơm xả sẽ bật và bơm lượng nước thừa đi.

Ống thoát nước

Ống xả được bảo vệ bằng hệ thống thông gió giúp ngăn không cho nước thoát ra hoàn toàn khỏi máy.

Cài đặt

Lượng nước uống vào

Rủi ro sức khỏe và nguy cơ thiệt hại do nguồn nước đầu vào bị ô nhiễm.

Chất lượng nước sử dụng phải tương ứng với tiêu chuẩn nước uống của quốc gia nơi thiết bị được sử dụng.

Luôn kết nối thiết bị với nguồn nước uống.

Máy giặt sấy phải được kết nối với nguồn cấp nước chính theo quy định an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia.

Áp suất nước đầu vào phải ít nhất là 100 kPa và không được vượt quá áp suất quá mức 1000 kPa.

Nếu áp suất vượt quá 1000 kPa, phải lắp van giảm áp.

Kết nối với nguồn nước chính phải có vòi nước có đầu nối ren $\frac{3}{4}$ ". Nếu không có vòi nước, chỉ có thợ lắp đặt có trình độ mới được kết nối máy giặt-sấy với nguồn nước chính.

Điểm kết nối phụ thuộc vào áp lực nước máy.

Bạn nên mở vòi nước từ từ và kiểm tra xem có rò rỉ không. Chính lại vị trí của gioăng và ren nếu nước thoát ra.

Máy giặt sấy không thích hợp để kết nối với nguồn nước nóng.

BẢO TRÌ

Chỉ sử dụng ống mềm Miele chính hãng đã được thử nghiệm áp suất để chịu được ít nhất 14.000 kPa nếu bạn cần thay thế.

Bộ lọc bụi trong đai ốc nối ở đầu mở của ống dẫn nước vào có tác dụng bảo vệ van nạp nước.

Không được tháo bộ lọc này.

Thoát nước Bọt

Xà phòng được xả qua một máy bơm thoát nước có đầu xả 1 m. Để nước thoát ra dễ dàng, ống phải được lắp đặt không bị gấp khúc. Phần khuỷu tay được cung cấp móc vào đầu ống. Nếu cần, ống có thể được kéo dài đến 5 m. Các bộ phận cần thiết có thể được mua từ Miele.

Đối với cột nước cao hơn 1 m (tối đa là 1,8 m), cần phải lắp bơm xả thay thế.

Vui lòng liên hệ với Miele để được tư vấn. Trong trường hợp này, ống có thể kéo dài tối đa 2,5 m. Các bộ phận cần thiết có thể mua từ Miele.

Tùy chọn kết nối ống thoát nước

1. Đổ vào bồn rửa hoặc chậu rửa.

Xin lưu ý:

- Móc ống qua mép và cố định chặt.

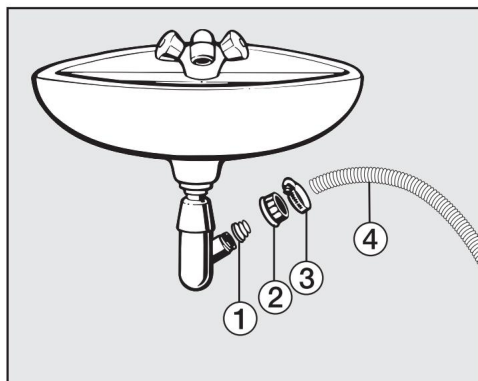
- Đảm bảo nước có thể thoát ra dễ dàng mà không bị cản trở.
Nếu không, sẽ có nguy cơ nước tràn ra ngoài hoặc một phần nước thoát ra sẽ bị hút ngược trở lại máy.

2. Kết nối chắc chắn với ống thoát nước bằng nhựa bằng núm cao su (không cần dùng ống xi phông).

3. Kết nối chắc chắn với ống thoát nước trên sàn (rãnh thoát nước).

4. Kết nối chắc chắn với ống đứng.

Kết nối với bồn rửa



a Bộ chuyển

đổi b Đai ốc chặn rửa

c Kẹp ống d Đầu

ống

Lắp bộ chuyển đổi vào lỗ thoát nước của bồn rửa bằng đai ốc. Gắn

đầu ống vào bộ chuyển đổi.

Sử dụng tua vít để siết chặt kẹp ống sát vào đai ốc.

Cài đặt

Kết nối điện

Máy giặt sấy được cung cấp với một dây cáp điện có phích cắm đúc sẵn để kết nối với nguồn điện 230V. Điện áp, tải định mức và định mức phích cắm được ghi trên bảng dữ liệu.

Hãy đảm bảo chúng phù hợp với nguồn điện gia đình.

Ổ cắm phải dễ dàng tiếp cận sau khi máy giặt-sấy đã được lắp đặt. Nếu không thể tiếp cận công tắc sau khi lắp đặt, phải cung cấp thêm phương tiện ngắt kết nối cho tất cả các cực.

Nguy cơ cháy do quá nhiệt.

Việc kết nối máy giặt-sấy với bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc với dây dẫn kéo dài có thể làm quá tải cáp.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm.

Mọi công việc về điện phải được thực hiện bởi người có trình độ và năng lực phù hợp, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn của quốc gia và địa phương.

Để an toàn hơn, nên lắp đặt thiết bị bảo vệ dòng điện dư (RCD) có dòng điện ngắt là 30 mA. Đảm bảo không cấp điện cho thiết bị cho đến khi hoàn tất quá trình lắp đặt.

Kết nối phải được thực hiện thông qua ổ cắm có công tắc phù hợp.

Nếu cáp kết nối bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối cụ thể cùng loại (có sẵn từ Miele) để tránh nguy hiểm. Vì lý do an toàn, chẳng hạn

Việc thay thế chỉ có thể được thực hiện bởi một kỹ thuật viên có trình độ và năng lực phù hợp hoặc bởi Miele.

Bảng dữ liệu cho biết mức tiêu thụ điện năng danh nghĩa và định mức cầu chì thích hợp. So sánh các thông số kỹ thuật trên bảng dữ liệu với thông số kỹ thuật của nguồn điện chính.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn với hệ thống cung cấp năng lượng đồng bộ tự cung tự cấp hoặc không phải nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới riêng biệt, hệ thống dự phòng). Yêu cầu đối với hoạt động này là hệ thống cung cấp năng lượng phải tuân thủ tất cả các yêu cầu hiện hành của địa phương và quốc gia áp dụng cho các hệ thống độc lập, năng lượng mặt trời và/hoặc pin".

Các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống lắp đặt gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được đảm bảo về chức năng và hoạt động khi vận hành riêng biệt hoặc khi vận hành đồng bộ không phải với nguồn điện chính, hoặc được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống lắp đặt.

Máy cũng không được sử dụng chung với các thiết bị được gọi là tiết kiệm năng lượng. Những điều này làm giảm lượng năng lượng cung cấp cho máy, khiến máy quá nóng.

Chiều cao	850mm
Chiều rộng	596mm
Độ sâu	714mm
Độ sâu với cửa mở	1132mm
Cân nặng	Xấp xỉ 102 kg
Sức chứa, giặt	9.0 kg đồ giặt khô
Công suất, sấy khô	5.0 kg đồ giặt khô
Điện áp cung cấp	xem bảng dữ liệu
Tải trọng định mức	xem bảng dữ liệu
Xếp hạng cầu chì	xem bảng dữ liệu
Áp suất dòng nước tối thiểu	100 kPa (1 bar)
Áp suất dòng nước tối đa	1.000 kPa (10 bar)
Chiều dài ống dẫn nước vào	1,55 phút
Chiều dài ống thoát nước	1,50 phút
Chiều dài cáp kết nối nguồn điện	2,00 phút
Chiều cao tối đa của đầu bơm xả.	1,00 phút
Chiều dài tối đa của bơm xả.	5,00 phút
Đèn LED	Lớp 1
Chứng nhận thử nghiệm được trao tặng	xem bảng dữ liệu
Dải tần số	2,4000 GHz - 2,4835 GHz
Công suất truyền tải tối đa	< 100 mW

[illegible]

1
 අර්ථකථන
 පිටපත
 සංවිධාන
 අනුමැතිය

Biểu tượng nhãn chăm sóc quần áo

Giặt giữ	
Con số được trích dẫn trong xô là nhiệt độ tối đa mà quần áo có thể giặt được. Khuấy bình thường	
Khuấy giảm	Khuấy
giảm nhiều	Giặt tay
Không giặt	

Ví dụ lựa chọn chương trình

Chương trình	Biểu tượng nhãn chăm sóc quần áo
SINH THÁI 40-60	
Bông	
Sắt tối thiểu	
Đồ tinh tế	
Đồ len	

Sấy khô	
Nhiệt độ bình thường	
Nhiệt độ thấp	Không
sấy khô	

Ủi quần áo	
Khoảng 200 °C	
Khoảng 150 °C	
Khoảng 110 °C Ủi bằng hơi nước có thể gây ra thiệt hại không thể khắc phục.	
Cấm ủi	

Vệ sinh chuyên nghiệp	
Chỉ giặt khô. Các chữ cái chỉ ra loại chất tẩy rửa cần thiết.	
Giặt ướt	Không
được giặt khô	

Tẩy trắng	
Có thể sử dụng bất kỳ chất tẩy oxy hóa nào	
Chỉ sử dụng thuốc tẩy oxy	
Không tẩy	

Cài đặt

Có thể thay đổi cài đặt mặc định để máy giặt sấy phù hợp với các yêu cầu khác nhau. Cài đặt có thể thay đổi bất kỳ lúc nào.

Gọi cài đặt Bật máy
giặt sấy.

Cuộn qua menu chính cho đến khi Cài đặt xuất hiện.

Chạm vào cảm biến Cài đặt.

Màn hình sẽ thay đổi để hiển thị menu Cài đặt.

Chọn cài đặt

Các thiết lập được nhóm thành các nhóm khác nhau khu vực.

Cài đặt	11:02	
Điều khiển / Hiển thị	Mạng	Yêu cầu cài đặt
Trình tự chương trình	Thông số thiết bị	

Chọn khu vực cần thiết.

Cuộn qua danh sách cho đến khi cài đặt bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào cảm biến để chọn cài đặt bạn yêu cầu.

Thay đổi cài đặt Thay

đổi giá trị hiển thị và
xác nhận bằng OK ...

... hoặc chạm vào tùy chọn để chọn.

Tùy chọn được chọn sẽ được đánh dấu màu cam.

Tùy chọn được lưu. Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu Cài đặt hoặc quay lại cấp menu trước đó.

Đóng menu Cài đặt Chạm vào cảm
biến .

Màn hình sẽ trở về cấp menu trước đó.

Chạm vào cảm biến .

Màn hình sẽ chuyển sang menu chính.

Điều khiển / Hiển thị

Ngôn ngữ

Màn hình có thể được thiết lập để hiển thị bằng một trong nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Cờ sau từ Ngôn ngữ đóng vai trò hướng dẫn trong trường hợp thiết lập một ngôn ngữ không được hiểu.

Ngôn ngữ đã chọn sẽ được lưu.

Mã số

Mã này ngăn chặn việc sử dụng máy giặt-sấy mà bạn không biết.

Tùy chọn

- Kích hoạt

Mã mặc định của nhà máy là 125 và có thể được kích hoạt. Khi mã đã được kích hoạt, bạn phải nhập mã sau khi bật máy giặt-sấy. Nếu không, máy giặt-sấy không thể hoạt động.

- Hủy kích hoạt

Để sử dụng máy giặt-sấy mà không cần nhập mã. Điều này chỉ xuất hiện nếu mã đã được kích hoạt trước đó.

- Thay đổi

Bạn có thể nhập bất kỳ mã nào.

Nếu bạn quên mã, máy giặt sấy sẽ phải được mở khóa bởi kỹ thuật viên bảo dưỡng của Miele.

Quan trọng! Hãy ghi lại mã mới của bạn.

Ký ức

Máy giặt sấy sẽ lưu lại các cài đặt cuối cùng được chọn cho một chương trình (nhiệt độ, tốc độ quay và một số tính năng bổ sung) sau khi chương trình bắt đầu.

Lần tiếp theo khi chọn chương trình, những thiết lập đã lưu này sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: Bộ nhớ đã tắt.

Hiển thị đồng hồ

Nếu định dạng đồng hồ đã được thiết lập, thời gian trong ngày có thể được thiết lập.

Định dạng đồng hồ

- Đồng hồ 24 giờ (cài đặt mặc định của nhà sản xuất)
- Đồng hồ 12 giờ

Thời gian

- Có thể cài đặt thời gian.

Âm lượng

Có thể thay đổi âm lượng của nhiều loại âm thanh khác nhau.

- Âm thanh kết thúc
- Âm thanh bàn phím
- Giọng chào mừng

Bạn có thể cài đặt theo một trong bảy chế độ khác nhau hoặc tắt hoàn toàn.

Cài đặt

Độ sáng màn hình

Độ sáng của màn hình có thể thay đổi được.

Có thể thiết lập một trong bảy chế độ khác nhau.

Đơn vị nhiệt độ

Nhiệt độ có thể được hiển thị theo độ C (°C) hoặc độ F (°F).

Cài đặt mặc định của nhà máy: Độ C (°C).

Trình tự chương trình

Đổi Dos

Bạn có thể cài đặt và kiểm tra loại chất tẩy rửa và số lượng phân phối.

Chọn chất tẩy rửa

Nếu bạn muốn sử dụng chất tẩy rửa của riêng mình với chức năng TwinDos thay vì UltraPhase 1 và 2, bạn sẽ cần hộp đựng TwinDos riêng (phụ kiện tùy chọn).

UltraPhase 1 và 2 chỉ có thể được phân phối dưới dạng gói. Nếu chọn chất tẩy rửa khác, cài đặt cho ngăn còn lại sẽ tự động bị xóa.

Có thể sử dụng các chất tẩy rửa sau:

- Miele UltraPhase 1
- Miele UltraPhase 2
- Chất tẩy rửa đa năng
- Chất tẩy màu
- Chất tẩy rửa nhẹ
- Đồ móng manh/Len
- Nước xả vải

Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất về liều lượng được ghi trên bao bì.

Liều lượng cần thiết cho tác nhân đang sử dụng phải được thiết lập. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình về cách thực hiện.

Mẹo hữu ích: Nếu bạn chọn Không có tác nhân, ngăn TwinDos tương ứng sẽ bị hủy kích hoạt.

Cài đặt

Thay đổi liều lượng

Có thể kiểm tra và hiệu chỉnh các giá trị được thiết lập để phân phối chất tẩy rửa từ các ngăn và .

Làm bẩn

Bạn có thể chỉ định cài đặt mặc định cho mức độ bẩn.

- Ánh sáng
- Bình thường (mặc định của nhà sản xuất)
- **Nặng**

Nước cộng với mức

Có 4 mức nước khác nhau có thể được lựa chọn bằng cách kích hoạt Water plus Extra.

Tùy chọn

- Bình thường (cài đặt mặc định của nhà sản xuất)
- **Cộng**
- **Cộng**
- **Cộng**

Mức rửa tối đa

Mức nước trong quá trình xả có thể được cài đặt cố định ở mức cao nhất.

Chức năng này rất quan trọng đối với người bị dị ứng vì nó mang lại kết quả rửa tuyệt vời.

Lượng nước tiêu thụ sẽ tăng lên.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: cài đặt mức xả tối đa bị tắt.

Thời gian ngâm

Bạn có thể cài đặt thời gian ngâm từ 30 phút đến 6 giờ.

Có thể chọn thời lượng theo từng khoảng 30 phút. Khi chọn Soak Extra, đồ giặt sẽ được ngâm trong thời gian đã chọn.

Thời lượng chuẩn được thiết lập là 0:30 giờ.

Cài đặt

Cottons giặt trước lâu hơn

Nếu bạn cần thời gian giặt trước lâu hơn, bạn có thể kéo dài thời gian giặt trước tiêu chuẩn là 25 phút.

Tùy chọn

- Bình thường (cài đặt mặc định của nhà sản xuất)

Giặt trước 25 phút.

- + 6 phút

Giặt trước 31 phút.

- + 9 phút

Giặt trước 34 phút.

- + 12 phút

Giặt trước 37 phút.

Hành động nhẹ nhàng

Với chế độ Gentle action được kích hoạt, độ rung của lồng giặt sẽ giảm đi. Theo cách này, các vật dụng ít bền có thể được giặt nhẹ nhàng hơn.

Hành động nhẹ nhàng có thể được kích hoạt cho Cotton và sắt tối thiểu chương trình.

Nếu chế độ Gentle Action được kích hoạt, mỗi giai đoạn giặt trong chương trình đã chọn sẽ chạy theo nhịp giặt Gentle Action.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: Chế độ hoạt động nhẹ nhàng đã bị tắt.

Bảo vệ máy giặt Comp

Có thể giới hạn tốc độ quay tối đa để tránh quần áo bị xoắn thành vòng quanh lồng giặt.

Chế độ bảo vệ đồ giặt Comp chỉ có hiệu quả khi giặt và sấy liên tục.

Tùy chọn

- Tắt (cài đặt mặc định của nhà sản xuất)

- 900

- 1000

- 1100

- 1200

Mức độ sấy khô

Bạn có thể điều chỉnh mức độ sấy ở các chương trình Cottons, Minimum iron và Automatic plus nếu cần.

Có thể thiết lập một trong bảy chế độ khác nhau.

Làm mát kéo dài

Giai đoạn làm mát diễn ra trước khi kết thúc chương trình có thể được kéo dài nếu cần. Điều này làm mát quần áo nhiều hơn nữa. Giai đoạn làm mát chỉ có thể được kéo dài nếu đã chọn mức độ sấy. Làm mát kéo dài không hoạt động đối với sấy theo thời gian.

Có thể cài đặt thời gian làm mát kéo dài từ 0 phút (cài đặt mặc định của nhà sản xuất) đến 18 phút.

Mạng

Mật ong@nhà

Kiểm soát mạng lưới máy giặt-sấy của bạn bằng mạng Wi-Fi.

Tùy chọn

- Cài đặt

Thông báo này chỉ xuất hiện nếu máy giặt sấy chưa được kết nối với mạng Wi-Fi.

Vui lòng tham khảo phần "Trước khi sử dụng lần đầu" để biết hướng dẫn về cách thiết lập kết nối.

- Hủy kích hoạt

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được kích hoạt.

Miele@home vẫn được thiết lập, chức năng Wi-Fi đã tắt.

- Kích hoạt

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home bị vô hiệu hóa.

Chức năng Wi-Fi đã được kích hoạt lại.

- Trạng thái kết nối

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được kích hoạt.

Chất lượng thu sóng Wi-Fi, tên mạng và địa chỉ IP được hiển thị.

- Thiết lập lại

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được thiết lập.

Đặt lại thông tin đăng nhập Wi-Fi (mạng) để thiết lập lại kết nối mới ngay lập tức.

- Cài lại

Cài đặt

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được thiết lập.

Chức năng Wi-Fi sẽ bị vô hiệu hóa và kết nối Wi-Fi sẽ được đặt lại về mặc định của nhà sản xuất.

Cấu hình mạng phải được thiết lập lại bất cứ khi nào máy giặt-sấy được xử lý hoặc bán đi, hoặc nếu máy giặt-sấy đã qua sử dụng được đưa vào hoạt động. Đây là cách duy nhất để đảm bảo rằng tất cả dữ liệu cá nhân đã được xóa và trong trường hợp sau, chủ sở hữu trước sẽ không thể truy cập vào thiết bị nữa.

Cần phải thiết lập kết nối mới để có thể sử dụng lại Miele@home.

Điều khiển từ xa

Cài đặt điều khiển từ xa (có sẵn tùy theo quốc gia) chỉ hiển thị nếu cài đặt Miele@home được thiết lập và kích hoạt.

Nếu ứng dụng Miele đã được cài đặt trên thiết bị di động của bạn, bạn có thể kiểm tra trạng thái máy giặt-sấy từ bất kỳ đâu và khởi động máy từ xa.

Bạn cũng có thể vận hành máy giặt sấy từ xa bằng chương trình MobileStart.

Bạn có thể tắt chế độ Điều khiển từ xa nếu không muốn vận hành máy giặt sấy bằng thiết bị di động.

Nếu điều khiển từ xa không được bật, ứng dụng có thể khiến chương trình bị hủy.

Sử dụng cảm biến hẹn giờ để cài đặt thời gian bạn muốn khởi động máy giặt-sấy (xem "Hẹn giờ/Khởi động thông minh"). 120

Máy giặt sấy sẽ bắt đầu hoạt động trong khoảng thời gian đã chỉ định khi nhận được tín hiệu của bạn.

Nếu không nhận được tín hiệu khởi động trước thời gian khởi động gần nhất đã cài đặt, máy giặt sấy sẽ tự động khởi động.

Theo mặc định, điều khiển từ xa sẽ bị tắt.

Lưới điện thông minh

Cài đặt SmartGrid (có sẵn tùy theo quốc gia) chỉ hiển thị nếu cài đặt Miele@home được thiết lập và kích hoạt.

Chức năng này có thể được sử dụng để tự động khởi động máy giặt-sấy vào thời điểm chi phí năng lượng tiết kiệm hơn.

Kích hoạt SmartGrid sẽ cung cấp cho cảm biến Timer một chức năng mới.

Cài đặt SmartStart bằng cách sử dụng cảm biến Hẹn giờ (xem "Hẹn giờ/SmartStart").

Máy giặt sấy sẽ bắt đầu hoạt động trong khoảng thời gian được chỉ định khi nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng.

Nếu không nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng trước thời gian bắt đầu muộn nhất đã đặt, máy giặt sấy sẽ tự động khởi động.

Chức năng SmartGrid bị tắt trong cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cập nhật từ xa

Tùy chọn menu Cập nhật từ xa chỉ được hiển thị và chỉ có thể được chọn nếu các yêu cầu để sử dụng Miele@home đã được đáp ứng (xem "Trước khi sử dụng lần đầu - Miele@home").

Chức năng RemoteUpdate được sử dụng để cập nhật phần mềm trong máy giặt-sấy của bạn. Nếu có bản cập nhật cho máy giặt-sấy của bạn, nó sẽ tự động tải xuống. Các bản cập nhật sẽ không được cài đặt tự động. Chúng phải được khởi tạo thủ công.

Nếu bạn không cài đặt bản cập nhật, bạn có thể tiếp tục sử dụng máy giặt-sấy theo cách thông thường. Tuy nhiên, Miele khuyên bạn nên cài đặt bản cập nhật.

Kích hoạt/Hủy kích hoạt Chức năng

RemoteUpdate được kích hoạt theo tiêu chuẩn. Các bản cập nhật khả dụng sẽ được

tải xuống tự động nhưng sẽ chỉ được cài đặt nếu bạn bắt đầu cài đặt thủ công.

Tất RemoteUpdate nếu bạn không muốn bất kỳ bản cập nhật nào được tải xuống tự động.

Chạy RemoteUpdate

Thông tin về nội dung và phạm vi cập nhật được cung cấp trong Ứng dụng Miele.

Một thông báo sẽ hiển thị trên màn hình máy giặt-sấy nếu có bản cập nhật phần mềm.

Bạn có thể cài đặt bản cập nhật ngay lập tức hoặc hoãn lại cho đến sau. Khi máy giặt-sấy được bật lại, bạn sẽ được nhắc nhở về bản cập nhật.

Tất RemoteUpdate nếu bạn không muốn cài đặt bản cập nhật.

Quá trình cập nhật có thể mất vài phút.

Xin lưu ý:

- Bạn sẽ chỉ nhận được tin nhắn khi có bản cập nhật.
- Sau khi bản cập nhật đã được cài đặt, nó không thể hoàn tác được.
- Không tắt máy giặt-sấy trong khi cập nhật. Nếu không, quá trình cập nhật sẽ bị hủy bỏ và sẽ không được cài đặt.
- Một số bản cập nhật phần mềm chỉ có thể được thực hiện bởi kỹ thuật viên bảo dưỡng của Miele.

Cài đặt

Thông số thiết bị

Bản quyền và giấy phép cho phần mềm điều hành và kiểm soát

Với mục đích vận hành và kiểm soát thiết bị, Miele sử dụng phần mềm độc quyền hoặc của bên thứ ba không được bao gồm trong các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các mục phần mềm/thành phần phần mềm này được bảo vệ bởi bản quyền. Quyền bản quyền của Miele và bên thứ ba phải được tôn trọng.

Ngoài ra, thiết bị còn chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo các điều khoản cấp phép nguồn mở. Bạn có thể truy cập các thành phần nguồn mở này cùng với các thông báo bản quyền liên quan, bản sao các điều khoản cấp phép hợp lệ và bất kỳ thông tin nào khác trong thiết bị theo tùy chọn menu Cài đặt | Tham số thiết bị | Thông tin pháp lý | Giấy phép nguồn mở. Các thỏa thuận về trách nhiệm và bảo hành đối với các giấy phép nguồn mở được hiển thị tại vị trí này chỉ áp dụng đối với chủ sở hữu quyền tương ứng.

Bản quyền và giấy phép cho mô-đun truyền thông

Với mục đích vận hành và kiểm soát mô-đun truyền thông, Miele sử dụng phần mềm độc quyền hoặc của bên thứ ba không được bao gồm trong các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các mục phần mềm/thành phần phần mềm này được bảo vệ bởi bản quyền. Quyền bản quyền của Miele và bên thứ ba phải được tôn trọng.

Ngoài ra, mô-đun giao tiếp chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các thành phần nguồn mở có trong thiết bị cùng với các thông báo bản quyền tương ứng, các bản sao của các điều khoản cấp phép có hiệu lực tại thời điểm đó và bất kỳ thông tin nào khác có thể được truy cập cục bộ qua IP bằng trình duyệt web (<http://<địa chỉ IP>/Giấy phép>), trong đó <địa chỉ IP> là địa chỉ IP của thiết bị. Các thỏa thuận về trách nhiệm và bảo hành đối với các giấy phép nguồn mở được hiển thị ở vị trí này chỉ áp dụng đối với chủ sở hữu quyền tương ứng.

Yêu cầu cài đặt

Áp suất nước thấp

Nếu áp suất nước dưới 100 kPa (1 bar), máy giặt sấy sẽ dừng chương trình và thông báo lỗi nguồn nước sẽ xuất hiện.

Nếu áp suất nước tại chỗ không thể tăng lên và áp suất nước liên tục thấp, việc kích hoạt cài đặt này sẽ ngăn chương trình bị hủy.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: Áp suất nước thấp sẽ bị tắt.

Làm mát bằng bột

Nước bổ sung chảy vào lồng giặt ở cuối chu trình giặt chính để làm mát bột xả phòng. Bột xả phòng nóng có thể làm hỏng ống thoát nước bằng nhựa.

Quá trình làm mát bằng bột diễn ra khi chọn chương trình Cottons với nhiệt độ từ 70°C trở lên.

Kích hoạt làm mát bằng bột:

- để tránh nguy cơ bị bỏng nếu ống xả được móc vào mép bồn rửa hoặc bồn giặt.
- nơi đường ống thoát nước có nhiệt độ định mức dưới 70°C.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: Tắt chức năng làm mát bằng bột.

Giảm nhiệt độ

Ở độ cao lớn, nước có điểm sôi thấp hơn. Miele khuyến cáo nên kích hoạt cài đặt nhiệt độ giảm ở độ cao 2000 m trở lên để ngăn nước sôi. Nhiệt độ tối đa giảm xuống 80°C ngay cả khi chọn nhiệt độ cao hơn.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: chức năng giảm nhiệt độ bị tắt.

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Máy giặt này có sẵn chất tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc vải, phụ gia và sản phẩm chăm sóc máy.
Tất cả sản phẩm đều được thiết kế dành cho máy giặt Miele.

Bạn có thể đặt mua những sản phẩm này cùng nhiều sản phẩm khác từ shop.miele.com, trực tiếp tại Miele hoặc Trung tâm trải nghiệm Miele.

Chất tẩy rửa

Miele UltraPhase 1 và 2

- Chất tẩy rửa 2 thành phần cho đồ trắng và đồ màu
- Dành cho quần áo màu sắc tươi sáng và trắng sáng
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

Miele UltraPhase 1 và 2 Nhạy cảm

- Chất tẩy rửa 2 thành phần cho đồ trắng và đồ màu
- Không có hương liệu hoặc chất tạo màu - đặc biệt thân thiện với da
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

UltraWhite (bột giặt)

- Kết quả tốt nhất ở 20/30/40/60/95°C
- Quần áo trắng sáng rạng rỡ nhờ công thức mạnh mẽ với oxy hoạt tính
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

UltraColor (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Kết quả giặt tốt nhất ở 20/30/40/60°C
- Với công thức bảo vệ màu sắc cho màu sắc rực rỡ
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp
- Cũng có sẵn dưới dạng bột giặt

Chất tẩy rửa đồ mỏng WoolCare (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Dùng cho len, lụa và đồ mỏng manh
- Phức hợp chăm sóc đặc biệt dựa trên protein lúa mì và công thức bảo vệ màu tóc
- Kết quả giặt tốt nhất ở 20/30/40°C

UltraDark (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Dùng cho vải đen và tối màu
- Với công thức bảo vệ màu đặc biệt
- Hiệu ứng chống xù lông bảo vệ quần áo của bạn không bị đổi màu
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

Da nhạy cảm (bột giặt)

- Chất tẩy rửa chất lượng cao được thiết kế dành riêng cho người có làn da nhạy cảm
- Không chứa thuốc nhuộm và chất bảo quản
- Thích hợp nhất với màu trắng hoặc sáng hàng dệt may màu

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Chất tẩy rửa chuyên dụng Các

chất tẩy rửa chuyên dụng này có dạng viên nang dùng một lần tiện lợi.

Mũ thể thao

- Đối với vải tổng hợp
- Khử mùi nhờ bộ phận hấp thụ mùi tích hợp
- Ngăn ngừa tĩnh điện trong quần áo
- Giữ nguyên hình dạng và độ thoáng khí của vải tổng hợp

Caps DownChăm sóc

- Đối với các mặt hàng được nhồi đầy
- Giữ nguyên độ đàn hồi và thoáng khí của lông tơ
- Lanolin giúp làm sạch hiệu quả và chăm sóc nhẹ nhàng
- Lông vũ không dính vào nhau và vẫn mềm mại

Mũ len WoolCare

- Chất tẩy rửa đồ len và đồ mỏng
- Phức hợp chăm sóc đặc biệt với protein lúa mì
- Công nghệ bảo vệ sợi để chống hiện tượng nỉ
- Công thức bảo vệ màu sắc giúp làm sạch nhẹ nhàng

Mũ CottonSửa chữa

- Chất tẩy rửa chuyên dụng cho vải cotton
- Làm mới vải rõ rệt chỉ với một lần rửa
- Công thức đặc biệt của Miele với Công nghệ Novozymes
- Loại bỏ tình trạng xù lông và làm mới cường độ và độ sáng của màu sắc
- Tùy theo chất liệu vải không nên sử dụng quá 1-2 lần/năm

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Chăm sóc vải

Các sản phẩm chăm sóc vải này có dạng viên nang dùng một lần rất tiện lợi.

Nước xả vải Caps

- Nước xả vải giúp quần áo thơm tho
- Sạch sẽ tinh khiết và hoàn toàn với hương thơm tươi mát
- Dùng để giặt đồ mềm mại
- Ngăn ngừa tĩnh điện trong quần áo

Phụ gia

Chất phụ gia này có dạng viên nang dùng một lần rất tiện lợi.

Tăng cường Caps

- Chất tẩy vết bẩn hiệu quả cao
- Công nghệ Enzyme giúp loại bỏ vết bẩn cứng đầu
- Thích hợp cho màu trắng và màu sắc
- Cho kết quả giặt tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

Sản phẩm chăm sóc máy

TwinDosChăm sóc

- Chất tẩy rửa cho hệ thống phân phối TwinDos
- Sử dụng trước thời gian nghỉ dưỡng dài hơn (ít nhất 2 tháng)
- Sử dụng trước khi đổi sang sản phẩm khác

Chất tẩy cặn

- Loại bỏ cặn vôi nặng
- Nhẹ nhàng và dịu nhẹ với hương cam chanh tự nhiên axit
- Nhẹ nhàng với các bộ phận làm nóng, lồng giặt và các bộ phận khác

Sạch sẽ

- Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trong máy giặt
- Loại bỏ dầu mỡ, vi khuẩn và mùi hôi khó chịu
- Làm sạch hiệu quả triệt để

Công ty TNHH Miele Úc

ACN 005 635 398 ABN

96 005 635 398

Trụ sở chính của Miele tại Melbourne:

Tầng 4, 141 Đường Camberwell

Hawthorn Đông, VIC 3123

Trung tâm trải nghiệm Miele Doncaster:

1136/7 Trung tâm mua sắm Doncaster

619 Đường Doncaster, Doncaster, VIC 3108

Trung tâm trải nghiệm Miele Nam Melbourne:

206-210 Đường Coventry

Nam Melbourne, VIC 3205

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Sydney:

3 Địa điểm Skyline

Rừng Frenchs, NSW 2086

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Brisbane:

Cho thuê 4C, 63 Skyring Terrace

Newstead, QLD 4006

Trung tâm trải nghiệm Miele Gold Coast:

131 Đường Phà

Nam Cảng, QLD 4215

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Adelaide:

Đường 83-85 Sir Donald Bradman

Hilton, Nam Phi 5033

Trung tâm trải nghiệm và văn phòng Miele Perth:

Đường cao tốc Stirling 205-207

Claremont, WA 6010

1300 464 353 (1300 4 MIELE)

www.miele.com.au

Công ty TNHH Miele New Zealand

Sở Thuế IRD 98 463 631

Trung tâm trải nghiệm Miele
và Trụ sở chính Auckland:

8 Đồi Cao đẳng

Vịnh Freemans, Auckland 1011

Trung tâm trải nghiệm Miele
Wellington:

183 Phố Featherston

Wellington 6011

0800 464 353 (0800 4 MIELE)

www.miele.co.nz

Trụ sở chính toàn cầu của Miele
Đức Miele
& Cie. KG

Đường Carl-Miele 29

33332 Gütersloh

Cộng hòa Liên bang Đức

WTW 870 WPM

đ Úc, New Zealand

M.-SỐ 12 114 731 / 00